

SAMEDI 19 MARS 1938 - SỐ 27

DIRECTION ET RÉDACTION
150, RUE LAGRANDIÈRE
SAIGON

Directeur: Đào-trình-Nhật

GIẤ BẢO

1 năm.....	6 00
6 tháng.....	3 00
3 tháng.....	1 60

MUA BÁO PHẢI TRẢ TIỀN TRƯỚC

mai

tuần bao ra ngày thu' bay

Thời cuộc Âu-châu nguy lâm

HITLER LIỀNG TRÁI BÔM THỨ' 6

VỀ CUỘC TUYỀN-CỬ' THÂN-SĨ NAM-KỲ

Thơ ngỏ 2 hai ông BÉZIAT và DE BEAUMONT

Chuyên ông nghề "TUỜ'NG"

**CHÁNH CUỘC NƯỚC PHÁP
XOAY NHU' CHONG - CHÔNG**

Mặt trái của đời Saigon

CƠM THỪA CÁ CẦN

Phỏng-sự của THÙC-TỀ

**CÁI CHỨNG CÔ' NHU'T-BỒN
THÈM MUỒN DÔNG-DU'ÔNG**

Tờ mặt bầm của Đại - tướng NHI - NGỌC

TRUNG NGUYÊN ĐA CHIÊN

CHUNG QUANH MẮT TRẦN BÌNH-HÂN

**PHẢI CHĂNG NGÀY CHỨA NHỰT
Saigon-Cholon là Châu-thành chết**

Thõ - phi - Nguyễn

CHẾT LÂN THỨ HAI ?

THẾ CHO CHUYỆN NGẮN

VỀ CHUYÊN :

**VỢ MỘT VỊ LƯƠNG-Y BỒN-QUỐC LẦY
10 NGÀN ĐỒNG BỎ NHÀ ĐI THEO TRAI**

THÒ'I CUỘC ĐỨC-ÁO



Hitler (X) kiểm-duyet Hải-quân ở Kiel, đứng bên tay trái là Đại-tướng Göring



Hình trên là ông Hodza, thủ-tướng nước Tiệp-khắc, đang lo Đức sẽ thôn tính cả nước mình nữa. Hình bên đây là Rudolf Hess, tay trái của Hitler và đóng vai trọng yếu trong cuộc thôn-tính Áo-quốc bây giờ.

20 Tru'ng

Pour toute Publicité en France,
s'adresser à Copublico, 9, Boulevard des Italiens - Paris 2e

Gia : 0\$12

MỚI QUA KY DẦU



DIA 1938

Hỏi Catalogue 1938 :
J. KELLER, Importation
72 rue Mac-Mahon - SAIGON

**Phụng - Hảo
Phước - Cương
Tài - từ Radio
Hát bộ H.T. Phú**

AU COQ d'ANNAM

108 Boulevard Bonard Saigon



ARTISTA-PHOTO

74 Bd Bonard. - SAIGON
Téléphone 21.859

SAIGON

*là nhà chụp hình có
danh tiếng ở Sài-thành*

TRƯỜNG NỮ-CÔNG NÀO ĐÁNG TIN CẬY ?

Quý bà quý cô ở xa, muốn chọn lấy một trường nữ công cho con em học, thường lấy làm khó, không biết chọn nơi nào đáng tin cậy. Vậy chúng tôi xin mời lại

HƯNG-ĐÔNG NỮ-CÔNG HỌC HIỆU, 42-44 Aviateur Garros SAIGON các bà sẽ thấy đúng như lời hẹn, nhà trường đã bắt đầu dạy những khoa mới :

Có thầy dạy riêng khoa vẽ, chính là họa sĩ Hoàng ảo Ngộ. Các ngài sẽ bằng lòng vì sự tiếp-đãi ân-cần và dạy dỗ kỹ lưỡng.

Thơ và mandat đề cho bà

LÊ-THI AN 42-44, Aviateur Garros SAIGON

Tháp diên hay tháp dầu mù-u

Ngày buổi văn-minh vật chất hưng-vượng như ngày nay, nghệ ăn-loát tuyệt hảo, háo-giỏi phổ thông, văn-nghệ danh hoa không thiếu với vô số tài liệu sẵn sàng để làm quảng cáo tối tân, mà biết bao nhiêu nhà buôn cũ xưa sao nay vậy, chẳng khác đèn điện có, mà không dùng, cứ thấp đầu mù-u mãi thì đồng bào thử nghĩ có bất thức thời vụ và có thất lợi vì cỗi đi sau bước chậm hơn người hay không ? Muốn thức thời vụ, muốn hưởng đại lợi, muốn cạnh tranh hơn người thì phải biết làm quảng cáo tối tân.

Quyển sách « Quảng Cáo » của ông Lý-công-Quận, mới vừa soạn xong và mới xuất bản — chỉ dạy đủ cách làm quảng cáo rất hay lạ, mới mẽ hợp thời — Một năm công phu ghi trên 140 trang giấy thượng hạng, in rất sắc sảo, bìa láng tuyệt đẹp. Nên mua sớm. Tôn một lợi ngàn. Giá mỗi quyển 0p.95. Gửi lãnh hóa giao ngân 1p.26.

Có mua xin do các hàng sách lớn Nam-Trung-Bắc, hay viết thư cho ông **LÝ-CÔNG-QUẬN** chủ nhà in - Sachrang

CÓ CON MẮT TINH THẦN



M. NGUYỄN-VĂN-CHU, Chirologue là người có con mắt thần, hiện ở số 15 đường Lê-văn-Duyét phố sau chợ Tân-định, đã nhờ có Mắt Thần cho nên nổi làm việc tiên-tri cho nhiều người rồi đúng.

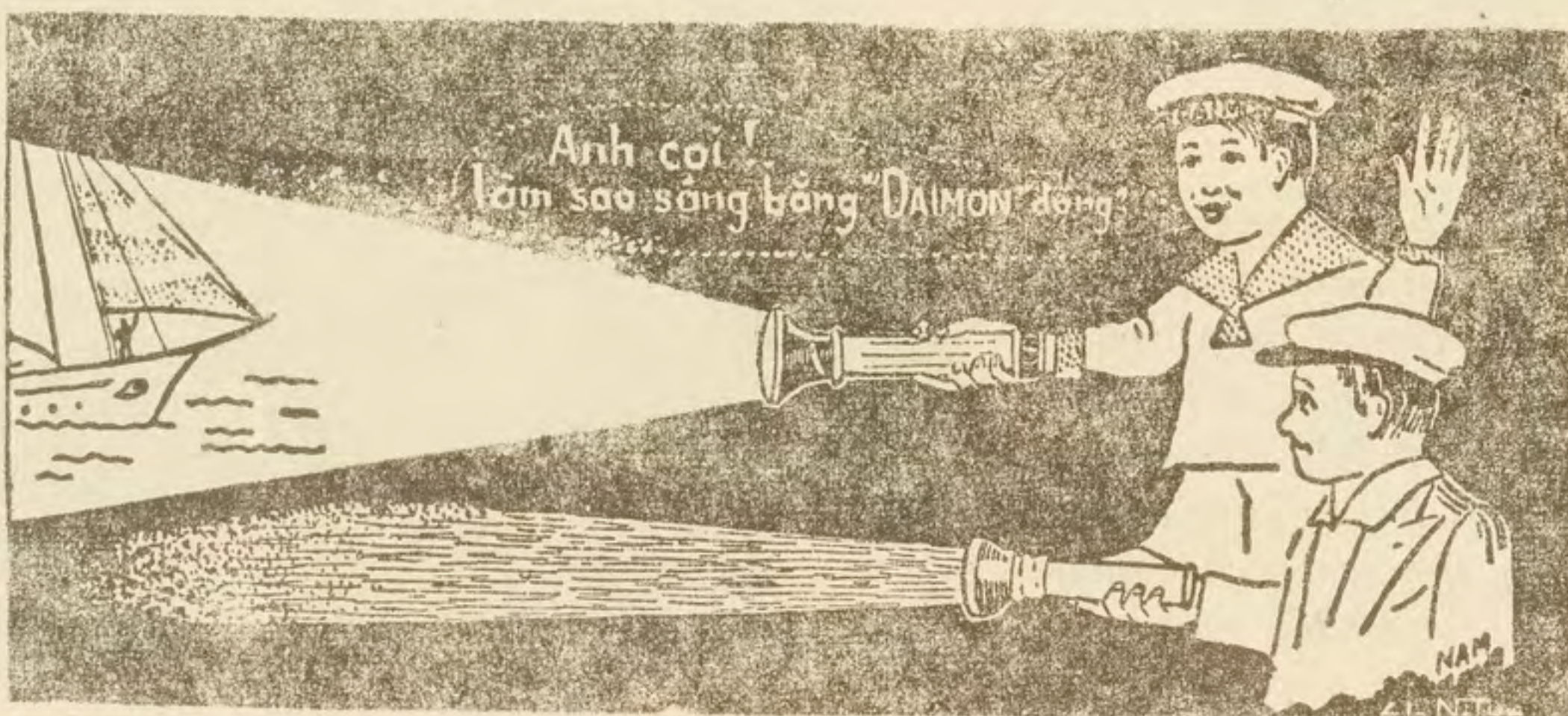
Hãy đến đó mà hỏi việc tương-lai, ở xa in hai bàn tay gộp đến, nhớ cho biết mấy tuổi và đàn-bà hay đàn-ông.

Coi 2 năm 0p.50 — 5 năm 1p.00 — 10 năm 2p.00 — Trọn đời 5p.00

Quý vị khi mua đèn thì xin nhớ nài cho đăng hiệu **DAIMON** của ĐỨC QUỐC chế tạo.

PILES và BÓNG cũng phải nài cho đăng hiệu **DAIMON** vì rất bền lâu, dùng được lâu.

Cần dùng đèn cốt là đăng sự sáng tỏ rõ, mà như là sáng cho thật xa; thì **QUÍ VỊ** nên chọn **DAIMON** thì sẽ đăng vừa lòng và không uổng tiền vậy.



Agents Exclusifs pour l'Indochine :

TAN-KIET dit Y-ON { 34, Rue Marchaise Cholon
40-41, Quai Norodom, Phnom-Penh

RƯỢU BÒ MẠNH

NÉO - TONIQ

Của Bác sĩ **PÉRIÉ**

Ăn ngon, Ngũ khỏe, Bô sức, Vượng thần, Trị rét, Ngừa Lao Nam, Phụ, Lão, Ấu, đều dùng được.

Bán tại: **PHARMACIE KIM-QUAN**
90 Bonard SAIGON

BỨC THƠ NGỎ VỚI HAI ÔNG:

BEZIAT và DE BEAUMONT

Coi bài đăng
nơi trang 5

MÁY BAY KHÔNG CÓ PHI-CÔNG



Người ta đã thực-hiện được sự mộng tưởng mấy năm nay: Phi-cơ tự bay trên mây một mình không cần phi-công. Đây là hình nhà sáng tạo, kỹ-sư Đức Kaester với chiếc máy bay lạ lùng ấy

CHUYÊN PHIÊM

Đem hết cái tâm hồn điên của mình khỏa trong một tập văn giai-tác điên, ông Tường chưa thấy thanh niên Việt-Nam điên vì mình.

Anh hùng « TƯỜNG » là người nhún
nhận và không phải là « Tường gian »

ANH hùng Tường?
Có phải Nguyễn-văn-Tường— người cùng Tôn-thất-Thuyết âm mưu phế lập các vua Dục-Đức, Kiến-Phúc, Hiệp-Hòa trong buổi Pháp Nam sơ-giao không?

Có phải Nguyễn-văn-Tường là người bị ám chỉ trong câu ca dao này không:

« Nước Nam có bốn anh hùng:
« Tường-gian, Viêm đối, Khiêm
khùng, Thuyết ngu.»

Không!

Tường này cũng họ Nguyễn, nhưng lót chữ Mạnh. Tường này không phải là Tường gian đâu! Tường này là quan Lưỡng-khoa Tiến-sĩ của nước Việt-Nam, ở Pháp hồi hương, đã được dân Annam hoan - nghinh bằng cái lễ long lễ của mặt nước ao tù.

Thấy cái lối hoan-nghinh đặc biệt này của dân Annam, hay của bọn thanh niên « sơ học » nước nhà, ông Tường đầu không gian cũng phát giận. Ông nhứt định bỏ ngay cái bồn-xử ở trọ, trở sang Pháp-quốc, quyết giết lấy mãnh bằng Luật-khoa Thạc-sĩ.

Bấy giờ, ông giận thanh niên Việt - Nam quá độ, khi thoát cười khi thoát khóc, tưởng như điên.

Nhân tiện, ông đem ghi cái tâm hồn điên của mình trong tập « Nụ cười và giọt lệ của tuổi thanh niên.»

Bởi nên gần đây, trước mặt ông kỹ-sư Nguyễn - Thiều, ông Tường có ứng khẩu đọc một bài điều-văn để khoe thêm rằng, ngoài cái tài viết, ông cũng có tài hùng biện.

Nhưng khốn nỗi! Ông Tường vì học cao quá, vì thâm nhiễm văn hóa Âu-Tây quá nên quên cả lẽ phép Âu-Tây: lẽ phép Âu-Tây đâu có dạy ta nên ứng khẩu trước một năm mỗ thiềng liêng mà không có điều-văn làm sẵn.

Với cái lối « ứng khẩu thành văn » này, ông Tường đã cho bọn thanh niên « sơ học » Việt-Nam một bài học thâm thía.

Và thâm thía nhất là trong bài ai-điều ông kỹ-sư Nguyễn-Thiều, ông Tường bắt người ta phải tin rằng nhà kỹ-sư thông minh và lịch sự này cũng đã có một phen chịu thiềng hạ trước mặt ông.

Ông Tường thuật trong điều-văn rằng một hôm còn mỗ mà người chết, ông có đến nói cho người chết biết những lời công kích của thiềng hạ đối với hội thể-thảo mà người chết làm hội trưởng, thì lúc ấy người chết liền khuyên ông mà rửa mặt thiềng hạ bằng câu này:

— Marchez tout droit dans la vie les yeux fermés, les oreilles bouchées et de ne pas

Coi qua tru'ng 4

MAI

XIN NHỚ = Giá báo 1 năm 6.00, 6 tháng 3.00, 3 tháng 1.60
Nhà báo số 150 đường Lagrandière SAIGON

AI CẢN NỖI ĐỨC-ÁO KHÔNG HIỆP NHỨT?

HITLER MỚI LIỀNG TRÁI BÔM THỨ 6

NGƯỜI ta đã tính ra từ tzeit cho Ba-lan có đường giao-
ra một tỉnh của Đức, nhập với
Đức làm một quốc-gia rồi.

Nguyên-thủ Đức-quốc đến giờ, Như trên đã nói, đại khái cái
chữ-ý của Đồng-minh là chia
trị quan-hệ, trong đó đã nói tới
rẻ giống người có máu Nhứt-
tiếng Hoà - bình 427 lần; Tổ-
quốc 342 lần; Danh-dự 306 lần.

Vậy mà trái 5 năm nay, cách
nhau ít tháng, Hitler lại làm
một việc quật-cường như tiếng
sét đánh giữa thuih không, làm
rung động cả nền hoà-bình Âu-
châu. Có người đã nói mỗi việc
quật - cường của Hitler không
khác nào một trái bom mà Hit-
ler liềng giữa sân khấu liệ-
cường.

Tháng mười 1933, trái bom
thứ nhứt: Đức - quốc ra hội
Quốc-liên cho được hành-động
tự-do.

Tháng tám 1934, trái bom thứ
hai: Kiểm lãnh cả hai chức
Đồng-thống và Thủ-tướng Đức-
quốc, hoàn toàn một nhà độc-
tài.

Ngày 13 Janvier 1935, trái
bom thứ ba: Thành-công hoàn
toàn trong cuộc khôi-phục miền
La Sarre về Đức-quốc bằng cách
dân nguyện đầu phiếu (le plé
biscite).

Ngày 16 Mars 1935, trái bom
thứ tư: Tự-do khôi-phục binh-
bị, chế tạo phi-cơ và tổ - chức
36 sư-đoàn lục-quân.

Ngày 7 Mars 1936, trái bom
thứ 5: Hủy bỏ hiệp-ước Locar-
no và đem quân tới đồn - trú
khắp miền Rhénanie. Đồng-
thời công-bố phá hủy tất cả
các khoản hòa-ước Versailles
bó buộc Đức-quốc hai chục năm
nay.

Đến năm 1938 này, cũng
nhằm tháng ba, Hitler liềng trái
bom thứ 6, lần này trái bom
lớn hơn hết, tiếng nổ của nó
làm diếc tai chát óc liệ cường:
Hitler thực-hành Đức-Áo hiệp
nhứt.

Việc này mới thật là một
việc kinh thiên động địa của
Hitler, nhứt đán phá - tan cái
dụng tâm sâu-xa của các nước
Đồng-minh thắng trận từ 1918.

Thiệt vậy, hồi đó Đồng-minh
thừa thắng, muốn tước bớt cái
cường - lực của dân - tộc Nhứt-
nhĩ-man cho khỏi có hậu-hoạn,
làm khi - giới lực - lượng cho
bền vững lại địa-đò Trung-bộ châu
Âu. Nào là cắt đôi Áo-Hung ra
làm hai nước, nào là chia năm
sốt bảy cương-vực của hai nước
ấy mà lập thành mấy quốc-gia
tân-tạo, là Tiệp khắc, là Nam-
tư-lạp-phu, là Ru-ma-ni. Ngay
với nhau để duy-tri cuộc độc-
nước Đức cũng bị cắt một giải
lập của Áo-quốc, thì đầu tháng
đất gọi là « con đường hẻm Dan-

ra một tỉnh của Đức, nhập với
Đức làm một quốc-gia rồi.

☺

Cuộc hiệp nhứt này được
thành công một cách dễ dàng
oanh-liệt cho Hitler, vẫn biết
là nhờ có dân-tâm Áo quy-
hướng, mà cũng có một phần
nhờ có những việc nội-biến,
trong chánh-cuộc Áo mấy năm
sau đây.

Từ lúc thủ tướng Dollfuss
bị giết, tình hình chánh-trị
trương tranh ở Áo-quốc càng
thêm kịch liệt. Cuộc tranh
tranh ấy phân ra làm 2 trận-
tuyên. Một là trận - tuyến Ai-
quốc (front patriotique), chính
ông thủ - tướng Suy - xi - n-
(Schuschnigg) làm đầu, chỉ
trương Áo-quốc độc-lập. Một là
trận tuyến Na-di (les Nazis), tức
là chủ nghĩa Quốc-xã của Hit-
ler. Đảng Na di ở Áo cũng sùng
bái Hitler làm lãnh tụ.

Vì đó mà hôm đầu năm, thủ-
tướng Suy-xi-ni phải qua tận
Bá-linh hội-đàm với Hitler. Về
kết-quả cuộc hội đàm này, một
thuyết nói rằng Hitler yêu cầu
hủy bỏ quan - thuế giữa hai
nước Đức Áo, rồi sau đều
dùng một chế-độ tiền tệ y nhau.
Một thuyết khác nói Hitler bắt
buộc Áo-quốc cũng phải ra hội
Quốc-liên như Đức và cũng dự
vào công-ước Phấn - Cọng. Lại
đòi sửa đổi nội-các, cho đảng
viên Quốc xã cũng được dự vào.
(Khoản này thủ tướng Áo phải
nghe theo, thành ra sau khi hội
đàm trở về, liền có Seiss-Inquart
sùng vô Nội-các, làm Nội-vụ tổng-
trưởng. Ông này chính là đảng
viên Quốc-xã, làm tay nội-ứng
cho Hitler)

Phạm là chủ-quyền của một
độc-lập quốc-gia, chỉ có 3 việc
kinh-tế, chánh-trị và ngoại-giao
là trọng yếu nhứt, Nếu để kinh-
tế chịu khiên-chế, chánh-trị bị
sai khiến, ngoại giao mất tự do
thì còn gì là quốc-gia độc lập
nữa? Lúc chịu cho đảng - viên
Quốc-xã dự vô chánh-phủ, ai
cũng giật mình, cho là ông Suy-
xi-ni phục tùng Hitler rồi còn
chi. Không dè mấy hôm sau, ông
ta diễn thuyết trước mặt dân
chúng, vẫn chủ trương Áo-quốc
độc-lập; lại quyết định mở ra
cuộc công-dân đầu phiếu để hỏi
lòng dân xem muốn tự lập hay
muốn phục-tùng Đức.



HITLER

Hitler có quyết tâm hiệp
nhứt Đức Áo từ mười mấy năm
nay, chớ không phải là chuyện
phút chốc đầu. Trong cuốn
Mein Kampf, như thánh-kinh
của đảng Quốc-xã, Hitler đã
định ninh quả-quyết về vấn-đề
này. Bởi vậy từ lúc mới phát-
khởi, chủ nghĩa Quốc-xã đã
nhồi vô trong tâm não của hàng
triệu dân Đức ở Áo-quốc, đó là
Hitler lập-tâm bố-trận để dùng
làm khi - giới lực - lượng cho
cuộc hiệp-nhứt nếu một mai
cơ-hội đưa tới.

Ngày nay cơ-hội ấy đã đưa
tới cho Hitler. Mặc dầu hai
chục năm nay, hai cường-quốc
Anh Pháp thế nguyên liên kết
với nhau để duy-tri cuộc độc-
lập của Áo-quốc, thì đầu tháng
Mars này Áo-quốc cũng thành

Coi qua tru'ng 16

Kẻ tư nạy bốn báo không dùng Trần-sùng Huệ nữa

T RẦN-sùng Huệ là người tư đến nài nỉ bốn-báo cho đi cò-dộng và thâu tiền, một hai cam đoan sớt sống ngay thẳng. Không dè y lợi-dùng danh nghĩa ấy lừa gạt bốn-báo, làm biến-lại giả dối sai phép và xúi thêu của nhà báo một số tiền khá lớn đã thâu được.

Vậy xin thanh-minh kể từ ngày nay, báo « MAI » không nhìn nhận Trần-sùng Huệ là cò-dộng-viên nữa.

Một mặt, bốn báo vẫn giữ báo hần chữ vị độc-giả nào đã biên tên dòng tiền cho Trần-sùng Huệ. Một mặt khác, bốn-báo phải thâu tiền này cho trang-sự của bốn-báo để đơn lên tòa thưa Trần-sùng Huệ về khoản bồi-lên và sang-duyệt.

Coi tiếp ở đây

Chuyên Phiêm

faire attention à ces pauvres chiens errants qui hument dans nos chaussées.» (Ở đời, ta cứ đi thẳng, đừng ngại những con chó khốn nạn và lang thang nó đi theo sùi bọt mồm vào gót giày ta)

Ông Tường khi gán cho nhà kỹ-sư thân yêu quá cổ câu chữ thiên hạ bĩ đĩ này, có phải đã làm một chuyên gian dối không?

Thiên hạ đều cho ông Tường gian, và họ suy ra rằng một người biết phép lịch sự như ông Nguyễn-Thiếu có khi nào lại hạ mình xuống thò mào ai là những con chó khốn nạn bao giờ.

Chúng tôi thì cho Nguyễn-mạnh-Tường không phải như Nguyễn-văn-Tường là «Tường gian». Ông là người ngay, rất ngay thẳng kính trọng cái «chủ nghĩa... gian» của mình.

Nếu chúng tôi làm luật-sư không tiền khoảng hậu, khi cũ họ xong cho quan nghề Tường vẫn để này rồi, tất cũng có một vài bun thanh niên ít thiện-cảm với quan nghề sẽ vẫn nạn chúng tôi về vấn-đề khác nữa.

Nào họ sẽ cho quan nghề kiểu càng, thiếu sự nhún nhường, viện lễ rỗng quan nghề đã «đi của» mấy bài hoàn giới, đã viết một vài pho sách cho họ là «sơ học, thi học».

Hỡi các bạn thanh niên! các bạn đã kết án oan quan nghề, vì các bạn không hiểu quan nghề. Tính thanh quan nghề dân có kiểu càng, dân có thiếu sự nhún nhường. Nhà triết-học đại gia Henri Bergson đã chẳng nói sao: «Il y a de la modestie au fond de la vanité. C'est pour se rassurer qu'on cherche l'approbation des autres et c'est pour soutenir la vitalité peut-être insuffisante de son œuvre qu'on voudrait l'entourer de la chaîne de admiration des hommes com- me on met dans du coton l'enfant ne avant terme.» (L'Energie spirituelle).

Sự kiêng cữ của quan nghề năm trong sự nhún nhường. Quan nghề vì quá nhún nhường nên không tin ở tài mình, nên muốn tìm sự hoan nghênh của đồng bào để được yên trí là mình có tài. Quan nghề không tin ở tài mình, sợ tác-phẩm mình khi ra đời không đủ sức sống, nên mới muốn ắp ụ cho nó bằng lòng sớt sáng ham mê của kẻ khác, như người ta ắp ụ dừa hời nhĩ để thiếu tháng trong bóng cơn vậy.

M.

Xà-giao

Xin độc-giả chú ý

Kể từ ngày nay sắp đến bốn báo phải viên là M. Trần-văn-Thinh, sẽ đi cò-dộng cho bốn báo ở toàn tỉnh Sadee và Tây-ninh, luôn dịp thâu tiền những độc-giả còn thiếu lại.

Vậy xin độc-giả chiếu cố cho M. Thinh làm tròn phận sự, xin cảm ơn trước.

M.

CÂU CHUYỆN NHÀ NÔNG PHẢI LO ĐẾN TÁNH MẠNG

Vì sự sống mà người ta phải làm việc suốt ngày đêm, đêm sương đêm nắng, ban ngày lo gặt hái, cho ban đêm phải ngủ yên giấc ngủ, kể từ vào giờ ngủ lúc thành thế không có lúc nào nhàn rỗi trong ngày.

Đến tháng này qua tháng này, người nào sức lực mạnh trong mình thì có thể chịu sự nắng sương, của người nào không được khoẻ thì sẽ bị bệnh ngay; khi nào quá ngại biết trong mình ốm đau, buồn thối, ăn cơm chẳng biết ngon, khi thì ngủ và đi đến nhiệt độ đến 40, khi thì lạnh run đến đôi bắp da bốn cái mền cũng có lạnh, đầu thì nặng 1, mắt đỏ lờm, mũi không ra, mũi khô và đỏ, và bắt uống nước luôn luôn, món gì ăn cũng không ngon, khi thì mệt mỏi, khi thì buồn, mà lại đứng chẳng, sự vậy người đã bị bệnh cảm mạo rồi đó, muốn hết chứng bệnh đó thì phải dùng thuốc.

THỜI-NHIỆT-TÂN của nhà thuốc ĐẠI-QUANG,

nhà thuốc ĐẠI-QUANG,

Số 27 đường Tổng-dốc-Phượng CHOLON, Téléphone: 30.055

Số 29, đường Hàng-Ngang, Hà Nội, Tél. 808

nhà thuốc ĐẠI-QUANG,

Số 27 đường Tổng-dốc-Phượng CHOLON, Téléphone: 30.055

Số 29, đường Hàng-Ngang, Hà Nội, Tél. 808

nhà thuốc ĐẠI-QUANG,

NIÊN NÓI...

CHÚNG tôi cũng nghĩ như ông Lưu-văn-Lang đã bày tỏ trong cuộc nhóm tại nhà hội SAMIPIC, và ông Nguyễn-phân-Long đã phát-biểu trên báo «Libre parole» hôm rồi: muốn cứu giúp du-học-sinh ta ở bên Pháp, chỉ có cách mở cuộc dân chúng nghĩa-quyên là thích hợp ở xứ mình hơn cả.

Ngoài ra, mỗi năm lại thường thường tổ chức cuộc hát và cuộc xô số để phụ thêm vào nữa. Chánh-phủ cũng phải trợ - cấp mỗi năm một số tiền khá-khả nữa mới được.

VỚI những món tiền ấy, người ta lập ra học-hội hay là cho thanh-niên vay mượn đi học mà phải cam-doan lúc về có địa-vị làm ăn thì phải trả góp lần hồi cho hết, để giúp người đi sau, chứ đừng làm kiểu «vỡ nợ» như mấy ông mượn tiền của hội cựu sinh viên Bôn-quốc đi học thành tài rồi về chẳng trả lại hội xu nào. Trong đó có một ông báo-chế một ông trang-sự. Ai đó vô ơn hội tin thì thôi.

Còn những người mắc nợ tri-thức với quốc-dân, họ cũng dám-y không trả.

Ông Long thanh niên những người ấy lãnh tiền nhà nước, lấy thuế của dân mà châu-cấp cho họ đi tây ăn học thành tài, nhưng sau trở về có địa-vị cao sang rồi, họ ích kỷ quá, chẳng cho dân được hưởng chút ít tri-thức gì của họ đã nhờ có tiền dân mà thâu thái được của Tây-phương.

Nhơn dịp, ông thuật chuyện bên Tàu, chánh-phủ cấp lương cho thanh-niên du-học Âu-Mỹ, họ phải ký giấy cam-doan sau khi thành tài về nước, mỗi người phải viết một cuốn sách về văn-chương, khoa-học hay chánh-trị bên tây. Nhờ đó mà kho sách nước Tàu càng ngày càng thêm nhiều thứ sách phổ-thông học-thuật Tây-phương. Vậy thì nay mai ta cũng buộc những người lãnh học-phi của dân đi học, phải làm tờ cam-doan như thế, cho được gở lại món nợ tri-thức ít nhiều.

Nhưng chúng tôi thấy nhiều ông đi tây về, viết chữ quốc-ngữ không trôi, nói tiếng annam không sõi, thì làm sao viết sách dạy dân được không biết.

CÁI họa phát-xít trong thế-giới càng ngày càng thêm đông-bộ đặc-thể, chỉ tại mấy cường-quốc Anh Mỹ Pháp Nga - gọi là mặt trận cộng-hòa - chia rẽ nhún nhường và yếu ớt quá.

Nhứt - bôn công nhân xâm lược Trung-quốc, lại xâm-phạm tới quyền lợi liệt-cường, và kêu khích liệt cường, và bốn nước mạnh kia khoan tay làm thinh. Có lẽ tại việc ở xa, họ không muốn thọc tay vào làm chi.

Song đến bây giờ, ở ngày trong này Tây-phương của họ, Hitler thôn tính Áo - quốc như thế kia, họ cũng chỉ dương mặt

mà ngó, cúi mặt mà chịu mới chạy đầu cũng không khỏi một trận Âu-châu đại-chiến nay mai.

TRONG lúc giữa nhà Âu-châu hỗn - chiến lục - đục, thì Nhứt-bôn ở phương Đông này, đồng minh của Đức Ý, sẽ thừa thời khuấy phục cả nước Tàu một cách ngon như ăn gỏi.

Rồi họ ra mặt xung đột với hai cường-quốc Anh Pháp, để mưu toan đánh giết lấy hết lợi-quyền và lãnh thổ của hai cường-quốc này ở Viễn-dông và ở Ấn-độ-dương.

Lúc đó, thân - phận Đông-dương mình đây xoay đổi ra sao không biết. Mình lấy gì mà tự vệ được đây?

Mặc dầu ông Thống - soái Burher nói: «Phong-thủ Đông-dương là chuyện con trẻ» (De-fendre l'Indochine, c'est enfantin), nhưng cả hai giống người Pháp Nam chung sống trên miếng đất này cũng vẫn lo ngại không yên.

Vì không phải với mấy chục ngàn quân-sĩ và lính tập, không phải với 20 chiếc tàu binh và một trăm chiếc phi-cơ, mà Đông-dương này có thể chống nổi cường-địch như Nhứt-bôn.

Hôm thứ tư rồi, trên báo «La Tribune Indochinoise», ông Lê - quang Liêm đã ngó ý bàn khoản về thời - cuộc và thân phận Đông - dương như thế là phải lắm.

Thế mà người ta vẫn không chịu tỏ-chức một quân-đội hỗn-xứ, chỉ sợ người annam «trở súng» có ngày mà thôi.

VÀN biết cái nghề cầm bút viết báo quốc - âm này thật là gian nan, nhiều khi phải bực mình nữa là knác, nhưng vậy mà làm người trong bọn chúng tôi đã quá nặng tình bên duyên với nghề, nếu nhứt-đán vì một lễ gì mà vắng mặt diễn - đàn của mình để tổ bày tư-tưởng, thì cảm thấy sự ra thiếu của mình bằng khuôn, trống trải. Nó gần như chuyện

...NIÊN NGHIE

thương nhớ nhơn - tình, vắng mặt ngày không gặp thì không thấy vui.

Thế rồi muốn lựa chọn một cơ-quan nào có cảm tình với mình mà viết bài giúp đỡ, chỉ cốt có chỗ tổ bày tư-tưởng, chứ không cần lợi-lộc gì cả.

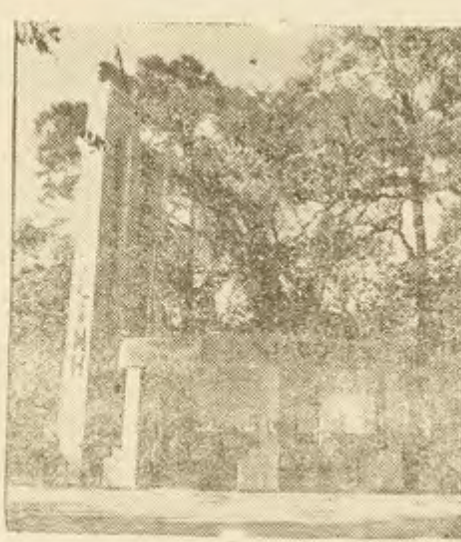
Chính vì lẽ đó mà Phan-quần-Văn Thiết đã sẵn lòng mời tuần giúp bài cho báo «Mai» chúng tôi bấy lâu nay. Ngoài ra không có một cơ nào khác, theo như kế đã dự đã đồn xằng tướng quấy.

Song vua Héliassé cao thượng,

Gian hàng Annam lớn nhất ở Hội-chợ

Trên đây là gian hàng METALLOPLÂN của ông Jacques-Linh kiến trúc rất lớn-lao và tốt đẹp hơn hết của người Annam tại Hội-chợ Bãi-lao. Khi viếng gian hàng này quan Thống-đốc có lẽ lời khen ngợi và ban tổ chức ăn từ mẻ-day vàng.

Trong gian hàng đó có chừng 3 thứ xe có tiếng là METALLOPLÂN, CHAMPION và CAM-ARGENT.



DOCTEUR NGUYỄN-TẤN-ĐỎM

Diplômé de l'Institut de Médecine Coloniale de Paris Ex-Assistant à la Clinique de la Tuberculose de la Faculté de Médecine de Paris

CHUYÊN MÔN VỀ BỆNH PHỔI

Có máy điện rọi phổi (Rayon X.)

CONSULTATIONS:

SỐM MAI: 9 GIỜ TỚI 12 GIỜ CHIỀU: 3 GIỜ TỚI 7 GIỜ

TELEPHONE: 20 632

63, Rue Mac-Mahon - SAIGON

AU PORTRAIT ARTISTIQUE

48, Rue Du-hu-Vi. - SAIGON

VỀ HÌNH BẢNG SAUCE, BẢNG PHÂN MAU, BẢNG DẦU SƠN

BẢO KIẾT GIỐNG NHƯ TẠC

SỬA ĐỔI THEO Ý MUỐN CỦA QUÝ KHÁCH

GIÀ RẤT RẺ, KHÔNG ĐAU BẢNG

F. MARTIN peintre portraitiste

ÉCOLE PASTEUR

103-107, Rue Chaigneau - Saigon

(GẦN CHỢ CÚ)

Trường dạy: 1° ban ngày: từ lớp chót tới lớp nhứt 2° Ban đêm: a) lớp dạy chữ tây cho người lớn b) lớp luyện Pháp-văn cho các trẻ đi thi sơ học hay vào trường Trung-học Pétrus Ký về niên khóa 1937-1938

DU-LỊCH CÁC NƠI

Lấy đường chạy và xét xe Học cầm bánh xe hơi Thay lấy giấy xe hơi Mua bán xe mới, cũ do nơi.

TRƯỜNG XE HƠI

TRINH-HUNG-NGAU 95-95 bis rue Lagrandière (Gần) 20.425 SAIGON

Bạn « Tân-Thiệu-Niên »

ở đâu

Nghe đồn lúc này quý bạn có lập thêm nhiều trường mới, và gánh hát đã sắp đặt lại mới mẻ hơn trước bởi phần, nên tôi muốn mua ghê hát đi miệt lục tỉnh nhứt là ở miệt Soctrăng Baclieu, vì dưới này khán-giả có lòng trông đợi gánh ông lắm? Vậy xin ông cho tôi biết chỗ ở, để tôi thường lượng cùng ông. Xin chào ông.

TRẦN-VĂN-VỎ (Soctrăng)

BỨC THƠ NGỎ CÙNG HAI ÔNG

BEZIAT và BEAUMONT

«Sau khi bài «Ngô Cung Cứ Tri Annam Dân-Tây» đăng ra, bốn báo có tiếp được một bức thơ sau đây của một nhóm bạn đọc vốn annam dân Pháp. «Vi công ich, chúng tôi xin dâng ý nguyên-van, để công đồng làm. Chúng tôi cũng xin các đồng bào cử-tri dân Pháp, vô luận là độc-giả của bốn báo hay không, xin bày tỏ ý kiến mình hướng về chúng tôi. Chúng tôi luôn luôn vui lòng «đăng tải các bài của quý ông gửi đến» MAI

CHÚNG tôi ký tên dưới hăm nào là huy - chương, văn này là một nhóm người văn không thiếu chi, ngày nay annam dân Pháp, xin thành kính chúng tôi cũng văn còn giữ đăng bức thơ không niềm nấy trên bản thơ khi hươg nghi cho hai ông làm tường. Xin ngút.

hai ông biết trước cho rằng Sang trọng một thời, ông chúng tôi không phải là hạng cũ-cha chúng tôi chứ rồi, làm khi tri có thanh thế (éclécurs in-chỉ để lại cho chúng tôi cái fluents) như các đồng bào của vinh dự dư thừa ấy chứ chẳng chúng tôi: Trịnh-dinh-Thảo Lê-văn-Kim, Phan - văn - Thiết, Lê-quang - Trinh văn văn, vì than có chi khác! Hết chết là hết chuyên! Cho nên từ khi ông chúng tôi từ trên rơi thì ói! chúng tôi vốn con nhà nghèo tẩm thân của chúng tôi rất là tiền bạc đâu mà đi học bên tây khổ nào: học hành ít, chúng tôi bên Tàu, đồ bằng nọ bằng kia có làm sao chiếm được những và chiếm một địa-vị cao qui địa vị khả quan trong xã hội được như mấy ông vậy! Bởi chúng tôi phải đành đi xin xỏ có, cái ý-kiến chúng tôi giải bày các việc nhỏ nhen ngạch Pháp ra đây không thể có cái mục-như biên gặt đường, trạm đi đích cao thượng, cái ý-ngất sâu thơ, linh mật thàm, surveillant xa như mấy ông.

Tuy nhiên, chúng tôi tưởng: nào có phải dễ đâu! Xin trầy hai ông không lẽ nào vì đó mà vi tróc vậy mà chẳng có kết không dễ ý tới chúng tôi, bởi vì quá gì! Đi tới đâu các quan chúng tôi, mặc dầu bèn thấp, đầu phồng hình như có ý biếm cũng là phần tử của xã-hội annam dân Pháp, cũng có quyền chúng tôi sao có coi trọng cái cầm một lá thăm bỏ vào thùng «chức» dân tây ấy! Thật có nhơn ai kia vậy.

Thưa hai ông! Chúng tôi không dám nói đến những vấn-đề cao xa như thư hát ở trên báo La Dépêche và báo Blanc et Jaune, ông Phan-văn-Thiết đã nhiều lần bàn bạc. Không! Chúng tôi chỉ nói đến cái thân phận của chúng tôi mà thôi. Ông cha chúng tôi xưa kia đều là những người có công giúp nhà nước rất dày: kể thì làm đốc-phủ đứng làm trung gian giữa người Nam đất nạt và chưa định với người Pháp mới

tới xứ này chon ráo chun rớt; hay bằng lời nói trong các nơi khỏi lửa để bình định các nơi trong xứ, dứt tuyệt quan đầu trộm cướp; thật, chúng tôi dám đại ngôn rằng nếu khi đó mà không có ông cha chúng tôi thì chưa để gì nhà nước Pháp đem cầm lá cờ tam sắc khắp nơi một cách dễ dàng mau mắn như thế. Phải! Đành rằng chánh phủ cũng không phải là kẻ quên ơn quên nghĩa chi và ông cha chúng tôi cũng được phong tặng xứng đáng: nào là tước

Ngày nay, hai ông ra dự cử thân sĩ Nam-kỳ nghĩa là đại biểu cho tất cả hạng công dân Pháp. Ấy vậy, ý kiến của hai ông đối với chúng tôi ra thế nào, xin hai ông phải tuyên bố lên trên lịch trần của mấy ông, hay bằng lời nói trong các cuộc diễn thuyết với cử tri.

Chúng tôi rất biết ơn ý kiến của hai ông đối với chúng tôi và chúng tôi chỉ bỏ thăm cho người nào trong hai ông mà biết thương hại và lo lắng cho chúng tôi mà thôi. Chúng tôi rất mong mỗi.

JOSEPH L. V. I.

ANDRE P. Q.

MICHEL B.

ALBERT N. B.

HUBERT M.

Giữa lúc thời thế Âu-châu nguy nan

CHÁNH CUỘC NƯỚC PHÁP
XOAY NHƯ CHONG-CHONG

THỜI-thế Âu-châu lúc này thật là nguy-ngập, đa-sự, nghiêm trọng hơn lúc nào hết.

Có lẽ sắp có một tấn nao-kịch xã-hội cấp tấn, trừ ra bọn cộng binh-đạo diễn ra không chừng.

Vậy mà nước Pháp, là một tu là các ông P.E. Flandin, Paul nước đứng làm trung-tâm-điểm Reynaud, Louis Marin.

của châu Âu, nội tình lại tráo trở. Mô cái hiện-tượng này đủ cho

linh binh, không được êm ái. Cừ ta thấy nội-tình nước Pháp gặp

núi là đồng tâm cứu quốc, mà các thời khó khăn ra thế nào? Nội

đảng chánh-trị luôn luôn tranh-các gồm có đến 19 ông tổng-

hành cửu-địch, không có thể đồng-trưởng (Ministres) có bộ viện hân

tâm đồng ý với nhau, do đó mà hời, 4 ông Quốc vụ tổng trưởng

sanh ra nhiều cuộc đảo - chánh (ministres d'Etat) có thể gọi là

ngay trong mặt trận Bình - dân. Khách khanh, vì không có bộ chỉ

Toà nội các này đó, toà nội cả, chỉ là những vị cố-vấn tổng-

các khalen, nhưng mấy cụ thượng-trưởng vậy thôi, và 13 ông thư-

ngồi chưa yên chỗ thì kể lại bị-trưởng (sous secrétaires d'état)

đổ nữa. Hết nội các Bình-Dân của Tổng cộng, có đến 36 ông! Thật!

nhà lãnh tụ xã-hội Léon Blum do Việc nước gặp hồi rắc rối lắm

đảng xã-hội cầm đầu thì đến nội-mới phải lập một nội-các minh-

các của nhà lãnh-tụ xã-hội cấp-móng như thế!

tấn Chaulemps do đảng xã-hội Tái nhiên, ai cũng cầu kỳ

cấp-tấn chỉ huy, thay đi đổi lại muốn thử hỏi lấy mình:

không biết mấy lần. — Nội-các ấy liệu có bền được

Hôm thứ sáu tuần rồi nội-các không?

Chaulemps muốn xin Nghị - viện Chắc ai là người có ít nhiều

cho toàn-quyền để giải-quết vấn kiến thức về quốc-tế chánh - trị

đề tài-chánh mà không được, lại cũng đều quyết đoán rằng:

phải đổ nữa. Tổng thống Albert Không!

Lebrun giao phó sự lập nội - các Vì sao?

cho lãnh tụ xã-hội Léon - Blum. Một lớp thì đảng cộng sản ở

Ông này hết sức kêu gào cho tất ngoài bắt buộc chánh phủ phải

cả đảng phái cộng-sự để lập thành làm vừa lòng họ thì họ mới đem

một chánh phủ quốc-gia liên-hiệp là thăm mà ủng-hộ cho, mà những

nhưng sau khi đàm - phán nhiều điều họ đòi muốn, phần nhiều là

lần, các đảng phái thiểu số (tức khó bề nhất đán thiết hành. Còn

các đảng phái trung-ương và hữu) một lớp thì Lao-động Liên-Hiệp

đều thổi thác không chịu hiệp tác.

Rốt cuộc, ông Léon Blum cũng

phải lập một nội các xã - hội va

xã-hội cấp tấn, trừ ra bọn cộng

sản và các đảng cận hữu mà lãnh

tu là các ông P.E. Flandin, Paul

Reynaud, Louis Marin.

Mô cái hiện-tượng này đủ cho

linh binh, không được êm ái. Cừ

ta thấy nội-tình nước Pháp gặp

núi là đồng tâm cứu quốc, mà các

thời khó khăn ra thế nào? Nội

đảng chánh-trị luôn luôn tranh-

các gồm có đến 19 ông tổng-

hành cửu-địch, không có thể đồng-

trưởng (Ministres) có bộ viện hân

tâm đồng ý với nhau, do đó mà

hời, 4 ông Quốc vụ tổng trưởng

(ministres d'Etat) có thể gọi là

ngay trong mặt trận Bình - dân.

Khách khanh, vì không có bộ chỉ

Toà nội các này đó, toà nội cả,

chỉ là những vị cố-vấn tổng-

trưởng vậy thôi, và 13 ông thư-

ngồi chưa yên chỗ thì kể lại bị

trưởng (sous secrétaires d'état)

đổ nữa. Hết nội các Bình-Dân của

Tổng cộng, có đến 36 ông! Thật!

nhà lãnh tụ xã-hội Léon Blum do

Việc nước gặp hồi rắc rối lắm

mới phải lập một nội-các minh-

móng như thế!

Tái nhiên, ai cũng cầu kỳ

muốn thử hỏi lấy mình:

— Nội-các ấy liệu có bền được

không?

Chắc ai là người có ít nhiều

kiến thức về quốc-tế chánh - trị

cũng đều quyết đoán rằng:

Không!

Vì sao?

Một lớp thì đảng cộng sản ở

ngoài bắt buộc chánh phủ phải

làm vừa lòng họ thì họ mới đem

là thăm mà ủng-hộ cho, mà những

điều họ đòi muốn, phần nhiều là

khó bề nhất đán thiết hành. Còn

một lớp thì Lao-động Liên-Hiệp



Ông Sarraut (tay mặt) và ông Frossard trong nội-các Léon Blum bảy giờ

Tổng Hội (C.G.T.) làm đầu là binh thì Âu châu phải hòa bình.

ông Jouhaux lại cũng bắt buộc Muốn cho Âu châu được hoà

chánh-phủ phải ban ơn huệ cho binh, nước Pháp phải cho mạnh

thợ thuyền mãi mãi. Mà càng ban mẽ và yên tĩnh.

ơ huệ cho thợ thuyền thì càng Muốn cho nước Pháp được

cần dùng tiền bạc, sự sinh tồn mạnh mẽ và yên tĩnh, không

càng trở nên mắc mớ, cái đòn phải một vị lãnh-tụ nội đả g mà

cân thương mãi (balance com-làm được, tất nhiên phải có một

merciale) không được quân bình, nhà chánh-trị có thủ - đoạn độc-

tình hình lý tài kinh - tế khủng-lãi theo kiểu Mussolini và Hitler

bổ cứ thêm lên hoài. vậy, đầu cho vị độc - tài ấy chỉ

Trong trường hợp đặc-biệt này cầm quyền được một thời gian

ai là người có thể làm cho vừa ngắn ngủi mà thôi!

lòng luôn cả con dê và bắp cải? Ai là nhà độc tài sẽ cứu nguy

Không thể nào có người ấy cho nước Pháp bây giờ? M.

được. Muốn cho thế giới được hòa

hòa

CA DAO

Ai ơi! mua lấy mà dùng:
Savon « NGUYỄN-HỮU », bán
cùng khắp nơi.
Mùi thơm, chất tốt, trên đời,
Có xai mới biết công người
Annam.

Hỏi ai dùng đèn xà-bong,
Không dùng « NGUYỄN-HỮU »
thật « không biết dùng ».

Ít hao, giá rẻ, dầu bằng,
« Bà-Sao » đây đó lấy lòng
tiếng tăm.

Nay kính tặng:
TRẦN-VĂN-NHÂN
Commerçant à Cồ-Cồ (Mỹ Tho)

Lương-vợ eo Cáp bằng
Chánh-phủ chứng nhận
COI MẠCH

làm nghĩa, cho toa không ăn tiền
MỖI BUỔI Sáng 9 giờ tới 12 giờ
Chiều 3 giờ tới 6 giờ

Chuyên trị: oịnh ho lao tổn,
72 chứng con mắt, các chứng
Phong Ban, Bình Phong tình binh
rét lâu ngày

Đàn bà thương kinh nguyệt,
Thai nghén sáng hậu.

Chuyên trị bệnh con nít: Phong
Ban, Đẹn, Ghẻ, vì đã kinh nghiệm
trên 30 năm nên dám làm cam
doan, khỏi lo tiền mất tật còn

Bổn-đường khai sang từ năm
1868 đến nay, chuyên môn y học
thuốc đã 3 đời rồi, trước đến đáp
cho thân chủ xưa nay sao giúp
ích cho đồng bào.

Y khoa học-sĩ NAM-SANH
Nhà thuốc ÍCH-NGUYỄN-ĐƯỜNG

29b, Rue Paul Blanchy
prolongée Phú-nhuận - SAIGON

VIÊN-ĐÔNG LẬP-BỒN

Hội Đông-Pháp vô-danh hùn vốn 4.000.000 phật-làng, một phần tư đã góp rồi
Công-ty hành-động theo chỉ-dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu trữ: 858.550\$ 71

Tính đến ngày 31 Decembre 1936 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG-PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỒN
TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN
GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

TỔNG-CUỘC ở HANOI QUẢN-LÝ ở SAIGON
32, Phố Paul Bert - Giấy nói số 892 68, đường Kinh-Lập - Giấy nói số 21.835

Số tiền đã trả cho những vé bán lại hay là
được trúng số (Đến cuối tháng 1 năm 1938): 794.901\$ 42

KỲ THỨ 55 những số trúng ngày 26 Février 1938

xổ hồi 9 giờ ban mai tại phòng Hội-quán ở Hanoi, 32, rue Paul Bert

Do Ông Vung-hia-Ky, Hồng-lô Tự-khanh ở Hanoi, Chủ tọa. Ông

Thị chứng: Ông Nguyễn-van-Canh, Adjudant chef en retraite ở Hadong

và ông Trần-van-Sau, Bonze ở Van-dien, Hadong

Số trúng	Những người trúng số	Số tiền lãnh
VÉ TIẾT KIEM "A"		
Số ra trên bánh xe: 2.538 - 0.210 - 0.897 - 0.818 - 2.593 - 0.776 1.507 - 0.599 - 1.404 - 2.252 - 1.763 - 1.607 - 1.044 - 1.942 - 2.636 - 1.531		
Những vé được lãnh tiền trúng:		
14 593	M. PHAM-QUANG-NGHI, Luc-do, Quang-Yen	400\$
19 507	AU PORTEUR	2.000\$
29 252	M. TRAN-VAN-THOI, Secrétaire de l'Inspection Binh-truc, Bienhoa.	1.000\$
34 607	Mme TRAN-THI-DUONG, 23, Rue Barbier, Saigon.	1.000\$
40 942	M. CHRIU KHUT, Bijoutier, Kompongtrach, Kampot.	200\$
44 636	M. LIM CHRECK, Chez Denis Frères, PHNOM-PENH	1.000\$
46 531	Số chưa bán ra.	
VÉ TIẾT-KIỆM CŨ		
Xổ số thứ nhất: BỘI PHẦN		
Số ra trên bánh xe: 28.052 - 21.266		
Những vé được lãnh tiền trúng:		
28 052	Vé không đóng tiền tháng.	
51 266	M. VU-VAN-SAU, Débitant S. F. D. I. C. à Phnongthong (Vé 500\$ đóng hồi vốn gấp 5 lần)	2.500\$
Xổ số thứ nhì: HỘI NGUYỄN VON		
Số ra trên bánh xe: 1.324 - 1.136 - 2.427 - 1.393 - 1.071 1.527 - 1.559 - 1.306 - 0.036 - 2.843 - 0.809 - 1.696 - 1.499 - 2.067 0.090 - 1.229 - 2.089 - 2.754 - 0.099		
Những vé được lãnh tiền trúng:		
13 071	M. PHAM-VAN-LOC, Etudiant, Gia-lam, Bacninh	200\$
41 087	M. TRUONG-VAN-NAM, Maire de Binh-tho, Thu-duc, An-dien, Giadinh	500\$
54 099	M. TRUONG-TRONG XUY, Tay-giai, Thanh-Hoa	200\$

Xổ số thứ ba: ĐẶNG TIỀN GÓP

Số ra trên bánh xe: 0.315 - 0.350 - 0.117 - 2.680 - 0.408
2.115 - 2.977 - 0.810 - 2.058 - 2.609 - 0.966 - 1.709 - 1.487 - 2.406
1.522 - 1.724 - 1.892 - 0.668 - 0.486

Những người cầm vé có tên dưới đây được lãnh một vé miễn góp
có vốn định trước nơi cột thứ nhì, giá bán lại biên nơi cột
thứ nhất.

Những vé được lãnh tiền trúng:
M. ADRIEN PRETRE, Socony, Saigon. 609\$ 00 1000\$
Mlle NG-THI-NHIA, Fille de M. BICH Travaux Public, Quang-Ngai 119.60 200\$

Khi trúng số thì chủ vé cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.

Cuộc xổ số kỳ tới nhằm ngày thứ hai 28 mars 1938, đúng 9 giờ ban mai,
tại phòng Quản-Lý ở Saigon, 68, đường Charner

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải đề dành một số tiền nhỏ?
Các ngài nên mua ngay thứ **"TITRE A"** của bồn hội từ lúc mới mua vé

VÉ TIẾT-KIỆM MỖI được lãnh 50% Về tiền lời

Người chủ vé gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo
dài đến 25 năm, tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu vé mình

trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cũng lãnh đến hết hạn vé.

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan, chủ vé còn được hưởng thêm
tiền lời, càng ngày càng tăng lên.

Vi dụ: góp mỗi một số vốn có bảo
tháng 30\$ để gây đảm ít nhất là: 12.000\$

hơn 50 TRIỆU đồng bạc 20\$ 8.000\$

Số tiền vốn của các người 10\$ 4.000\$

vào hội ở xứ Đông-Pháp 5\$ 2.000\$

2\$ 50. 1.000\$

1\$ 400\$

NHỮNG QUYỀN LỢI ÍCH CHO VÉ TIẾT-KIỆM THỨ "A"

1 Chủ vé muốn bán lại vé tiết-kiệm một cách rất dễ dàng, miễn là vé đã góp tiền được hai năm
rồi, bán được theo giá tiền đã cam đoan.

2 Nếu người chủ vé cần tiền, có thể vay Hội một số tiền ngang với 90% cái giá tiền bán vé, và vẫn
được dự các cuộc xổ số.

3 Chủ vé muốn ngưng góp lúc nào cũng được, đến khi muốn góp nữa thì có quyền góp cả những
tháng đã bỏ hay là không cũng được.

4 Người của Hội đi đến tận nhà thu tiền tháng, mà người chủ vé chẳng phải chịu thêm tiền phí
tôn chi.

5 Vé tiết-kiệm này là vé « Vô-Danh » nếu chủ vé hoặc vì quá-cố, hoặc tự ý muốn, thì có thể nhượng
lại cho ai cũng được, mà Hội không tính tiền phí tổn hay là trừ thêm một mẩu tiền nào cả.

6 Hội Viên-Đông Lập-Bồn trừ bớt tiền 5% cho những vé tiết-kiệm nào trả tiền 12 tháng trọn 1 năm.

HỘI CẦN DỪNG NHIỀU ĐẠI-LÝ CÓ ĐỦ TƯ CÁCH

VÀI TRƯƠNG LỊCH SỬ CÂN ĐẠI

(Tiếp theo số 26)

Bây giờ ta đọc các sách và xem-xét cho kỹ, rồi thấy ra cái sự hiềm-kỵ giữa vua tôi lúc bấy giờ thật không làm thế nào giải đi được. Người có công như ông Duyệt, chẳng trước thì sau, thế nào rồi cũng không thể bảo toàn. Sở dĩ ông được giữ trọn tuổi trời, khỏi phải uống thuốc độc để hủy mình như ông Nguyễn-văn-Thành là chỉ nhờ một chút lòng bất-nhân của nhà-vua đối với ông đó thôi.

Vào khoảng cuối triều Gia-long, giữa triều-thần chia ra hai phe: một phe phò Hoàng-tôn Đán, ông Nguyễn-văn-Thành làm đầu; một phe phò Hoàng-đệ tử-tử (tức là vua Minh-mạng), ông Lê-văn-Duyệt làm đầu. Ngày nay chúng ta biết được cái manh-mối ấy là nhờ ở những việc này: Ông Thành từng phản đối sự Hoàng-tử-tử chủ-tang đức bà Thừa-thiên Cao-hoàng-hậu; còn ông Duyệt thì phát-giác sự Mỹ-Đường (tức Hoàng-tôn Đán) thông-dâm với mẹ là Tống-thị-Quyên và lúc bấy giờ Tống-thị-Quyên đã bị đóng cũi đưa vào Gia-dịnh giao cho ông Duyệt chấp-hành cái hình trần nước. Bởi vậy trong năm Gia-long thứ 15, tháng ba lập Hoàng-thái-tử xong, qua tháng tư liền thâu áo-mão ông Nguyễn-văn-Thành và sang năm sau, ông tự-tử. Nhưng ông Duyệt, khi đức Thế-tổ băng, đã nghiêm-nhiên làm một vị đại-thần cố-mạng; rồi cách sau mấy tháng lại được trọng-nhậm chức Tổng-trấn, làm như một ông vua cai-tri cả xứ Nam-kỳ. Đối với một người bề-tôi có công đức-dời mình, vua Minh-mạng phải gượng-dè người ấy cho trót đời, nỗ nào lấy cách đối-dãi Nguyễn-văn-Thành mà đối-dãi? Nhưng cũng chỉ trót đời ông Duyệt mà thôi, sau đó rồi, cái công-lệ buộc phải thế nào, lại hoàn-thế ấy! Nếu không có việc Nguyễn-Hữu-Khôi cứ thành-làm phản thì người ta cũng sẽ kiếm việc khác để bắt tội ông Duyệt cho kỷ được chứ chẳng chịu tha. Vả lại chúng ta cũng chẳng nên làm thịnh mà không đặt ra câu hỏi này: có sự bất-bình thế nào thì Nguyễn-Hữu-Khôi mới dám liều chết để chống-lại triều-dinh chứ?

Nguyên lúc ông Duyệt vào Hữu-Khôi quả nhiên đầy loạn, làm Tổng-trấn Gia-dịnh, có xin vua cho mang đi theo mình lính Hồi-lương Bắc-thuận (là những người Đàng Ngoài hoặc hai đội lính toàn người Đàng ngoài đi kinh-lược Thanh-Việt, và đem theo mình) vào thành để sung vào huy-bạ, gặp việc gì thì sai - phái. Trong số ấy có người tên là Nguyễn-Hữu-Khôi (về sau bị đổi theo họ ông Duyệt, gọi là Lê-văn-Khôi), vốn là thổ-mục ở Cao-bằng, xuất thân từ lính mộ, làm tay chân « bó đèn », dốt và khần trước

ÔNG TÀ-QUÂN

LE-VĂN-DUYỆT

SAU KHI NHẢM MẮT

Phan-Khôi

ông Duyệt bấy lâu. Khi theo vào Gia-dịnh rồi, Khôi nhờ ông cất-nhấc nhiều lần được thăng đến chức Phó-vệ-úy. Đại khái Nguyễn-Hữu-Khôi là một tên đầy-tò trung-thành và rất đặc-lực của ông Duyệt.

Sau khi ông Duyệt chết, triều-dinh liền bãi-bỏ cái chế-độ tòng-trấn miền Nam. Bấy giờ thành Gia-dịnh đổi tên là thành Phiên-an; lại bắt đầu đặt các chức Tổng-đốc, Bố-chánh, An-sát, Lãnh-binh để giữ việc cai-trị từng tỉnh một. Sự cải-cách ấy vẫn là cần-kíp cho triều-dinh, không thể, không được; nhưng không khỏi cho bọn huy-bạ của ông Duyệt thấy mà căm-cánh.

Bach - Xuân - Nguyên, người thứ nhất được bổ làm Bố-chánh Gia-dịnh là người bao-ngược tham-lam có tiếng. Sau khi để ly, Xuân-Nguyên phò rằng mình có vâng mật-chỉ nhà vua vào đây điều-tra lại mọi việc tây-riêng của quan Tổng-trấn trước. Nói mà làm thật: ông ấy viện-dẫn nhiều người đứng làm chứng, và bắt bọn Nguyễn-Hữu-Khôi mà tra-hỏi, tính dùng pháp-luật trị bọn ấy và trị luôn cả ông Duyệt nữa. Khi ấy bao nhiêu người bộ-thuộc của quan Tổng-trấn trước đương ở trong một tỉnh-thể rất nguy-cấp.

Nguyễn-Hữu-Khôi sợ cho mình và cả bọn đều phải mang họa, bèn âm-mưu cùng nhau gây loạn, nói làm như thể là để trả thù cho ông Duyệt, chứ tướng mình. Vợ ông Duyệt, bà Đỗ-thị Phần, nghe biết sự âm-mưu của họ, bèn can-ngăn họ mà rằng: « Chúng bây nói thể là nghĩa gì? Có thù gì mà trả chứ? Làm như chúng bây, chỉ chuốc thêm tội vào mình đó thôi! » Khôi và đồng-đang mặc-kẻ lời khuyên-báo ấy, cứ làm theo ý định.

Đêm hôm mười-tám tháng năm, năm Minh-mạng thứ mười bốn, nghĩa là sau ông Duyệt chết mười tháng, bọn Nguyễn-

nhà-thờ ông Duyệt; theo ý họ việc ấy tức là cái biểu-hiệu của sự « trả thù ».

Việc đã trở nên to rồi, không thể dừng được nữa, bọn Khôi bèn cử lấy thành Phiên-an, ra mặt làm phản. Không bao lâu, họ kéo binh ra lấy được tỉnh Biên-hòa; rồi kế đó, lấy luôn tỉnh Định-tương; theo sau, ba tỉnh Vĩnh-long, An-giang, Hà-tiên đều thất-thủ; cả sáu tỉnh Nam-kỳ về tay loạn - đảng. Nguyễn-Hữu-Khôi còn rữ anh vợ mình là Nông-văn-Vào, thổ tri-châu châu Bảo-lạc, thuộc tỉnh Tuyên-quang cùng khởi binh trong tháng bảy năm ấy để làm thịnh-viện cho nhau.

Loạn-đảng lúc đầu xem như có cơ thắng-lợi, nhưng lấy một thành Phiên-an mà chống cả nước thì chống làm sao cho nổi. Vả lại cuối năm ấy Nguyễn-Hữu-Khôi đau thũng mà chết; quan-quân dần-dần thâu-phục các tỉnh; rồi lại loạn-đảng chỉ còn chống giữ trong một thành Phiên-an mà thôi. Tuy vậy, họ chống-chối cũng được hơn hai năm, đến tháng bảy năm Minh-mạng thứ mười-sáu, thành mới chịu hạ.

Cuộc phản-loạn ấy do Nguyễn-Hữu-Khôi chủ-trương, y tự xưng là Đại Nguyên-soái. Lê-văn-Hán, cháu kêu ông Duyệt bằng bác cũng có làm một chức quan trong loạn-đảng, nhưng theo sách nói thì Hán bị hiếp mà phải theo. Sách Liệt-truyện cũng nói rằng hết thấy những kẻ bộ-thuộc và đầy-tò của ông Duyệt hồi trước đều theo loạn-đảng, không một người nào trốn đi.

Khi bọn Nguyễn-Hữu-Khôi gây loạn, có tin báo về triều, vua Minh-mạng nổi giận dùng-đội quan-binh sai vào dẹp loạn, đi đến địa-đầu tỉnh Biên-hòa lại bị quân của loạn-đảng đón đánh; được tin ấy, vua

càng tức hơn nữa. Từ đó, mỗi khi nói chuyện với đình-thần ông Duyệt không có một chỗ về bọn phản-tặc ở Gia-dịnh, vua cứ một hai đổ tội cho Lê-văn-Duyệt gây nên.

Tháng bảy năm Minh-mạng thứ mười-bốn, sau cuộc khởi-loạn hai tháng, vua có xuống dụ truy cách chức bố-chánh của Bach - Xuân - Nguyên, và chức tổng-đốc của Nguyễn-văn-Quế. Nhưng cái nguyên-nhân gây loạn là tại Bach-xuân-Nguyên làm quá tay, khích cho sanh biến, thì trước sau vua không hề nói đến lần nào. Nhân đó người ta có thể ngờ rằng cái sự vang mặt-chỉ điều-tra những việc tây-riêng của ông Duyệt là sự quá-thật đáng, vua Minh-mạng hoặc đã trao cái mặt-chỉ ấy cho Bach-xuân-Nguyên chăng? Nếu vậy thì chúng ta càng nên tin rằng đầu không có cuộc làm phản của bọn Nguyễn-Hữu-Khôi là ông Lê-văn-Duyệt cũng sẽ bị pháp-luật truy-cửu.

Năm Minh-mạng thứ mười sáu, sau khi thành Phiên-an đã hạ xong, tại triều-dinh Huế, bọn ông Phan-bá-Đạt ở viện Đô-sát mới dâng sớ kể tội Lê-văn-Duyệt. Sớ ấy đại-lược nói rằng:

« Duyệt trước ở Gia-dịnh, lấy Nguyễn-Hữu-Khôi, Dương-văn Nhả làm tráo-nha, lấy Bắc-thuận Hồi-lương làm tâm-phúc, bọn này vốn không phải thiện-loại, cho nên Duyệt mới vừa chết, chúng nó đã cử thành làm phản, gieo họa cho cả xứ Nam-kỳ. Vì chúng nó mà quan-binh phải đi đánh dẹp luôn mấy năm, bị chết-chóc rất nhiều, cái hại lớn thật không xiết nói. Nay Duyệt đã chết, tuy không thể xét được công-việc cho tương, nhưng cứ xem con nuôi hẳn là Lê-văn-Hán cùng theo một đảng với Khôi, lại đem thầy Bach-xuân-Nguyên bó đèn tế-cáo trước nhà-thờ Duyệt thì tâm-tích của Duyệt thế nào cũng đủ biết. Nếu không làm cho rõ tội của hẳn, thì không lấy gì làm giám-giới cho người sau. Vay xin truy cách quan-tước của Duyệt; còn vợ con của hẳn thì giao cho bộ Hình tra-minh và nghiêm-nghi... »

Sớ ấy dâng lên, vua Minh-

mạng xuống một tờ dụ kể tội khi nói chuyện với đình-thần ông Duyệt không có một chỗ về bọn phản-tặc ở Gia-dịnh, chưa, nghe rất là thâm-hại, sẽ đích-đăng vào sổ báo sau. Cuối tờ dụ có nói, tội của Lê-văn-Duyệt như vậy đó, bấy giờ nên xử-trị nó và con cháu nó thế nào, giao cho đình-thần nghị-tấu.

Sau vài ngày, các quan Nội-các, bọn của ôn Hà-Quyên, Nguyễn-tri-Phương, Hoàng-Uỳnh cùng đứng tề trong một tờ sớ khác, hạch tội ông Duyệt sáu điều, xin giao cho đình-thần nghị và kết án. Được vua chuẩn-y. Bài sớ này quan-hệ lắm và cũng nực cười lắm, đề số báo sau sẽ đích-đăng và sẽ có phê bình từng khoản.

Đến chừng đình-thần nghị xong, kết án ông Duyệt có bảy tội đáng xử-trảm, có hai tội đáng xử-giáo, có một tội đáng xử-sung-quân; nhưng lớn nhất là cái tội gây nên cuộc biến-loạn ở Phiên-an, chiếu luật mưu-laoan đáng xử-lăng-tri, chỉ vì đã chết rồi, xin truy cách chức hàm, hủi quan-tai ra, vằm thi-thể, để nêu gương sáng. Lại tồ-tiên cha mẹ của Duyệt có được phong-tước gì, đều truy-đoạt tất cả; lại phần-mộ tồ-tiên cái nào xây làm phép sẽ bị đẩy bằng đi. Còn vợ hẳn con cháu đều phân-biệt định-tội: gia-tài thì tịch-một.

Án dâng lên, vua cho miễn sự-bủa quan-tai, vằm thi-thể. Trong án, vợ con người nào bị xử-trảm-quyết đều được cải-là giam-bậu. Những đứa mười-lăm tuổi trở xuống sẽ bị nghiêm-giam. Những đứa nhỏ quá, cho miễn nả. Có mười ba tên phụ-nữ bị phát-nô, đều được tha. Về sự-cải-an-ấy, vua có xuống một tờ dụ nữa, sau sẽ nói tới.

Quan chủ tỉnh Giadinh chấp hành tờ dụ này bèn đẩy bằng ngôi mã của ông Duyệt, hủy luôn cả bia, và bắt giam con cháu của người phạm.

Năm Minh-mạng thứ mười chín, gặp thu-thằm, Lê-văn-Yên và Lê-văn-Tề (cháu kêu ông Duyệt bằng bác) đều bị xử-trảm quyết. Còn những người khác bị phát đi sung-quân ở Cao-bằng.

P. K.

(Còn nữa)

PHÒNG KHÁM BỆNH:

Chuyên trị bệnh con nít, bệnh đàn bà và bệnh phong thấp

GIỜ KHÁM BỆNH:

Sớm mai từ 9 giờ đến 12 giờ

TRẦN-NGỌC-ÁN

Thường thọ ngũ đẳng hũu tinh

Cựu lương-y viện-trưởng PHÒNG-BỆNH-VIÊN

(nhà thương trị bệnh phong-thấp) Saigon,

20 năm kinh nghiệm ở các đường đường Lạc-tĩnh và ở Sài-thành

Số 56, đường AVIATEUR GARROS

Ở góc đường Taberd. — SAIGON — TÉL. 21.101

DANAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG
1 et 9, Rue G. Guynemer — SAIGON
M. MATSUITA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU "AU JAPON"

SAIGON HANOI PNOMPENH
46, Rue Viénot 83, Rue des Paniers 2, Rue Ohier
BÁN ĐU CÁC THỨ HÀNG HÓA NHỰT - BÓN

COM THỪA CÁ CẦN

những - sự

CÁC ngài thuộc hạng giàu sang quý phái, hiền của không làm gì hết nên có lúc ngồi trước mâm cơm đầy cả cao lương mỹ vị, lắm lúc các ngài tự bảo :

CỦA
Thức
Té



— Bữa này sao thấy ngán quá, không muốn ăn ! Nhưng nếu ngài muốn biết thế nào là cái đói của hạng dân nghèo thì ngài cứ thử bắt chước tôi đi coi cái xã hội bất hạnh ấy ăn. Và rồi ngài sẽ biết rằng hề đói thì gì cũng ngon cả. Ngài thường nghe ọe muốn ọe mỗi khi ngài nghĩ thấy một mùi gì tanh hôi khó chịu. Thế mà cái xã hội nghèo nàn gần cả những ăn mày ăn xin, cu li, cu lơ và thất nghiệp đã kéo nhau cả vợ chồng con cái ra chực sẵn, mắt lăm lét coi chừng như trông đợi một cái hiện tượng gì. Họ ngồi xuống cả ở đó, có người « lẳng mạn » hơn lại nằm dài, gối đầu vào tay, mắt nhắm những chiếc lá vàng trên cây. Nhưng bỗng họ đứng nhồm giậy cả. Từ đằng xa, quả nhiên ba á xăm già đương nặng nhọc gánh gồng và tay cầm tay xách đi đến. Tôi theo một đám đông đến trước bót Chaigneau cũ vừa

mấy chỗ góc đường Boulevard de la Somme-Pellerin và Boulevard de la Somme Chaigneau phía tòa lãnh sự Tàu, cái xã hội ăn mày ăn xin, cu li, cu lơ và thất nghiệp đã kéo nhau cả vợ chồng con cái ra chực sẵn, mắt lăm lét coi chừng như trông đợi một cái hiện tượng gì. Họ ngồi xuống cả ở đó, có người « lẳng mạn » hơn lại nằm dài, gối đầu vào tay, mắt nhắm những chiếc lá vàng trên cây. Nhưng bỗng họ đứng nhồm giậy cả. Từ đằng xa, quả nhiên ba á xăm già đương nặng nhọc gánh gồng và tay cầm tay xách đi đến. Tôi theo một đám đông đến trước bót Chaigneau cũ vừa

những lon lon bằng thiếc có quai xách. Một cái vá bằng thiếc cũng lon lon quay tự lon này đến lon kia để lấy những món ăn đặc sệt. Một đội binh ruồi không biết chực sẵn từ bao giờ đổ xô lại, một mùi chua và tanh nhảy vào mũi tôi.

Tuy nhiên, vì muốn biết, tôi cũng mua ăn và cũng bắt chước tranh trước giành sau.

- Xu nhỏ cơm á xăm à !
- Bỉ ngọ lúi phạn à !
- Xu nhỏ canh khoai tây !
- Tiền xu ca-ry !

Người xăm già buôn bán như mực thước lắm rồi, đầu vào đó cả : chẳng có một cử chỉ bỏ bồng. Thử lon đựng đồ ăn là

thứ lon bự và cao, bằng thiếc, để chờ á xăm lại mang về. Rồi cái « sạch sẽ » của nó lúc bình á xăm lọc từng thứ bỏ vào từng thùng cũng đủ làm cho tôi nôn lon khác nhau chiều đem đến ọe rồi, nhưng lúc đó tôi cũng bán cho hạng người cực đói cố gắng nếm lấy một chút đồ khát nhưt trong xã hội. Thành ăn đứng ở trong ấy thử xem ra những thức ăn ấy sau khi đã sao. Thú thiệt rằng vừa nuốt biến chuyển và đổi hoàn cảnh vào tôi liền muốn ọe ra tức tốc. mới chui vào giá dày của dân Mũi đờ ăn tanh chua gần như mặt hang.

Thúi. Tôi lạnh tri vớ ngay lấy Á xăm có một số « bạn hàng » một trái ớt nhai ngốn. Cái cay trung thành riêng, vì mỗi lần á đã làm cho tôi khỏi phải cái xăm ấy có đến trễ, số bạn hàng tôi vô giáo dục trong lối xã giao ấy dầu đói cũng không đến ăn của hạng người xô chợ đầu ở mấy á-xăm kia.

đường. Người ta vẫn ăn. Hết người này đi đến người khác đến. Đồ vợi và ngon lành. Tôi không ăn trong mấy cái lon lần lần biết sao họ lại có thể ăn một vơi để chui vào các giá dày.

cách sung sướng hả hê như thế. Ăn xong, cái đồng người dơ được. Mỗi lần người xăm già đưa cái vá quay đồ ăn trong triết-gia có tuổi ấy rủ nhau đi mấy cái lon thì nước màng màng đến cái máy nước đang xa đề vì tôi nghĩ đến... một thứ nước tiếp tục cái công việc nhu cần. khác, tanh thúi hơn thế. Đương lúc ấy có vô số người giàu có ăn cơm tây cũng chán, cơm tàu cũng lạt, cơm annam cũng cho tằm thường... và uống rượu gì vào cũng cho là không ngon.

Tôi ngồi ăn cầu ca nhưng cơm tàu cũng lạt, cơm annam cũng cho tằm thường... và uống rượu gì vào cũng cho là không ngon. Tôi đề ý nhìn sự đói khát ăn, và tôi cũng nói năm đều ba chuyện với những người bạn « đồng bàn » nhưn đó tôi biết rằng á xăm ấy là người thầu đồ ăn dư trong trại lính. Trong đồn cũ với những hàng cơm đèn mỗi lần lính ăn xong còn thừa sáng choang và máy hát kêu lại thì người ta đổ vào thùng inh tai.

Sự mai mĩa của địa-dư ấy càng làm tăng phần chua chát. ở góc trại ít nữa là một ngày THỨC-TÉ



Ngài nếu là văn sĩ duy tâm thấy vậy ắt lấy làm nhức thay cho cả nhân loại sống trên mặt quả đất này, nhưng khi ngài được xem rõ ràng tận mặt cái đói ấy ăn : sung sướng ngon lành và có thể dụ dỗ nước bọt ở miệng của ngài thì ngài dường như hiểu thấu suốt cả cái triết lý duy vật phổ thông ấy.

Tôi thường ăn mặc như... một nhà viết báo chân chính. Thế mà hôm ấy vì muốn hiến các bạn mãnh phóng sự còn con này nên mượn ngay cái quần vải đen đã lũng mảy lỗ của đứa ở trong nhà để mặc vào. Tôi lại khoác một cái bành tô đã mục nằm trong xô từ lâu. Và rồi tôi còn cần thận để mặt mày lộ lem và đầu tóc bồm bồm không gỡ. Như thế tôi đã nghiêm nhiên hóa ra một tên ma cà bông chính hiệu, có thể lẫn vào trong cái đám người khổ rách áo ôm ấy và có thể chung sống với họ mà chẳng bị họ nghi ngờ.

Vào lúc sáu giờ chiều, lúc mặt trời đã dịu dần tia lửa, ở

lúc một á xăm đặt gánh xuống. Xăm già này đã lớn tuổi lắm nên bản mặt như cả một trái hồng héo mồi.

Lúc ấy bọn người đi mua ăn nhao nhao lên như đàn ong vỡ ổ. Họ tranh nhau chỗ ngồi trước cái gánh để dễ lựa chọn thức ăn. Một thằng bé ma cà bông chen lấn đạp lên trên bàn tay của một đứa bợm già. Tức thì một chiếc gậy phang lên trên lưng thằng bé hỗn xược. Trẻ con biết đến giờ ăn uống rủ nhau khóc lớn tiếng. Tiếng chửi nhau lẫn với tiếng khóc với tiếng mua trả giá làm thành một tiếng ồn ào hỗn độn. Bỗng đánh « bịch » một cái : một hòn đá đã vào lưng của đứa bợm già.

Đứng lên, anh ta thấy một đứa nhỏ đương co giò chạy thiệt mau. Thì ra đứa bé bị một cái gậy hời nảy trả miếng ! Anh bợm già rửa khống một hồi rồi lại ngồi xuống mua đồ ăn như không có chuyện gì đã xảy ra hết.

Á xăm từ từ đặt những thức ăn ra, mỗi thức đều đựng trong



B O U R J O I S
PARFUMEUR
PARIS

LUC TÂY SANG CHINH

PHỤC NU'Ó'C NAM

(Tiếp theo số báo 26)

NGUYỄN TRI PHƯƠNG Quân-cơ Phạm - Tân đem 300
BỊ VUA RẦY DỪ linh tinh-nhuệ chống cự quân
tây.MÙA đông, tháng 11,
Nguyễn tri Phương
đang ở về trào tàu:— « Binh tây đóng cả trên bộ
dưới nước để nương lẫn nhau,
minh khó bề lại đánh với họ
được. Cái chước thủy - chiến
cũng không tiện thi hành.« Vả lại quân họ có súng đạn
đã tãi, ra trận lại dám đánh
không kể mạng, còn quân mình
sợ sệt hèn nhát, lạ nước lạ cái,
ngay đến lính bộ của mình
cũng không đối địch với họ
được. Tại Quân-thứ chỉ có 3.200
tên lính mà thôi, từ An-son
xuống tới Nại-hiến, Giang-châu,
một dọc những nơi hiểm yếu,
đâu đó đều có lính trú-phòng
đầy đủ, thời khi có giặc đến
không có lính đâu mà đánh; còn
rút mỗi đồn một ít ra trận thì
sự chống giữ cũng khó. Thế
giặc mạnh như vậy, binh ta cứ
giữ thế thủ cũng còn không
rảnh tay chon thay, lấy gì mà
nói chuyện đánh với họ cho nổi.« Vậy xin châm-chước số lính
hiện tại, nhơn địa-thế nhữn
đồn lũy hiện tại, mà đặt phục-
bình để đánh, nghiêm-bị để chờ,
làm kế giữ cho lâu dài. Một
mặt khác phải lo liệu miếng ăn
cho dân, xoay - sở lương - thực
cho lính, rồi chờ có cơ-hội thì
ứng ngay mà làm, có vậy mới
được lo toan trọn vẹn »Vua phê lời quả trách vô
trong là sở rằng:— « Nhà người làm tướng
mà sợ giặc và dễ mối o cho
nước, chớ không biết thi-thố
gì cả thì còn trông gì nên công
xong việc? Vậy phải giao xuống
cho đình - thần nghị - xử, để
chánh tội-danh »Nhưng vì Nguyễn tri Phương
đã từng có cái tội bại trận
mấy tháng trước mà bị cách-
lưu (cách chức mà vẫn lưu
lại để dùng), thời giờ bấy tạm
để đó. Ngồi lại trách - bị
Nguyễn-tri-Phương chuyên lo
ba việc đánh, giữ với huê, đàng
nào có thể làm thì cứ việc làm,
nhưng chớ bảo rằng triều-đình
thiếu người, khoan tay chờ
chết.NÊN HÒA NÊN ĐÁNH
BẢN TÍNH DÂY DƯATHÁNG 11, quân tây bắt
phá bắc-đại Đình-hải ở
Quảng-nam, chiếm giữ mất đồn
Chơn-săng, làm cho con đường
Hải-vân-quan (tức là Đèo-ải, tây
gọi là Col des Nuages) bị mắc
ngặt.Vua sai Thống-chế Nguyễn-
trọng-Thao làm đề-đốc Quân-vụ,
dẫn Phó-vệ-ủy Nguyễn-Hiệp và
Quảng-nam khám xét địa thếNguyễn-tri-Phương sửa sang
cất đặt đồn trại để chia đóng
các quân.Nguyên là từ cuối mùa hạ,
Tây đã phái người tới xin hòa
với ta, nhưng ta ký hẹn nửa
năm để bàn tính đả. Rồi sau
Tây lại gởi đến nhiều khoản
yêu-cầu, các quân ở Quân-thứ
Quảng-nam thu xếp với họ không
xong. Đã có lần vua hạ dụ quả
trách.Lần hồi, Tây lại khua binh
đi xâm lược từ tung như cũ.

Trận đánh ở gần đồn Nại-hiến

Vua Tự-Đức suy nghĩ rằng
cuộc hòa chưa chắc có thể tỉnh
xong, mà Quân-thứ chừ-thần lại
thường dăng sớ tàu bày những
nỗi khó đánh, vua lo sợ mấy
đồng rui làm sai lầm việc lớn đi
chẳng, cho nên ngài hạ dụ tới
mấy lần.Hoặc là dạy biểu những cách
đánh giữ.Hoặc là sai quan địa-phương
ra lệnh nghiêm cấm những gian-
dân mua bán với tây, để phòng
sự tư-thông thâm lênHoặc là chỉ vẽ các quan về
phương-lược thủy-chiến.Hoặc là truyền báo phòng-bị
các ngã hiểm - yếu ở Cầu-đê,
Chơn-săng, và lập thể phản-công
hai thành An, Điện, vì sợ quân
tây phản-phục mà phải làm như
thế.Tới đây, các quan Quân-thứ
tàu bày tình thế lúc này chưa
có thể đánh với giặc; minh chỉ
nên giữ vững đợi thời là hơn.Vua dạy rằng: — « Có muốn
giữ vững, cũng phải thủng thẳng
xét rõ lợi hại, thì mới có thể
giữ được lâu bền. »Nhơn đó, vua lại xuống chiếu,
dạy các quan nên xét tình-thế
và tìm cách đỡ bớt quân-lương;
thải bỏ những lính tráng
tật bệnh già yếu về, lựa
chọn lấy lính tinh tráng
mà diên vô cho đủ số trên dưới
bốn năm ngàn mới được. Ta
vẫn nên vừa đánh vừa giữ chớ
không nên ho-ho giữ lý để cho
quân giặc khi ta.Tháng 12, vua sai Quân-thứ
dẫn Phó-vệ-ủy Nguyễn-Hiệp và
Quảng-nam khám xét địa thế

THEO SÁCH

DƯƠNG SỰ THỦY MẬT

洋事始末

là sách của trào đình
chưa hề công-bố bao giờQuan-nam (tức là phía nam Hải-
vân-quan, ở trên đồn Cầu-đê
và Hòa-đê) để xây đồn phòng
bị. Nguyễn-Hiến và Trần-đình-
Túc đóng binh hai bên đồn Cầu-
đê và Hòa-đê, đánh giặc ở Chơn-
săng và trên đường Hải-vân-
quan.Lại sai Binh - bộ thị - lang
Nguyễn-hữu-Thành tức tốc đến
Hải-vân-quan cùng Nguyễn-trọng-
Thao bàn tính điều-độ việc quân.NĂM Tự-đức 13 (Canh
thân), tháng giêng, tàu
chiến của Tây ở Trà-áo nhỏ neo
kéo đi nhưng vẫn còn tàu đậu
lại hai nơi Chơn-săng, Đà-nẵng
(các đồn Đình-hải, An-hải, Điện
hải, Trà-sơn đều thuộc về Đà-
nẵng). Vua sai hai quân thứ
Quảng-nam và Hải-vân xem xét
phòng bị cho kỹ.Nguyễn-soái Tây là Ba-du
đưa cho quân thứ Giadinh ta
12 khoản nghị-hòa.Một khoản nói hai nước
Phủ-lăng-sa và Đại-nam giao hảo
muôn năm để sang nghĩa lớn.Một khoản nói nếu y ở Gia-
định có quốc-thơ gởi ra, thì
do ngã Đà-nẵng đi đường bộ
mà đem vào kinhMột khoản nói nước Nam
rời có thông hảo với nước
khác đi nửa thì nước y
cũng vẫn là nước anh em.Một khoản nói phen này bọn
ngudân ta làm thuê làm mướn
cho người nước y, vậy xin trào
đình xá tội cho bọn dân ấy.Một khoản nói nước y cùng
nguyên-soái nước ta đóng dấu
ký tên vô hòa-uớc rồi thì tàu
binh của nước y lập tức nhổ
neo lia khỏi Đà-nẵng ngay.Một khoản nói dân đạo Gia-
tô có làm chuyện chi sai luật,
thì nước ta cứ chiếu luật trị tội.
Còn nếu họ an phận giữ phép
thì ta không được bắt bớ rầy
rả và quấy nhiễu của cải của họ.Một khoản nói khi bắt các
vị cổ-đạo nước y, xin miễn cho
sự gông cùm chém giết, mà ta
phải giao cho nước y lãnh về.Một khoản nói tàu buôn của
nước y ra vô mua bán ở các
cửa biển ta, thì các quan trấn-
thủ không được ngăn trở.Một khoản xin làm riêng với
nước Y-pha-nho một bản hòa-
ước.Một khoản xin để cho các
vị đạo-trưởng nước y tự do đi
lại mấy làng có đạo để diên
giăngMột khoản xin đặt lãnh sự
ở Đà-nẵng và lập tiệm mua
bán.Nhưng các quan ở Quân thứ
bác đi chỉ châm chước được 8
khoản nhằm bề không có quan
ngại gì lắm thì mới làm thành biên
bản và chịu cho; còn 3 khoản
(xin lập hòa ước với Y-pha-nho
xin cho đạo trưởng lai vãng tự
do, xin đặt sứ thần và mở cuộcthông thương) thì quan ta không
dám cho.Quân tây liền đồ lên bộ, sửa
sọan đánh vào đồn lũy ta. Kế
họ dời binh tới đóng ở thôn
Phủ-giáo, trong chùa Mai - sơn.Vua Tự-đức nghe tin cấp báo
áp tức mật dụ các quan ở Quân-
thứ Giadinh sửa sang đồn lũy
phục binh ra sức phòng ngự.
Lại sức cho Nam kỳ lục tỉnh
từ Quảng-ngãi vô Bình thuận đều
lo chiêu phủ binh dân, tập rèn
quân lính để phòng lúc kêu ra
đánh giặc. Đồng thời lại truyền
các quan ở Nam kỳ lục tỉnh thông
sức cho các hào mục lựa chọn
những trai tráng trong làng để
chờ sai khiến.Tháng 2, vua sai quan Tham-
biện Các-vụ Hoàng - văn Tuyền
đem dụ-chỉ gấp vô Gia - định
Quân-thứ, dò xét tình trạng.Vua thấy quân tây càng ngày
tràn lan khuấy nhiễu, mà
tướng - sĩ ở Quân - thứ ta đóng
cửa đồn lại cố thủ, không hề
dám ra chống ngán. Bọn Tôn-
thấp Cáp đốc lòng muốn hòa
với tây, cho nên gặp mỗi việc
gì cũng tìm cách che đậy tạimặt trào - đình, cho nên lần
này vua phải sai Hoàng - văn -
Tuyền vô thúc-giục tướng-sĩ và
hồi ý kiến thế nào, đến để
công việc đây đưa không em.Luôn dịp đi khắp các nơi để
dò xét bề-thế quân tây và tình
trạng của quân dân ta, dâng biểu
về trước tàu để vua hay.Lúc Hoàng - văn Tuyền đến
Quân-thứ dò xét rồi dâng biểu
tàu bày bốn việc, vua đều nghe
theo.Trong khi đó ở Đà-nẵng, quân
tây đốt rụi các đồn Chơn-săng
Đình-hải của ta rồi lại lui về
đóng ở mấy nơi Trà-sơn, An-
hải và Điện-hải.Thấy binh tây ở Hải-vân-quan
rút đi như thế rồi, vua liền sai
Hải - quân Quân - thứ Đê - đốc
Nguyễn-trọng-Thao mau mau vô
Gia-dinh trông nom việc quân
ở đó.

(Còn tiếp)

Hiệu đồng-hồ

NGUYỄN - CHANH - TRƯC

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
7 Amiral Courbet - SaigonLấn sửa đủ hiệu đồng hồ.
Chuyên môn sửa compteur
xe hơi, máy chụp hình và
máy đánh chữ v. v.

Mlle T. QUY, tốt-nghiệp khoa-học diêm-trang tại Paris

Răng đẹp, Da mịn

Chỉ giúp 10 bài Massage (thỏa mãn) theo khoa-học nước Mỹ tự ý làm lấy cho thêm đẹp. Có các máy Âu Mỹ tô sửa
SOINS DE BEAUTÉ ANGLAIS & AMÉRICAINS MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES, ÉLÉGANTSBiểu một hộp kem, phấn, chì, son hay brillantin : Oyster (Con Hến) Houbigant, Tokalon, Chéramy, Dixor, Duvelia, Luxelle,
Yardley, Guitare, Arcancil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Lenthéric, Coty, Forvil, Orsay, Rosémail, Eclador, Cutex, Lancia,
Lesquendieu, Klytia, Innoxa, Epilopaster, Simon, Faber, Lanvin, Ricils, Rimmel hay Roger vân vân. Nền mua từ 6poo trở lên.
Răng trắng sữa thêm trắng bóng đẹp, bằng máy op50 op90 và Email-dent (chất men răng) 1p80, 2p80, 5p80, 10poo. Răng
đen đánh trắng bằng máy 2p80 và Email-dent : 3p80, 4p80, 5p80, 10poo, 20poo. Răng trắng đẹp bóng, đánh rất êm không đau.
Kể răng và răng hàm đánh trắng hết bằng máy tối-tân Âu Mỹ, có Email-dent thì đầu ăn trâu, bắt thuốc cũng không vàng.

Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2p00, 3p00 một hộp

Tóc dài nhuộm đen, hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong, trướng cá, (khởi nhần, không còn vết thâm,
không phát lại) hồi nhích, nốt sần nơi mặt, đều giá 1poo 2poo 3poo một hộp. Tóc mọc, giám má, làn nhang sạch hẳn, se, lông
mày mọc thêm, vết son tràm đen, ồm mạp, nở vú (tròn đẹp mãi) đều giá 2poo 3poo một hộp. Nứt rui, hạt cơm, răng trắng, nẻ
da, op50 1poo một hộp. Trị da nhần, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đều giá 1poo 2poo một hộp. Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc
(uống) 2poo 3poo một hộp. Máu phấn, màu da lựa dùng rất hấp. Nhíp, dao, kéo, Massocin 18poo, mặt nạ cao-sau, đồ uốn tóc
giá 1p80, 2p80, 26poo máy uốn lông mi op90. Rất đủ đồ sửa sắc.

Ở xa xin gởi lãnh hóa giao ngân, lấy hàng ở nhà giầy thép

hay ga rồi trả tiền tại đấy. Hồi gì xin kèm tem để trả lời

MỸ-VIÊN AMY, 26, PHỐ HÀNG THAN, HANOI

Ông Phương-Viên với khoa Châm-cửu

M. PHƯƠNG-VIÊN chuyên-môn khám-châm-cửu theo y-học Nhựt-bôn, tốt nghiệp về nước, chuyên-trị các chứng Ung-thư, Phất-bồi, Phong-tê, Phong-xử, Đứu, Tử-cung-sa (bệnh-kín).

Nhứt là bệnh-kín của đờn-bà, đờn-ông trị trong 5 ngày khỏi hẳn. Ông cũng sẵn lòng chỉ dạy cho vị nào muốn học, học-phi rất nhẹ, tôi xin giới-thiệu cho toàn thể xã-hội.

CAO-HẢI-ĐỀ

Nhờ vị Bác-sĩ Nhứt-bôn bí-truyền 10 phương pháp rất giản-dị (có toa thuốc riêng) để tự-trị triệt-đề căn bệnh « DI TINH », trăm người không sai một, gọi 1p.00 làm bút phí.

Muốn kiểm nhà hoặc viết thư, xin đề :
M. PHƯƠNG-TOÀN-VIÊN số 32 đường hẻm phố Bội Cỏ,
Paul Blanchy Phủ-nhận. — SAIGON

GUỐC PHÙ-LƯU

ĐỦ KỂ TÂN-THỜI, NƯỚC SƠN
RẤT KHỎE, GIÀ CỦA CÁC VỊ
HOA-KHÔI, NHÀ CHẾ TẠO :



PHAM-VAN-VIÊN

106, 111 Lagrandière Saigon

Được thưởng mẽ-đay ở Hội-chợ Nam-vang

Guốc Phù-Lưu bán lẻ tại Chợ-mới, ngang giấy Bôm-bay số 90-127, Có xe hơi chở hàng đi khắp Lục-Thị.
Đủ mặt hàng hóa Bắc-kỳ: valises, cartables, giày giép tân thời.

DI CHƠI CHỢ LỚN DỰ TIỆC TRUNG-HOA



Ái đã đi tới Chợ-lớn, mà chẳng hề bước lên « Thái-Hồ-Lưu » thì cũng thiệt ! Vì chốn này : đã dành sẵn đủ thức ăn-trà bãi-vị, để cho ta chùng chình nhâm nhâm, mà đánh chén trong khi nhâm-nhâm, chẳng những món ăn đẹp miêng, thức uống đủ mùi, mà lại một tòa nhà nguy-nga : lầu cao sáng sủa, có vườn hoa đẹp, có gió thính-tần, muốn ăn-bộ đương-xa, lại sẵn sàng thưng đãi. Ta có thể đến đây :
Khi chén rượu, khi cuộc cờ, (có để sẵn cờ tướng) ;
Khi xem hoa nở, khi chờ trăng lên !
Thật là vô-chung hững-hờ, làm đều thành-thân !

☺ ☺ ☺

Ban ngày từ 12 giờ trưa đến 3 giờ chiều :

Có bán trà, bánh, mứt, cháo để điểm-tâm : theo giá bình-dĩ. Có ca-nữ nổi giọng du-dương, giúp vui cho quý khách.

Lãnh hệ là đêm, để đãi khách-quý, phòng hờ rượu rã, tiện lợi nhiều bề. Xin quý-khách chiếu-có, ăn sẽ đẹp lòng !

« THÁI-HỒ TỬU-LẦU »

284, Rue des Marins 284

Téléphone Automatique N° 30354, CHOLON

Laboratoire R.E.L. 2 Bd. Đồng-Khánh-Hà-nội



Ta đừng chịu đau dạ dày nữa

Một ve 0 \$ 50

Tricarbine

Có trữ bán tại các nhà thuốc tây và các Đại-lý thuốc khắp Đông-dương

Hoa-Nhứt chiến tranh

Nhứt bình qua sông Hoàng-hà

Hoa-tây rất nguy !

VAI tuần này, cả một vùng địa, phạm vào chỗ kiêng-kỵ tây-bắc, quân Tàu thất lợi của phép dùng binh. Nếu Tàu không chống cự hẳn hồi thì cả vùng Hoa-tây chắt chứa nhiều thắng trận — mà mấy chủ tướng nguồn lợi thiên nhiên sẽ mất hẳn nhứt trình rao rùm lên — về tay Nhứt hết thấy.

Tuy hằng ngày có tin báo rằng binh Tàu đánh thắng ở Ai cũng ngỡ thấy rõ binh Nhứt thành no, thù phục được huyện Nhứt nhứt chiếm cả vùng Hoa-tây, có ba mục-định chờ không phải một.

1— Trước hết họ muốn chặn bit con đường Trung-Nga giao và Tục - nội Thợ - nhứt chắc là kinh-thường lực - lượng binh Nhứt làm, cho nên mới kềm quân chờ chờ ra được. Các tướng binh-công trong nước tự-chế quả-khí, chẳng qua chỉ có súng đạn thường dùng vậy thôi, còn đại-bác, còn xe tăng, còn phi-cơ, và các chiến-cụ tối tân, Tàu vẫn phải mua của ngoại-quốc.

Vi dụ họ chiếm được thành Lâm-phân hôm rồi đó.

Trong một kỳ trước, chúng tôi đã nói giờ Nhứt thay đổi chiến lược : khoan đánh miền Hoa-nam, cầm chừng ở Hoa-trung, để đem toàn lực đánh vùng Hoa-tây, cho nên trước hết họ phải đánh lấy Lâm-phân cho kỳ được để mở đường đi. Nhà đương cục quân-sự Tàu dữ biết mà cố giữ Lâm-phân không nổi. Chẳng những không giữ nổi, lại còn đã thất thủ mau. Phải chỉ cùng chống giữ được 70 ngày như chống giữ Thượng-hải để binh Nhứt tấn hao đảo để rồi hãy chịu mất Lâm-phân.

Nhưng bị quân lính tây bắc ả đồ mà tướng lãnh là Diêm-tích-Son, Tổng-triết-Nguyên và Vạn-phước-Lân chưa đánh đã chạy, thành ra Nhứt đoạt được Lâm-phân rất mau mà cái kế hoạch của Tướng-giới-Thạch « cố giữ để làm cho tiêu hao địch quân » vì bọn tướng sĩ bất tài mà hư hỏng.

Mục - đích quân Nhứt cốt đoạt Lâm-phân để mở đường cho họ qua sông Hoàng-hà, đánh Chàng-quan, rồi quơ trum cả vùng Hoa-tây là mấy tỉnh Ninh-hà, Cam-túc, Thiểm-tây. Nhơn đó, một mặt khác và một đường khác, họ đánh rốc tới Tử-xuyên là nơi như sào huyệt, như kho tàng lực lượng của Tàu kháng Nhứt ngày nay.

Người ta vẫn lo xa cho binh Nhứt hề « thâm nhập trọng-địa » thì nguy. Bây giờ họ bắt đầu « thâm nhập trọng-địa » rồi đó. Đại-quân họ đã vượt qua sông Hoàng-hà, mặc dầu mười mấy vạn quân lâu cổ cần mà cần có được đâu. Hoàng-hà có tiếng rộng lớn hiển trời, và quân Tàu nghinh-chiến đông đặc ở bờ sông bên này, thế mà binh Nhứt cũng vượt qua được với cả súng nặng và xe tăng.

Lúc chúng tôi viết bài này thì họ đang đánh Chàng-quan và kế-tục tấn-công theo con đường họ đã vạch.

Chúng ta trông mong cho binh Tàu chống cự hẳn hồi, để phá cái kế-hoạch ấy của Nhứt đi; nhất là lúc này giờ binh Nhứt lần lần « thâm nhập trọng-

cử người ta thì mình đã kém cơ tất thắng đi đến năm bảy phần rồi.

3— Sau hết, Nhứt định do ngã Hoa-tây vòng đến ở-xuyên để phá cái Sao-huyệt lực-lượng đề-kháng của Tàu, cho không còn sức đầu mà chống cự nữa.

Trong khi ở Hoa-trung Hoa-bắc, Nhứt chỉ đánh cầm chừng và chủ ý là sắp đặt công việc quyền lợi ở những thành-thị đã thuộc về tay họ chiếm lãnh, thì ở Hoa-tây họ lại công-thiệt-tính là có ba mục-đích mới nói trên đó.

Những tướng Điện-tuần-Lục và Tục - nội Thợ - nhứt chắc là kinh-thường lực - lượng binh Nhứt làm, cho nên mới kềm quân chờ chờ ra được. Các tướng binh-công trong nước tự-chế quả-khí, chẳng qua chỉ có súng đạn thường dùng vậy thôi, còn đại-bác, còn xe tăng, còn phi-cơ, và các chiến-cụ tối tân, Tàu vẫn phải mua của ngoại-quốc.

Nếu Hoa-quân đem hết sanh-lực ra, thừa cơ-hội binh Nhứt đang chun vó rọ này mà đánh thắng một vài trận cho thiệt lớn thì có lẽ toàn-cuộc sẽ thay đổi có lợi cho Tàu nhiều lắm.

Hệ binh Nhứt thua một vài trận lớn thì bề nào trong nước họ cũng không khỏi có nội-biến phát ra, ảnh hưởng tới chánh-trị, vì sự thiết, cả quân lâm và dân tâm họ đã chán ngán chiến tranh lắm rồi. Họ phải đối-âm-thầm bấy lâu, chỉ đợi có thời-cơ là phản-đổi ra mặt.

Nhưng biết Hoa-quân có chống cự hẳn hồi không? Nếu những tướng-tá đối chiến lại là những hàng Diêm-tích-Son, Tổng-triết-Nguyên, thì trông nổi gì? Maurice Privat nước Pháp lấy khoa tinh-luợng (astrologie) dự-đoán thiên hạ đại sự, nói rằng tháng Mars này Tàu thắng Nhứt mấy trận lớn lắm. Có lẽ trong dịp binh Nhứt tràn vào Hoa-tây này chăng? Để coi và nên mong cho Tàu.

Từ lúc khởi - đánh cho tới cuối tháng 2

Tàu phá hư 515 chiếc máy bay của Nhứt

DINH Lãn-sư Tàu ở Saigon tiếp được điện-tin của bộ Ngoại-giao thông tin cho hay rằng : từ lúc Tàu kháng chiến kể tới cuối tháng 2 thời, số máy bay của Nhứt bị tổn hao đến 515 chiếc trở lên.

Lính ra bị súng cao-xạ của Tàu bắn ngã 216 chiếc.

Đậu trên mặt đất mà bị không-quân Tàu thả bom phá nát 130 chiếc.

Bị pháo-hạ và bộ binh Tàu hủy phá hết 17 chiếc.

Đầu trên mặt đất mà bị không-quân Tàu thả bom phá nát 130 chiếc.

Cháu Không-từ sang Anh-quốc

Bi tránh khỏi phải làm Hoàng-đế Hoa-bắc-quốc

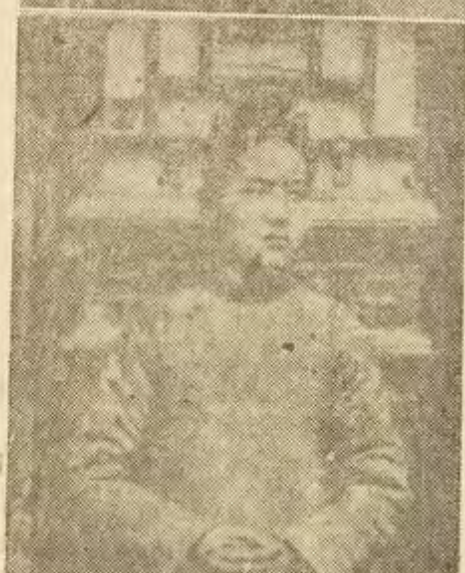
HỒI tháng chạp rồi, binh Nhứt hạ được thành Tế-nam (tỉnh thành Sơn-dông) liền có tư-tướng tạo lập ra Hoa-bắc-quốc để cho người cháu 77 đời của Không-từ là Không-dức-Thành làm Hoàng-đế nước mới ấy.

Nhứt muốn lợi dụng cơn phục dân-tâm Tàu đang trở lại to - Không vậy.

Nhưng Không-dức-Thành từ hồi hân hoi, lại sợ Nhứt tìm cách bắt ép như đã bắt ép Phồ-Nghi, cho nên đành phải từ giả Khúc-phụ là quê quán thánh nhơn mà đi Hân-khẩu nương náu dưới sự bảo hộ của chánh-phủ Trung-uơng.

Thấy cử - chỉ của Không-dức-Thành quang-minh lỗi lạc như thế, nên các nhà đương cuộc Tàu thương mến lắm. Nay Đức-Thành nghĩ ý muốn xuất dương cho học, Trung-uơng cho liền.

Nghe nói Đức-Thành sẽ qua Anh trước, ở đó cầu học ít lâu rồi mới đi du lịch thế giới một vòng cho rộng học văn kiến văn hầu mai sau ra sức với tổ quốc. Có mấy viên bí-thợ đi theo, bao nhiêu lo phí và học-phí của người cháu Không-từ, chánh-phủ Trung-uơng bao hết.



Tổng tư-linh Điện-tuần-Lục cháu 77 đời của Không-từ



BÔNG ĐỀ HO
Hội thi thuốc **PULMOGÉNINE** trị bệnh ho như thần
Có bán ở các nhà thuốc và
nhà thuốc **J. MUS** ở Sài Gòn

Thổ - phi - Nguyễn

MÔI CHẾT MỘT LẦN THỨ HAI

NGƯỜI âm-mưu cho Nhứt-bôn lấy được Mìn-châu nói Thổ mới chết một lần thứ đem Phồ-Nghi về làm vua, và hai nửa mới kỳ.

Am-mưu nên cuộc xâm chiếm Hoa-bắc bây giờ, là Đại-tướng Thổ - phi - Nguyễn (Général Dahir) ... ngày nay chết một lần thứ nhì chăng?

Các báo Âu-Mỹ cho Thổ-phi-Nguyễn là người bí-mật và gọi là « Lawrence da vàng » đang lăm.

Đại-tá Lawrence âm-mưu cho Thổ-quốc Anh được bao nhiêu lợi-quyền thịnh thế ở mấy xứ Iran, Arabie, Phi-châu, mỗi khi có tin nói ông ta chết, chính là lúc ông ta c'n mai danh ẩn-tích để mưu-đó một việc gì mới lạ cho tổ-quốc đó.

Hình như Thổ-phi-Nguyễn của Nhứt-bôn cũng thế.

Ái cũng nhớ vài ba tháng trước, có tin dịch xic rằng đại-tướng Thổ-phi-Nguyễn là tử trận ở Sơn-tây, bởi tay đại-binh đoàn kích của Bội-lo-quân Châu-Đức.

Lúc bấy giờ các báo Âu-Mỹ đều viết bài tự thuật những tài năng của « Lawrence da vàng ».

Nhứt là người Tàu thì không chết rồi? Có ai dám tưởng rằng Thổ-phi-Nguyễn vẫn sống, muốn được ăn gan cho đã nư giận.

Có ai dám tưởng rằng Thổ-phi-Nguyễn vẫn sống, muốn được ăn gan cho đã nư giận.

Có ai dám tưởng rằng Thổ-phi-Nguyễn vẫn sống, muốn được ăn gan cho đã nư giận.

Có ai dám tưởng rằng Thổ-phi-Nguyễn vẫn sống, muốn được ăn gan cho đã nư giận.

Có ai dám tưởng rằng Thổ-phi-Nguyễn vẫn sống, muốn được ăn gan cho đã nư giận.

Có ai dám tưởng rằng Thổ-phi-Nguyễn vẫn sống, muốn được ăn gan cho đã nư giận.

Có ai dám tưởng rằng Thổ-phi-Nguyễn vẫn sống, muốn được ăn gan cho đã nư giận.

Có ai dám tưởng rằng Thổ-phi-Nguyễn vẫn sống, muốn được ăn gan cho đã nư giận.

Có ai dám tưởng rằng Thổ-phi-Nguyễn vẫn sống, muốn được ăn gan cho đã nư giận.

Có ai dám tưởng rằng Thổ-phi-Nguyễn vẫn sống, muốn được ăn gan cho đã nư giận.

Có ai dám tưởng rằng Thổ-phi-Nguyễn vẫn sống, muốn được ăn gan cho đã nư giận.

Có ai dám tưởng rằng Thổ-phi-Nguyễn vẫn sống, muốn được ăn gan cho đã nư giận.

Có ai dám tưởng rằng Thổ-phi-Nguyễn vẫn sống, muốn được ăn gan cho đã nư giận.

Có ai dám tưởng rằng Thổ-phi-Nguyễn vẫn sống, muốn được ăn gan cho đã nư giận.

Có ai dám tưởng rằng Thổ-phi-Nguyễn vẫn sống, muốn được ăn gan cho đã nư giận.

Có ai dám tưởng rằng Thổ-phi-Nguyễn vẫn sống, muốn được ăn gan cho đã nư giận.

Có ai dám tưởng rằng Thổ-phi-Nguyễn vẫn sống, muốn được ăn gan cho đã nư giận.

Có ai dám tưởng rằng Thổ-phi-Nguyễn vẫn sống, muốn được ăn gan cho đã nư giận.

Có ai dám tưởng rằng Thổ-phi-Nguyễn vẫn sống, muốn được ăn gan cho đã nư giận.

Có ai dám tưởng rằng Thổ-phi-Nguyễn vẫn sống, muốn được ăn gan cho đã nư giận.

Có ai dám tưởng rằng Thổ-phi-Nguyễn vẫn sống, muốn được ăn gan cho đã nư giận.

Có ai dám tưởng rằng Thổ-phi-Nguyễn vẫn sống, muốn được ăn gan cho đã nư giận.

FORTONIC
RƯỢU BÒ
MÀU BÒ
CỦA BÁC-SI VÉCET
- PARIS -

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thân thể con người ốm o xanh, như mỗi đau lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu. Đờn ba con gái thường có huyết bạc, máu huyết không đều nước da vàng mợt, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da thì không dặng nõ nang, trí khôn lù-mù học hành chậm liêu.

— giới Pháp và các Đại-Y-viện rất hoan-nginh và công-nhân rằng thuốc **FORTONIC** trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau máu rét, ban và bệnh lao. Hay nhứt là đàn bà có thai và sau khi sinh thì nên uống.

Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

GRANDE PHARMACIE DE SAIGON

Nguyen - van - Cao

Docteur en Pharmacie

12, 124, Bd. Bona d'Angang nua Trương Thị SAIGON

Reverie

ĐAU-THIỆN-HÒA không cần làm quảng-cáo vì ai cũng đã biết nó là đầu trị bá chứng rất linh-nghiệm rồi.

THIỆN-HÒA-ĐÔNG 208 rue Marins Cholon

TRUNG NGUYÊN ĐA CHIẾN

CHUNG QUANH MẶT TRẬN BÌNH-HÀN

Cứ lấy ngay trận thể Tân Phổ mà nói : ngay lúc bắt đầu, Nhựt đem toàn lực họ ở Hoa - trung mà dồn cả vào nam-đoạn (nghĩa là chẳng phía nam) đánh lấy Bạng-phụ và Hoài-nam.

Liên trong lúc đó, Trương-phát-Khuê phân binh công kích ở hai mặt Hàng-châu Vu-Hồ là cốt chia bớt binh lực của binh Nhựt.

Kịp khi binh Nhựt vượt qua sông Hoài được rồi, thì Tàu phục binh ở bên nách quân Nhựt, chợt nổi lên đánh lấy Phụng-dương và Hoài-Nam, khiến cho quân Nhựt ở Hoài bắc qua bên kia sông rồi lại phải quay về cứu viện Hoài - nam. Trong khi Nhựt chia binh ra đi cứu Hoài-nam thì đạo quân chủ lực của Tàu ở Từ-châu liền thừa thế phản công, nhờ về số đông cho nên đánh được quân chủ lực của Nhựt bị tổn hao ở Hoài-viên nhiều lắm.

Có thể nói trận Hoài-viên, Nhựt bị hao binh tổn tướng nhiều hơn hết từ trước tới giờ.

Nay tới mặt trận Bình-Hàn, nhà đương cuộc Tàu đã dự liệu thể nào binh Nhựt cũng vượt qua Hoàng-hà để chặt đứt mặt trận chính giữa ở Lũng-hải của Tàu, cho nên đã sắp đặt đầu đó để nghênh địch hẳn hoi. Trận đánh ở Bình - Hàn nay

mai chắc kịch-liệt hơn những trận ở Tân-Phổ nhiều. Mà quân đội chủ lực của hai bên Hoa-Nhựt sắp đại-chiến lần thứ 2, cũng là ở đây.

Mục-dịch của Nhựt là lấy Trịnh-châu.

Lâu đã đem những đại binh mới luyện tinh-khôi, lực tục tới gần trận ở đường Bình-Hàn và hai bên sông Hoàng-hà. Hình như phen này, sức chiến đấu của Tàu với những đạo binh mới luyện, có thể mạnh lắm. Thêm có những súng lớn, những xe tăng, những máy bay mới mua của Nga về, và bao nhiêu khí-cụ cần dùng cho cuộc chiến-dấu và cuộc giao thông, nhứt nhứt chỉnh bị đủ cả, chỉ chờ đánh với quân Nhựt thôi.

Trung-nguyên sắp có đại-chiến, nếu Tàu lại thua ở đây nữa thì vận-mạng của Tàu sẽ nguy biến tới tăm, không biết sao mà nói được.

Kỳ tới đăng tiếp

BÀI

Quyết làm Cam chịu

Pháp-luật luận đàm của ông PHAN-VĂN-THIỆT

Cái đầu thứ 7

Tại Thượng-hải, Nhựt dùng đủ mọi cách để lấn quyền của Liệt-cường ở công-cộng to-giới. Sau khi đã lấn quyền cảnh sát và kiểm xét cả những giấy thép và thơ từ gửi đi ngoại-quốc rồi từ đầu tháng tới nay, Nhựt lại kiểm duyệt cả bài vở đăng báo. Trước khi đăng bài nào, nhà báo, phải đánh máy hai bản đưa trình họ coi và có cho phép đăng mới được.

Còn người Tàu nào có ý kháng Nhựt chút xíu là bị giết ngầm rồi bị bêu đầu giữa chợ.

Hôm 10 Mars, ở to-giới Pháp lại phát giác một cái đầu người Tàu liệng ở góc đường.

Đó là cái đầu thứ 7 trong vòng 2 tháng nay.

Quý ngài đã thấy chắc chắn

Sám-Nhung-Bổ.

Thận-tĩnh

hiệu « ME CON » 1 ve Op.60 trị đau lưng, mỏi mệt, di-tĩnh, mọng-tĩnh, huyết-tĩnh, dai dăm, tinh-thần suy, sức lực kém.

Công hiệu linh-nghiem thể nào? Tại thử thuốc

BỔ-ĐẠO-TIÊN CHI KHÁI LỘ

hiệu « ME CON » 1 ve 1p.50 uống nhiều ngày trị ho lao trong ba thời kỳ lâm chớm ở gây mồm, mệt mỏi, yếu sức cũng Hoàn toàn công hiệu chắc chắn.

Nhau thuốc PHỤC-ĐANG 130, rue de Paris - Choison Telephone n° 30.383

ĐÁNG GHÉT CỬ-CHỈ CỦA MỘT HẠNG LÂM CHỦ DÃ-MAN

Gần đây thấy các báo quen tay được trớn mà cu-thường đang những tin anh em lao công bị người làm chủ làm lại mới được.

Sếp đối đãi bạo tàn, cử chỉ vô phu. Đến đối có anh em bị đánh thọ thương, mà ngăn cổ không kêu thầu trời dành ôm bụng chịu vậy.

Cái cử chỉ người làm chủ đối với người làm công như thế, dầu cho phát ra từ ông chủ là tây, là ram, là chà và, là khách, là chánh hãng hay chủ điền, là quan lớn hay phú hộ, chúng tôi đều gọi chung là... cử chỉ dã man. Thật là cử chỉ dã man.

Ai ở đời cho khỏi có lúc rủi ro sai sót hay nóng nảy hăm hồ? Người làm công làm mướn với mình có tội lỗi sai lầm gì thì mình cứ việc cúp lương họ, quở trách họ bằng lời nói là đủ, nếu nặng lắm thì bắt quá phát tiền rồi đuổi họ đi, chớ có quyền gì đối đãi với họ bằng « thượng cẳng chân hạ cẳng tay ».

Mình xâm phạm lỗ-mãng tới da thịt của những người làm công cho mình, thuộc dưới quyền mình, là trái nhơn-đạo và trước hết là tự giãm nhơn-cách mình đi. Bởi cái cử-chỉ ấy là dã-man, dễ tiện, càng là người ở xứ văn minh, đời văn-minh không nên làm.

Hễ được dăng chân, lân dăng đầu, anh em lao-công dễ chịu sếp hay cấp rằng đánh đập được mình một lần mà mình làm lo bình vực nhơn-cách và thân mình chịu trận, thì sau họ thể mình trước đã.

Đầu gì thì gì, mình cũng nên bình vực nhơn-cách và thân mình trước đã.

quen tay được trớn mà cu-soong sà-lu đá dít bóp tại ta mãi. Mỗi khi, ta phải phản-động lại mới được.

Cứ phản-động ở trong vòng luật-phép.

Ta cứ đi thưa ngay chủ sếp có cử-chỉ dã-man đó ở làng, ở quận, ở chủ tỉnh, ở cơ bót, ở tòa án, ở sở Thanh-tra Lao-động, chớ đừng thêm nhịn. Phải biết nước Pháp đã ban bố luật xã-hội để bình vực lao-công về giờ làm, ngày nghỉ, và tiền lương có hạn, thì các quan quyền Bảo-hộ ta đây không khi nào dung cho kẻ làm chủ được đối đãi người là công bằng roi vọt hay quả đấm. Ta cứ gõ cửa công cửa tòa mà kêu nài cho đến nơi, cho ra lẽ.

Có sự phản-động như thế thì họ phải chừa thói dã-man và làm gương cho kẻ khác; thế là mình tự bình vực mình mà cũng bình vực chung cả anh em vậy.

Nhưng họ thù hềm và đuổi mình lập tức thì sao? Chắc có anh em lo như vậy. Song ta nên biết họ không có phép đuổi ngay một người làm công mới đi thưa họ; có chăng, họ sẽ kiếm chuyện khác về sau. Nếu họ thù hềm đuổi mình ngay, càng tỏ ra họ dã-man hơn nữa.

Dầu gì thì gì, mình cũng nên bình vực nhơn-cách và thân mình trước đã.

Các món thuốc thần của cụ NGUYỄN-an-CU'

Thuốc rượu số 39

Thuốc ngâm rượu số 39 chuyên trị các bệnh phong tê, bại liệt. Thuốc này cũng bổ huyết và đổi máu xấu ra tốt.

Thuốc chế bằng sâm tốt và hiệp với các thứ rễ thuốc trên núi thật hay, cách bào chế rất công phu phải trọn mười ngày mới đem mới thành hoàn thuốc.

Một hoàn thuốc và bột quế: 1.p00

(Ngâm rượu uống 15 ngày)

:: :: ::

Khâm Ly Bồ Thận số 34

Bồ khi-huyết cho mấy người sức yếu, huyết kém. Làm việc thấy mệt nhọc nhiều và hay đau như: ấn lâu tiêu, bón, đau lưng, tê mỏi tay chân. Bệnh nhiều thì mọng-tĩnh, hoạt-tĩnh đi-tĩnh.

Các ông lão, bà lão dùng thuốc này để bổ khỏe và ngừa các bệnh.

Kỵ thai

Một hộp (uống 6 ngày) giá: 1.p00

:: :: ::

Thuốc trừ ho lao số 35

Nam, phụ lão ấu ai bị bệnh ho lao, ho thổ-huyết hoặc lao ruột, lao gan bề gặp thuốc số 35 này thì cũng như gặp thuốc tiên.

Bệnh lao mà không gặp thuốc

NGUYỄN-an-Cu tiên-sanh ở Hắc-môn, là một nhà y-học uyên-thâm, nổi tiếng khắp cả Nam-Bắc mười mấy năm nay.

Các bác quốc-văn - báo « Mai » này là một - đã từng nói có nhiều bệnh nhơn nguy ngập đến thập tử nhất sinh, thầy tây thuốc tây đều chạy cả rồi, mà tên sanh cứu khỏi.

Những món thuốc cao đơn hườn tán chúng tôi giới-thiệu dưới đây, do công phu nghiên cứu lâu năm của tiên-sanh mà chế hóa ra có sức thần hiệu phi thường. Cả trăm cả ngàn người dùng đều phải kinh phục là thần dược.

Tổng-cước đại-lý ở Saigon là M. Cao-văn-Trực n° 52 rue Aviateur Garros Saigon.

Chu-vị ở xa thì mua tại các Đại-lý ở mỗi tỉnh.

số 35 thì không có thứ nào trị lạnh được.

Nếu bệnh nặng phải uống gấp với thuốc số 31.

Một hộp uống 6 ngày giá: 1.p20

:: :: ::

Thiên Kim Đường Thái số 28

Thuốc này uống dưỡng thai, giúp cho người mẹ được khỏe khoắn nhẹ-nhàng vui vẻ, đến lúc đẻ thì sẽ được mau lẹ bình an.

Một hộp uống 6 ngày giá 1p.00

:: :: ::

Điều Kinh Bồ Huyết số 26

Chuyên trị: đàn-bà con gái kinh-nguyệt không đều, mình gầy vóc ốm, ăn ngủ không được, tay chân mỏi mệt, thường có huyết bạch nhiều. Hoặc tử-cung có bệnh rồi biến ra nhiều chứng. Mấy bà vì huyết suy rồi da mặt nhăn, khô, mét, hình sắc buồn bực, dùng thuốc này trong hai tuần thì sẽ thấy khí sắc vui vẻ, da mặt

trắng đỏ tươi nhuận. Thiết là: Bình Tân Hoàn số 15

một phương thuốc rất quý báu cho phụ-nữ.

Một hộp uống 6 ngày giá: 1p.00

:: :: ::

Bạch Đại Hoàn số 27

Hoàn thuốc này chuyên trị bệnh bạch - đại có nhiều quá, uống thuốc không bớt, dùng hoàn thuốc này để trong cửa-minh thì dứt được bệnh bạch-đại. Hiệu nghiệm lạ kỳ.

Một hộp 2 hoàn giá: 0p.60

:: :: ::

Thần Thông Chương Tử số 29

Đàn bà ít con, hoặc nhỏ lớn chưa sanh đã lần nào, uống thuốc này thì trong hai tháng sẽ thấy linh nghiệm được như ý muốn. Đã có nhiều người có chồng năm bảy năm mà không có con, uống chưa hết 3 hộp thuốc này thì đã thấy có thai.

Một hộp uống 5 ngày giá 1.00

Chuyên trị con nít từ một tới 15 tuổi, hay đau trong mình nóng nhiệt nhiều, lâu lớn, ban đêm ngủ đồ mồ hôi đầu, ốm gầy ít ăn, ít chơi.

Hoặc trong mình có ban trái, máu xấu, ăn uống không tiêu, bụng lớn. Thuốc này uống trong một tháng thì thấy mập mạnh, da thịt tươi tốt nở nang.

Một hộp uống 6 ngày giá: 0p.60.

:: :: ::

Tứ Quý Hoàn số 36

Thuốc này trị các chứng ho thường, như ho gió, ho ban, đau ngực, tức ngực. Bệnh nặng cách mấy uống cũng mạnh được.

Một hộp uống 3 ngày giá 0p.50

:: :: ::

Sám Nhung Bảo Thọ

(Thuốc nhà giàu số 32)

Thuốc này dùng toàn Sâm, Nhung, Quế thứ thiệt tốt mà

chế ra để bổ dưỡng thân thể.

Sức bổ của Sâm Nhung là quý vô giá, nhưng phải là thiệt sâm thật nhưng thì mới có giá trị.

Đàn ông, đàn bà đều dùng được.

Một hộp uống 2 ngày giá 1.p20

:: :: ::

Mô Kỳ Hoàn

(Thuốc 1 đôi số 31)

Chuyên trị các chứng bệnh hậu, bệnh lao, bệnh rét rừng, bệnh chói nước, bệnh bao tử, thương hàn.

Kỵ thai.

Một hộp uống 6 ngày giá: 0p.50

:: :: ::

Tế Sanh Hoàn số 40

Trị tuyệt chứng bệnh bốn huyết. Thuốc này dùng những vị thuốc bổ dưỡng tạng phủ. Hễ ngũ tạng được điều hòa khỏe mạnh thì bệnh bốn phải dứt.

Thuốc thơm ngọt dễ uống. Uống rồi để 9 giờ thì tiêu được chớ hông bợn dạ xót xa.

Kỵ thai

Một hộp uống 5 ngày giá: 0.p50

Tổng-đại-lý ở Saigon là M. Cao-văn-Trực, n° 52 rue Aviateur Garros Saigon. Chư

xa thì mua tại đại-lý ở mỗi tỉnh đều có.

CHÚNG tôi thấy bài này trong báo « LE JOUR » ở Paris hay hay thì dịch đăng, chờ không cần phụ bình gì hết. Đề độc-giã xem rồi tự phán đoán lấy. Thâm ý chúng tôi chỉ muốn chỉ tỏ ra sự phóng thủ Đông-dương là cần kíp thế nào mà thôi.

M

CAI CHỨNG CỎ' NHỰT-BỒN THÊM MUỐN ĐÔNG-DƯƠNG

Từ năm 1902, Nhi-ngọc Đại-tướng đã gọi Đông-Pháp là « lãnh-thổ nay mai của ta » và nói :

— ĐỀ NGƯỜI PHÁP MỎ· MANG
XỬ ĐÓ HẸN HỒI RỒI TA SẼ LẤY

Mấy lời của Đề-đốc Mạt - thứ tuyên bố mới rồi, làm chấn-động thế-giới, kỳ thiết chỉ là nhắc lại ý-kiến của đại-tướng Nhi-ngọc Nguyên-thái lang (Général Kodama Gentaro) đã bày tỏ từ 36 năm về trước.

Thiết vậy, năm 1902, lúc Nhi - ngọc đại tướng làm Tổng-đốc Đại - loan có gởi một tờ mật - bầm về chánh - phủ. Cách 3 năm sau, nhờ công-phu do thám của một nước Âu - châu liệt - cường, người ta mới vỡ được tờ mật-bầm ấy mà công bố ra. Lúc bấy giờ dư-luận thế giới cũng sôi nổi như là đối với mấy lời tuyên-bố của Đề-đốc Mạt-thứ vậy.

Đọc tờ mật-bầm Nhi - ngọc, thấy rõ ràng chánh-sách chinh-phục của Nhựt-bồn đeo đuổi từ 1902 đến giờ, và từ giờ về sau.



Sau trận Hoa
Nhựt đánh nhau
năm giáp - ngọ

TÁNG 8 năm 1894 (Giáp-ngọ) hai nước Tàu (còn Mãn-Thanh làm vua) và Nhựt đánh nhau chỉ có mấy trận, Nhựt phá tan quân Tàu. Ấy là lần thứ nhứt, Nhựt-bồn bày tỏ cái sức hùng-cường của mình. Đảng lý Âu-châu phải mở mắt ngay từ lúc đó mới được.

Nhưng có ai kể gì đâu. Họ cho Nhựt với Tàu là hai nước mọi rợ, chúng nó đánh nhau thầy kẻ chúng nó... Họ mặc cho chúng đánh nhau, trừ ra đến khi xong rồi thì họ xen vô để chia lợi lộc.

Lúc bấy giờ các nước Nga Anh Pháp Đức chơi kiểu đó, không tiên liệu rằng người Nhựt bị dành giật mất phần lợi thắng trận của họ, thì thế nào sớm muộn họ cũng trả thù mới nghe.

Ngày mùng 10 tháng 4 năm 1895, tại Bắc - kinh nước Tàu, các nhà ngoại-giao có trách nhiệm thảo ra Hoà-uớc để gián xếp cho xong cuộc Thanh-Nhựt chiến tranh, hội - nghị ở đại-lũ-quán Beach-Hôtel. Các ông đề-đốc hải-quân Âu-châu cũng có mặt trong buổi hội-ngộ ấy.

Nhựt-bồn thắng trận, muốn giữ lấy cửa Lữ-thuận mà họ đã chiếm được. Nhưng ông đề-đốc Nga tuốt gươm ra đặt mạnh trên bức địa-đồ trải trên bàn, giữa chỗ có gạch viết chỉ đồ dưới tên

miếng đất mà Nhựt - bồn đòi lấy, và la lớn :

— Bồn soái phụng mang Nga-hoàng, nhứt định phân đôi về việc đem khoản này vô trong Hoà-uớc, dầu phải dùng đến võ-lực cũng không từ.

Các ông đề-đốc Anh Đức và Pháp hùa theo. Đại-biểu Nhựt-bồn lắng lắng đi ra.

Thế rồi Nga choán lấy Lữ-thuận và vịnh Dalny, luôn cả Mãn-châu; Anh được Uy-hải-vệ 99 năm; Đức lãnh cả bờ biển Giao-châu; Pháp thì được Quảng-châu-loan.

Từ đó Nhựt thâm thù Nga, cứ lắng lắng và quyết tâm sắp đặt báo thù tuyết hận.

Rồi tới tháng hai 1904, nghĩa là chưa đầy 10 năm, Nhựt khai-chiến với Nga và thắng Nga một cách oanh liệt.



Các nhà ngoại-giao Âu-châu vô châu vua Quang-tự nhà Thanh

**Chúng ta hãy đánh
Nga trước đã**

S là mật-bầm Nhi-ngọc đại-tướng chỉ tỏ Nhựt-bồn lập tâm đánh Nga lâu rồi.

Trước hết, quan Tổng-đốc Đài-loan xét về đại-thế Nhựt - bồn xem rằng nên Bắc-tấn hay là Nam-tấn nghĩa là nên chống Nga hay chống Pháp trước.

Các viên lãnh-tự của đảng đế - quốc Nhựt thì chủ trương đánh lấy Đông-dương trước. Họ muốn lấy đất Đài-loan như là một mũi gươm nhọn, của Nhựt bồn chĩa ra phía nam chống với tất cả những dân-tộc Âu-tây có lãnh - thổ ở miền nam châu Á.

Song đại-tướng Nhi-ngọc cho cái kế hoạch ấy hơi sớm quá. Ông nghĩ rằng

sự chiếm lấy Đông-dương cổ nhiên là một mục-dịch trong những mục-dịch cốt yếu của chánh - sách Nhựt - bồn. Lại coi như một sự cần dùng và chắc chắn, cho nên trong tờ mật-bầm của ông đã gọi Đông-dương là « lãnh-thổ của ta nay mai ».

Tuy vậy, ông tướng Nhựt-bồn nên hườn cuộc chinh phục ấy lại thì có lợi hơn. Ông nói :

— « Chúng ta nên rón chờ ít chục năm nữa để cho người Pháp làm « xong ở Đông - dương 3.000 cây số « đường xe lửa, mở mang chính - đốn « các quán - cảng và thương - cảng ở « Quảng-châu-loan, ở Hon-gay, ở Hai- « phong, ở Tourane, ở Saigon ; bởi bỏ « các nông-lợi và dẫn thủy nhập điền « khắp trong xứ; Đề họ vay mượn công « trái mở mang công-nghiệp và thương-

« nghiệp có đủ cơ-quan « hoạt-động. Lóm lại, « để chờ Đông - dương « tổ-chức hẳn hoi và có « đủ những bề thế xuất « sản, lúc bấy giờ mới « đáng cho chúng ta « chớp lấy... »

Nhi-ngọc nói chờ đợi mai sau sẽ tranh-hành với nước Pháp, chờ không phải là bỏ hãn kế-hoạch ấy không khi nào làm.

Theo ý kiến ông ta, trước hết phải nên tranh-hành với Nga.

Chỉ sợ chánh-phủ Nhựt không nghe theo ý kiến mình, mà hấp tấp tranh đoạt Đông-dương của Pháp, cho nên trong tờ mật-bầm, Nhi-ngọc bày tỏ việc làm chưa phải thời đó có những sự nguy hiểm cho Nhựt-bồn như sau đây :

— « Giả-lĩ Nhựt-bồn đánh nhau với « Pháp mà thắng trận, cũng phải hao « mất phần nửa chiến-hạm và phải vét « sạch kho trữ súng đạn của mình thì « mới thắng được, nhưng sau khi « thắng Pháp rồi tất sẽ hết hồn mà « ngó thấy Nga đã kéo dài đường xe lửa « tới Cao-ly, đã dời hải-quân căn-cứ « của họ từ Lữ-thuận qua Fousan, cách « xa Sasebo của ta có 200 hải-lý. Lúc « bấy giờ chỉ còn có một chặng biển « vượt qua nữa, thế là dân Cỏ-giấc



La qualité
Philips
vous donne

- 1) La nouvelle lampe "Silentude" qui augmente la sensibilité et diminue le bruit de fond.
- 2) Le Commutateur de Sensibilité qui permet d'adapter la sensibilité du récepteur à l'émission désirée.
- 3) Gamme des longueurs d'ondes à partir de 5 m.
- 4) Construction "Tropic Proof" qui permet aux "Radioplays" de supporter les conditions les plus dures des climats tropicaux.

La nouvelle valve "Silentude" permet de débarrasser les émissions de l'insupportable bruit de fond qui les rendait jusqu'ici pratiquement inaudibles.

Les "Radioplays" Philips vous offrent donc un plus grand choix de stations et par conséquent plus de diversité dans vos programmes.

PHILIPS
radioplays

PC 38

« (Cosaques) để chun vào đất nước « mình... »

Rồi Nhi-ngọc đại tướng kết-luận :

— « Hiện thời kẻ nghịch phía Nam « không có làm gì trở ngại khó chịu « cho ta, nếu chúng ta chỉ vì một sự « khoái-ý vô ích mà muốn chiến-thắng « dễ dàng một quân-đội thuộc-địa nho « nhỏ, để cho hải-quân của kẻ nghịch « phía bắc bây giờ tầm thường, nhưng « rồi càng ngày càng lớn mãi ra, « thì tất nhiên ta phải rước lấy cái « kết quả thảm-đạm là thắng trận ở « xứ xa lạ mà phải chịu bại trận ở « ngay trong đất nước mình. Chúng ta « sẽ để cho con gấu Tây-bá-lợi-á có « thời-giờ bước đi từng bước chậm rãi « nhưng mà chắc chắn, lừ-lừ tấn đến « đất nước Thần-vô từ thuở nào tới giờ « không hề có ai xâm phạm được ».

Vì những lẽ đó mà năm 1902, Nhi-ngọc chủ-trương cái ý-kiến phải khai chiến với Nga lập tức.

Sự muốn của Nhi-ngọc được thực-hiện. Vì chưa đầy 2 năm sau chính Nhi-ngọc làm Tham-mưu-trưởng của quân-đội Nhựt đi đánh « con gấu Tây-bá-lợi-á » phải ngã v.v..

PHỤ-HUYNH HỌC-SANH NÊN ĐỀ Y

Trường MỸ - NGỌC NỮ - CÔNG
(THÀNH LẬP NĂM 1933)

Đã dời về số 9-11 đường SABOURAIN (SAU BẾN XE ĐÒ ĐI LỤC-TỈNH)

Hai cán phổ lâu rộng rãi, mát mẻ, chia từ phòng ăn, phòng ngủ riêng, giường nệm đáng hoàng

Ngoài việc nữ-công, có lớp dạy chữ thêm và chỉ bảo thêm về Ngón, Dung, Hạnh, Kỷ-luật nghiêm-trang, theo trường nhà nước

MUỐN CON, EM MAU THÀNH NGHỀ VÀ ĐƯỢC HOÀN-TOÀN VIỆC TÈ GIA NỘI TRỢ, CỨ GIAO CHO TRƯỜNG THÌ SẼ ĐƯỢC THỎA - LÒNG

Đi xem Hội-chợ, nên ghé coi đồ thêu và bánh mứt của học-sanh Mỹ-Ngọc Nữ-Công tại gian hàng số 313

Dứt dây oan trái

Vẽ rồng, vẽ rắn mà quảng-cáo chúng tôi nhứt định không, cứ để công chúng tin dùng rồi truyền bá ra tức là quảng - cáo ấy mới thiết thật.

Chúng tôi vẫn biết đã có đến hàng 100 thứ thuốc Phòng-linh ra đời rồi, nhưng xin mời các ngài đã mắc những bệnh Lậu, Dương-mai, Hột-xoài, sơ phát hoặc dây dưa đến một đời m rợi năm thì cứ đến chúng tôi sẽ bày cách điều trị rồi các ngài sẽ công nhận thuốc ấy hiệu nghiệm lạ thường mà chỉ tốn tiền rất ít.

Ở xa xin viết thư thương lượng.

Do M. TỪ-THIỆN-NGON
237 Ter. Boulevard Gallieni SAIGON

MẤY CHUYỆN LA ĐỜI

Nên tin hay không?

NGƯỜI
RỪNG
SỐ
3



MỘT nhà bác-học Hoà-lan chuyên môn khảo cứu về giống người, M. Herman Bernelot Moens, mới đem qua một cô « người rừng » để trình diện với các nhà bác-học ở Paris.

Ông Bernelot-Moens mấy năm nay đề ý xem xét hiện-tượng này mà tìm chưa ra nguyên do. Anh nào ham nét mặt bề ngoài mà cười phải có vợ này, đem động-phòng huê-chúc được thấy hình thể tàn-nương, chắc phải rú lên mà chết ngất! Dầu thương nhau đến đâu tất cũng phải gồm!



Giác-sư Bernelot đang xem xét người thiếu-nữ mọc lông

như lông khỉ. Trên lưng và dưới háng lại có những cục bướm mọc lên mới kỳ. Ông tìm ra cô « người rừng » số 2 này (số 1 là « người rừng » của một gánh xiếc ở nước Áo, như hình độc giả thấy trên kia) ở Nice trong khi cô đang làm trò cho một gánh thuật giang-hồ mãi vớ.

Tôi có « người rừng » số 3 là một cô thiếu-nữ Y-pha-nho, mới có 17 tuổi, độc-giã xem hình thì

biết: gương mặt vui vẻ xinh xắn, cười rất có duyên, thể mà sau lưng và trước ngực, từng đám lông đen mọc kín, cho tới trên má cũng có nửa, thấy rất dễ sợ. Ông Bernelot-Moens mấy năm nay đề ý xem xét hiện-tượng này mà tìm chưa ra nguyên do. Anh nào ham nét mặt bề ngoài mà cười phải có vợ này, đem động-phòng huê-chúc được thấy hình thể tàn-nương, chắc phải rú lên mà chết ngất! Dầu thương nhau đến đâu tất cũng phải gồm!

MỘT MÓN THUỐC TIỀN

AI HO ?

mà uống thuốc nào cũng không hiệu nghiệm, không dứt tuyệt, thì nên uống thuốc của

GIA-BỮU-ĐƯƠNG

Nº 90, Tổng đốc Phương

CHỢ LỚN

Có thuốc ho rất thần hiệu. Bất cứ đàn bà, con nít, ho gió, ho đàm, hoặc lâu hoặc mau, uống thuốc nước này hết bệnh liền.

* Người đang mạnh uống thuốc này cũng bổ tình thần khỏe khoắn.

PHÒNG VĂN BIỆN SỰ

Phan-văn-Thiết

Cử Nhon Luật - Tốt nghiệp, Cao-dẳng thương học Pháp-quốc 45 Rue Anateur Gaois Saigon. Mỗi lần chỉ vẽ về một khoản pháp luật giá 5 đồng; làm đơn trạng, lý đoán, lời kết luận (conclusions), nào khế-ước, tờ trưng phân v. v. tính riêng từ 10 đồng sắp lên 50 đồng.

Ở xa xin viết thư nói cho rành và gửi số bạc theo.

Có bán: Ấn Tòa-hộ (sách cắt nghĩa 40 vụ kiện về việc hộ an-nam) giá 1\$20
Luật Làng Tổng (được quan Thống-đốc cho là rất cần kíp cho hương chức) giá. 0\$70

Luật Lao động (cần kíp cho tất cả chủ và người làm công trong năm xứ Đông-Dương) giá. 0\$70

THI CA

ĐĂNG THƯƠNG-HẠI...

Đang thương-hại là óc nhà thi-sĩ!
Khôi pha-lê, mà một cái gỗ làm thường
Đã kéo ra một tiếng vang to - lớn,
Và đau đớn!

Nhưng đang ghen là óc nhà thi-sĩ!
Tấm gương tiền, mà một bóng môi cười
Đã biến thành một bức tranh ăn-ai,
Đầy êm ái!

Song đang ghen là óc nhà thi-sĩ!
Mây thu-thanh nghe rừng hát, nguồn reo,
Và kết lại những bản đàn huyền-diệu.
Muôn ngàn điệu!...

Một cái không đau đủ làm cho đau-khổ,
Và từng-bừng vì một cái không đau!
Bỗng cười vang, bỗng nức-nở, như hầu
Không duyên - có!
Lòng thi-sĩ là một tha-ma, bao nhiêu mớ
Nằm ngổn-ngang, chen những khóm hồng tươi!
Mà không-gian, cảm-xúc mạng tuyệt-vời,
Bất trong gió, trong sương, trong ánh nắng,
Những tiếng thì thầm, những thanh-âm im-lặng
Của Thiên-Nhiên.
Và du-dương nhắc lại, khẽ nhún lên...

CAO-TU

AN PHẬN

Bên kia biển, nước trong ngần,
Một lăm lăm ánh sáng lấp lánh.
Sớm tôi ốc rau an phận đây
Quanh năm ôm chặt chữ thanh

CON ẾCH

Xuân hạn khô khan ếch nhái đâu?
Thu sang ướt át lại trời đầu.
Mưa sa hăng hái hồ trên nòng.
Đền dơi lập-lõe nháy dưới sâu.
Vẳng bóng lên mây lửa chủ nhai.
Thấy mình ân mật tì ôn ông câu.
Ếch nằm đây giếng đời còn ngạo,
Xác thị e rợy chừng xô xâu!

TỰ THÂN

Một mình đối cảnh, cảnh buồn
leo!
Vỡ vỡ đêm ngày ruột thắt eo!
Chấn thảng cơn màng ơn chữa
trở
Nhiều năm dưỡng dục nghĩa
còn treo.
Gia-đình chưa toại, đau lòng tớ.
Xã hội âu lo, tủi phận bèo.
Hỗ bấy râu mày thân bấy thươc
Vai còn nặng nợ há năm queo?

ĐỖ-HỮU-THƯỜNG

Thái-Quí

NHÀ THUỐC

DÔNG-THO Y LÂM DƯ'OC CUỐC

280, Rue Paul Blanchy, trước nhà thờ Tân-dinh
Báo chí rờ rợ các phương thuốc của Pierre Lê-quang-Bổn đi phải
minh. Thuốc chữa bệnh ĐƠN-PHONG-CỦI và bệnh HO, HEN, SIENG
v. v. Có cả thuốc trị các chứng bệnh nan, phũ, lão, thiếu. Mục đích
giúp cho các lương y xem mạch rồi lấy thuốc nơi hân hiệu mà điều
trị không cần cho toa thuốc chớ, hoặc nhà bệnh tùy chọn môn thuốc
nào hợp chứng mua dùng rồi là giảm tiền. Có mục lục để gửi cho.
Cần nhiều nhà Đại-lý. Xin viết thư thương lượng.

2 PHU'ONG THUOC RAT NOI DANH

SÂM NHUNG DƯ'OC TINH

hiệu THIÊN-THẦN là một thứ nước
cốt chế ròng những vị đại bổ hiệp với
Sâm Nhung thứ thượng hạng, để pha
với rượu, qui ngài sẽ được một thứ
rượu bổ dùng uống khai-vị rất quý báu,
vì mùi rất thơm, ngọt lại giúp ngon
ăn, nghe khỏe và thêm sức lực.

GIÁ MỖI VE

0\$60

THUỐC PHẾ SÁNH KÝ

hiệu THIÊN-THẦN là một thứ thuốc bổ
phổi để nhứt công hiệu trong 10 phút.
Chuyên trị bệnh ho, tức ngực, siêng,
thở huyết và nhứt là ho lao. Mới ho
hoặc ho đã lâu ngày thấy đều trừ được
Mùi thơm, ngọt rất dễ uống

VE NHỎ 0\$40

VE LỚN 0\$80

TRỞ BÁN KHẮP NƠI

TỔNG PHÁT HÀNH KHẮP ĐÔNG-PHÁP

WALIN ĐẠI DƯ'OC PHONG

40 RUE VIENOT. - SAIGON

“MỘT TRÁI TIM”

CỦA LÊ-VĂN-TRƯỞNG

Đông-Chi

Tiểu thuyết tâm - lý « MỘT TRÁI TIM » của ông Lê - văn Trương chia ra làm bốn đoạn.

Đại - cương là tả một người con gái (tên là Nữ) từ trong cảnh nghèo nàn thống khổ phút chốc nhảy qua con đường phóng đãng, ăn chơi sục đất nghiêng trời, xài phí tiền bạc như nước chảy. Đến đời phá tan sự nghiệp của Sùn-Phát rồi truy lạc trong xóm yên hoa. Một tay nàng đã chìm đắm bao nhiêu thanh-niên phải điêu linh điên đảo, như Lôi - công tử chẳng hạn. Với cái sắc đẹp của Nữ đã làm cho một văn-sĩ, si-tình đến điên rồ, cuồng dại; mê đắm đến bỏ cả mẹ già, và, rồi tình ấy tuyệt vọng, đến bỏ đi tu: Văn-sĩ ấy là Lê Vỹ. Rồi cuộc lại Nữ hối hận trở về với thân mẫu. Còn Vỹ thì sống một cuộc đời yên lặng.

Câu chuyện kể ra thật là tâm thương, hổ cuộc đã không ăn nhập đâu vào đâu. Mà tác-giả như thiếu về ngòi bút tả chân, nên quan sát không chân, miêu tả có nhiều đoạn bông lông, nông nổi. Nhất là tác-giả thuyết-lý nhiều quá, nên có nhiều đoạn lời thoại rườm rà để người đọc phải rối trí, không hiểu tác-giả muốn nói gì.

Nói cho ngay, tác - phẩm « MỘT TRÁI TIM » không phải một luận đề xã-hội, mà về tâm-lý lại càng khuyết điểm nhiều nữa.

Vấn biết những tác-phẩm sáng tạo bao giờ cũng do ở trong trí tưởng tượng. Nhưng tác-giả « MỘT TRÁI TIM » đã hoàn toàn thất bại bởi những vai chủ động như Nữ, Bầy Nhả, Lôi - công-Tử, thân mẫu của Vỹ và Vỹ đã rứt nhau vượt ra ngoài sự thực.

Vì một ngòi bút có thiên lương, về phương diện nào cũng vậy, ít nữa tác-giả phải căn cứ vào hiện - trạng sanh hoạt của xã-hội và tùy đây mà châm chế ít nhiều, đến như « MỘT TRÁI TIM » thì thiệt giữa xã-hội này không có thể tưởng tượng rằng có thể xảy ra một tấn tuồng huyền ảo và quái gở đến thế được.

Tôi nghĩ ông Lê-văn-Trương với cái thuyết « triết-lý sức mạnh » để thờ danh-dự và tở-quốc, thì ông phải biết đến sự cao quý, thiên-liêng của ngòi bút mới

phải. Có đâu ông phóng bút viết càn như thế? Hơn thế, ông cần phải có sự thành thực và khiêm tốn hơn một tý nữa. Vì ông đã nói: « Đây là một thiên tình sử chép bằng máu, bằng nước mắt, bằng hơi thở nóng hổi của một đời niên thiếu... bởi ngọn lửa mà mình đem ôm vào, để cho đốt cháy lòng mình, đó là một ngọn lửa mãnh liệt mà những kẻ không có một trái tim, không thể nuôi nó được. »

Nhưng vậy cũng không mâu thuẫn cho bằng những vai chủ động mà tác-giả đã đem làm cho một trái tim chết, sống lại và sống một cách miễn cưỡng.

Đoạn thứ nhất, tác-giả đem thim Bầy Nhả làm hình ảnh sự sanh-hoạt của Saigon - Cholon. Hết mười mấy trương, tác-giả để ra dựng ca tụng cái tình-thâm của mẹ con, ấy là muốn ám chỉ vào thim Bầy Nhả. Nhưng mâu thuẫn hết sức, vì người mẹ ấy đã không một phương kế gì tự lập sanh nhai và nuôi con. Đành khoanh tay nhìn một lũ con thơ dại sắp chết đói; để cho đứa cháu (Nữ) đi bán trình tiết mình với số tiền 20p.00 hầu cứu vớt cái gia đình ấy.

Đoạn đầu của một tâm - lý tiểu - thuyết ta đã thấy sự thất bại của ông Lê-văn-Trương rõ ràng.

Vì sao tác-giả đã khen cái tình mẹ con thâm thiết, nồng nàn đến làm vào cảnh nghèo nàn, cùng cực, thì việc gì người mẹ đó « vô kể khấn nhà thi » ngồi đọc chết, mà còn đợi cháu gái ngây dại kia đi bán trình để nuôi bầy cháu? Để hy-sinh một sự không ai bắt buộc, không ai trả đổi? Ít nữa thim Bầy Nhả phải vì con, mà ám mưu với Sùn-Phát để bán Nữ cho người mua trình. Hoặc-giả một trường hợp nào khác chứ trong trường hợp này lấy tâm-lý mà nói, không bao giờ Nữ, một cô gái khờ dại, lại dám nhảy bổ vào con đường dơ bẩn để hy-sinh cho một sự vô lý thế được.

Nhất là Nữ đã có can đảm để mụ Tào-kê Sùn - Phốc cỡi quần mình để khám trình, với một đồng bạc thù-lao mà vẫn bằng lòng trở về đời lần sau đến

bán trình cho Sùn-Phát?

Rồi tác-giả kết-luận bằng câu: « Di nàng đã không biết xoay: xở thì nàng phải xoay - xở để

giúp đàn em nàng » mà cho rằng « là do một tấm lòng hy-sinh cao thượng »!

Đoạn thứ hai, tác-giả không dẫn do gì nữa, lập ngay lên một diễn đàn ở Vĩnh - Long để cho Nữ diễn thuyết. Thiệt là kỳ quặc!

Nữ là một người ở địa-vị nào? Trình-độ nào? Mà tác-giả cho lên diễn đàn với một lý - luận nghiêm khắc chặt chẽ mà nàng không thể có được. Tác-giả để cho Nữ vừa là một Nữ diễn-giả có tài hùng biện, vừa là một quan toà riết ráo, có nhiều lý-sự để lên án tội nhờn. — một lũ tội nhờn dư tiền bạc, đắm sắc mê dâm mà đã đem Nữ lên con đường sung sướng, mặt dầu nàng vẫn ở trong chốn thanh lâu. Đến đây ta thấy tác - giả không còn nhắc nhở gì đến thim Bầy Nhả nữa; người mà Nữ đã hy sinh để cứu lấy bầy cháu.

Và, cũng từ đó ta thấy tác-giả cho Vỹ xen vào tấn tuồng một cách đột ngột, vô lý.

Hơn thế, Vỹ tuyệt vọng ngay đây và đã cầm dao đâm vào mình toan bẽ tự tử... Sau khi đã nghe lóm được những ý-tưởng khốc hại tàn nhẫn của Nữ. Nhưng cũng không có gì vô lý bằng tấm lòng đánh đá gan sắc của Nữ. Trước cảnh ấy nàng vẫn thản nhiên:

— « Tự nó đến từ từ ở nhà em, chứ không phải em giết nó » Rồi lại lạnh dậm hỏi:

— « Nó đã chết chưa? »

Liên trong lúc ấy, tác-giả cho Nữ bất nhờn tình với Lôi công-tử.

Đối với Lôi công-tử, còn là một cuộc trả thù của Nữ. Một cuộc trả thù mà chúng ta không thể tưởng tượng được.

Sang đoạn thứ ba, là một thiên nhật ký của Vỹ, một thiên nhật ký tác-giả đã gom góp bao nhiêu lý luận, bao nhiêu học thuyết. Viện những Ozenfant, Guy de Maupassant, và Balzac để bình vực cho ái tình, để ca tụng ái-tình. Mà tác giả là một nhà-giải - phần, mở xẻ trái tim ra để tìm tới những mạch máu chứa sự thiên - liêng, huyền bí của ái tình. Tác-giả để cho Vỹ hoàn toàn sống trong yêu đương, ngoài yêu đương ra không còn một lý-lẽ nào khác hơn nữa.

Tác-giả kết luận: « Tôi rút xương, rút tủy má tôi, tôi tiến

tôi không hối hận. Tôi lừa dối má tôi, tôi không hối hận. Tôi xài phí mồ hôi nước mắt của Vỹ, chỉ vì cái tội si-tình, muốn cha ông, tôi không hối hận ». Vì rằng tác-giả đã cho Vỹ « lấy dâm ra chán đời mà đi tu. Vỹ, máu yêu đương đem tưới cây tình ái ». Nên một trái tim của ông Lê-văn-Trương chỉ để mà yêu thôi.

Đến đây tôi mới ngạc nhiên hết sức! Sao tác giả không hiểu thêm rằng mỗi lần người ta lăn lóc đau khổ trong tình yêu lắm người ta phải giác ngộ, giác ngộ để tranh đấu với sự sống còn. Vỹ mới hợp với luật tiến-hóa của xã hội chứ! Phải làm thế nào để hiểu lấy một chút rằng mình còn cái ghê-ha vụ một tên công-dân của thế giới mới được. Có đâu lại quá tự bạo tự khi như vậy?

Đoạn thứ tư, đoạn kết của « MỘT TRÁI TIM », tác-giả kết-luận rằng Nữ vì sung sướng mà sanh ra kiêu hãnh, rồi từ kiêu hãnh đến hối hận trở về với thân mẫu Vỹ, sau khi đã đọc thiên nhật-ký của Vỹ.

Đây, ta đã thấy một sự trái ngược rồi. Vì sao Nữ đã ở trong cảnh thống khổ mà ra, nay có sung sướng đáng lẽ phải hiểu đời lắm. Có đâu lại kiêu hãnh. Nhất là đã kiêu hãnh một cách đáng ghét.

Còn Vỹ, thì vì yêu đương mà thống khổ mà chán đời, đi tu. Câu chuyện kể ra như vậy thì tâm thương lắm.

Tâm thương vì nó là một tiểu thuyết tâm lý, mà không hợp tâm lý chút nào, nó đã phân tâm-lý, phân cả chủ nghĩa xã-hội. Rồi đem so với « NỮA CHỪNG XUÂN » hay « TỔ TÂM », ta thấy « MỘT TRÁI TIM » không thể nào sống

có một sinh khí, một lực lượng để sống nữa. Nó là sống trong sự chết, quặn quai trong sự yên lặng, hình tỉnh và tối tăm.

Hơn nữa, nó, đã phân một trái tim có triết-lý sức mạnh, nó đã kết quả bằng sự sống miễn cưỡng. Ta không có thể gọi nó là yêu mà sống được.

Vì giữa lúc sức mạnh của chủ nghĩa xã-hội đương bùng bọt tấn phát, người ta đương tìm ra hạnh phúc cho loài người. Mà đây, tác-giả nói: « Biết đâu anh con đã tìm thấy trong sự tu hành một lẽ sống cao-siêu, huyền-diệu nó có thể an ủi, hoán-cải được lòng anh con, khiến anh con chán chán ghét trần thế. Biết đâu anh con đã tìm thấy hạnh phúc? »

Rõ ràng là tác-giả, đã ở trong sự hoài nghi, thất thế, miễn cưỡng, nên mới dùng chữ « biết đâu » để đem người ta vào một con đường tranh đấu thật lụi.

Giữa cái thời đại khôn - sống mong chết, mạnh được yếu thua; giữa thời đại phải thờ triết - lý

sức mạnh, phải một người hùng má tôi, tôi không hối hận. Tôi (homme fort), mà một người như Vỹ, chỉ vì cái tội si-tình, muốn cha ông, tôi không hối hận ». Vì rằng tác-giả đã cho Vỹ « lấy dâm ra chán đời mà đi tu. Vỹ, máu yêu đương đem tưới cây tình ái ». Nên một trái tim của ông Lê-văn-Trương chỉ để mà yêu thôi.

Và lại như Vỹ, nào đã có gì đáng tội, mà tác-giả đã già tay trói buộc người vào tội nặng đến thế?

— « Ngày nay, con nhất quyết nương bóng bồ đề, để sống những ngày tàn, để sám-hối những tội lỗi đã gây nên, thử nhứt là cái tội bất hiếu của con đối với má ».

Tác-giả cho rằng Vỹ có tội bất hiếu với mẹ mà phải đi tu để chuộc tội. Tôi không hiểu tội có chuộc được hay không chứ còn thêm cái tội là bỏ bà mẹ già mà đi tu, khiến bà mẹ ấy phải sống hiu quạnh, cô độc với những ngày trống trải, nghèo nàn, rồi chết rú chết mòn với ngày già yếu mà không ai nâng đỡ, thì tội ấy ai chịu? Bởi vậy, nên « một trái tim » sau khi đã say sưa, đắm đuối trầm-luân trong bế yêu đương, cuối cùng có giác ngộ nửa cũng phải dẫn người ta lên con đường sống, sống cho biết cách sống. Nếu không được thế, thì « một trái tim » đem liệng vào giỏ giấy còn hơn.

Một tác-phẩm thế ấy mà ông Trương-lưu một nhà phê bình có giá trị lại hạ bút xuống để rằng:

— « Phải đã yêu đương đau khổ nhiều và thấm thía mới sáng tạo được ba người thuần cảm ấy. Phải đã sống bằng yêu đương và đau khổ mới quan niệm được một trái tim. Mà cũng phải đọc sách bằng con mắt của trái tim mới có thể thưởng thức được một trái tim »

Ông Trương - Tửu đã chú trọng cái thuyết phải xây dựng tư-tưởng và văn chương Việt-nam trên những nền tảng mới mà khen ông Lê - văn - Trương đến thế thì quả thực ông có lòng thiên vị quá.

Tóm lại, ông Lê-văn-Trương cũng như trên báo *Ich-Hữu* mà ông đã làm sóng làm gió thì chủ nghĩa xã-hội đương bùng bọt tấn phát, người ta đương tìm ra hạnh phúc cho loài người. Mà đây, tác-giả nói: « Biết đâu anh con đã tìm thấy trong sự tu hành một lẽ sống cao-siêu, huyền-diệu nó có thể an ủi, hoán-cải được lòng anh con, khiến anh con chán chán ghét trần thế. Biết đâu anh con đã tìm thấy hạnh phúc? »

Rõ ràng là tác-giả, đã ở trong sự hoài nghi, thất thế, miễn cưỡng, nên mới dùng chữ « biết đâu » để đem người ta vào một con đường tranh đấu thật lụi. Giữa cái thời đại khôn - sống mong chết, mạnh được yếu thua; giữa thời đại phải thờ triết - lý

ĐÔNG CHI

TẾT GẦN TỚI KHÔNG GÌ QUÍ BẰNG TẶNG BẠN, MỘT CÂY ĐÀN GUITARE HOẶC MANDOLINE MUA TẠI HIỆU:

MAITRE LUTHIER
119, LAGRANDERE - SAIGON

N.B. — Coi chừng đồ giả mạo

HITLER LIỀNG TRÁI BÔM THỨ 6

Nhưng ông khôn ngoan, hạn- biên giới, khiến cho Hitler phải định số tuổi cho dân bỏ thăm, thung.

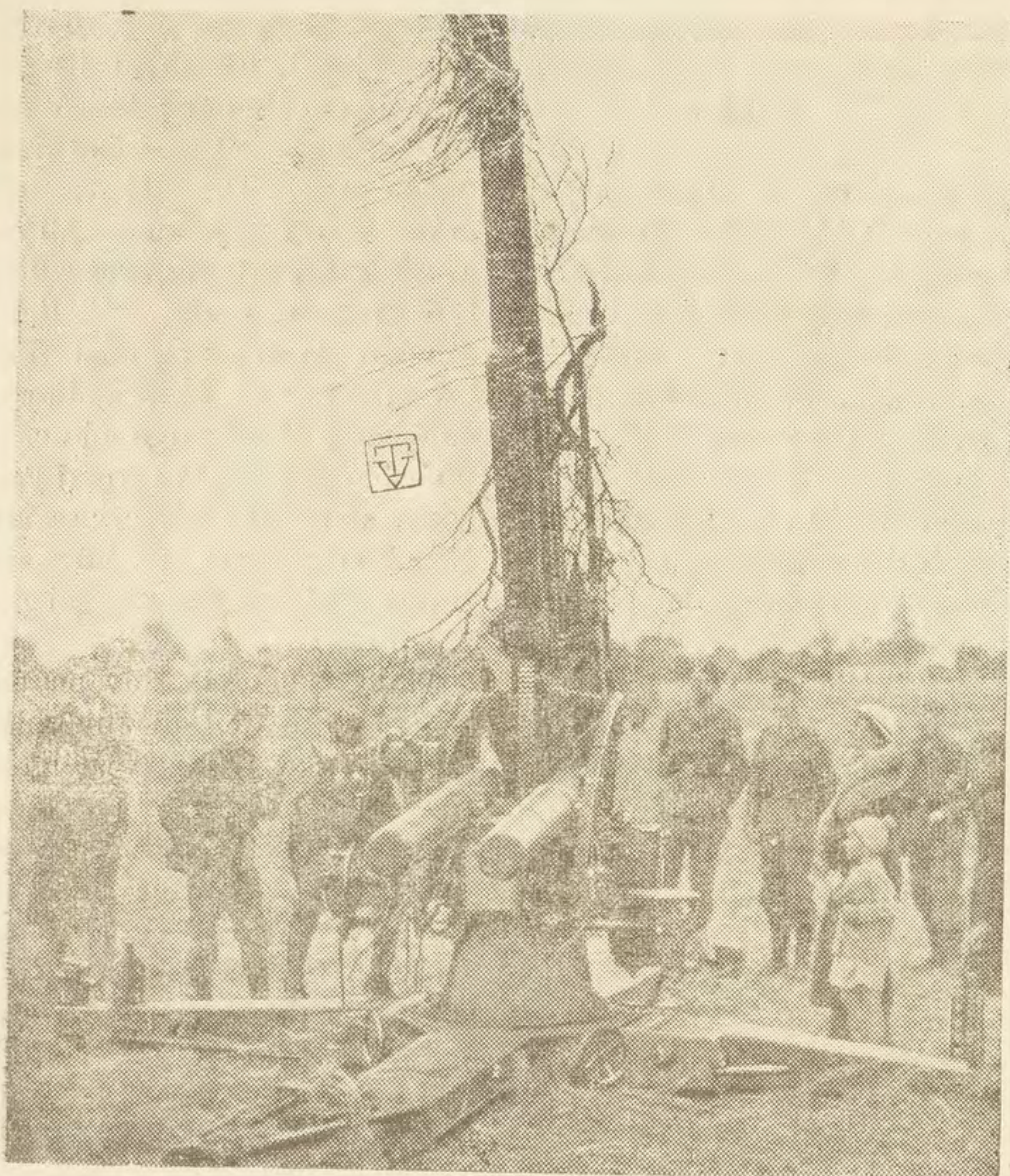
it nào cũng phải đúng 24 tuổi. Song bây giờ sự thế trái hẳn. mới được. Chủ-ý muốn làm cho đảng-viên Quốc-xã thiết thời đi đăng-viên Quốc-xã thiết thời đi hết mười mấy muôn lá thăm. căn ngăn gì, lại còn công-nhiên

Sanh sự, sự sanh tử đó. nữa, bởi hai nước Đức-Y đã Trộn-tuyển ái-quốc và trộn- thành ra « huỳnh-đệ chi quốc »

tuyển Quốc-xã thành ra xung đột dữ dội. Còn Anh Pháp Nga, sao cũng

Hitler chỉ đợi có bấy nhiêu. làm thỉnh ?

Thời cuộc biến chuyển như Phải nói cho ngay, nội tình có máy bay chớp nháng. nhiều chỗ bí ẩn, không dễ ai



Lực-quân Đức và kiêu-súng cao xạ mới

Hitler đem ngay cường-lực và biết được. Nhưng có một lẽ rõ khéo thừa thời, buộc chánh-phủ rằng là gần đây Anh muốn liên Ao phải hườn cuộc đầu phiêu, Y liên Đức, cho nên đối với cái buộc ông Suy - xi - ni phải từ biến cuộc Đức Ao kiểm tỉnh, chức và ứng theo tiếng hô cầu chánh phủ Anh cũng đành chịu cầu của đảng - vũ minh ở Ao, vậy thôi. Còn Pháp, tuy có đem Hitler liền phát binh-lực qua. binh ra biên giới bố trí phòng Đứng trước oai-lực của Hitler hờ ở đồn lũy Maginot và khó nào phải tầm thường, từ quốc-chiêu về việc Đức Ao hiệp như trường đến thủ-tướng và trận-lâm đó, song một mình không tuyến ái - quốc Ao đều phải thể làm gì nổi Đức ; huống chi cũi đầu. Thế rồi, như tiếng trong nước có họa đảng phải sét đánh ngay trên đầu Liệt-phân tranh, làm cho chánh cường, Hitler thực hành kiểm-cuộc sớm thay chiều đổi hoài, tính Ao-quốc nhập vô hẳn đồ mất cả sức mạnh ở trên trường Đức-quốc, đúng theo chỉ nguyên ngoại giao quốc-tế. Đến Nga cũng ôm ấp lâu nay. Từ đây, Ao là đang lo việc nhà lộn xộn nhiều là một tỉnh của Đức, không còn hơn, không đại gì vùng tay gỏ làm một nước độc lập nữa Bao vào bức thành sắt là « cuộc nhiều cơ-quan hành-chánh, ngân hiệp-tung Đức Y Nhựt » nó đã hàng, cảnh sát, quân đội đều không nhúc-nhích gì mà mình thuộc về Đức, và Hitler thân còn thêm sung tay chấy máu nữa. hành qua Vienne để chịu nhơn Dư biết tình thế quốc - tế dân Ao hoan-hô tôn - phục, trở chia lìa và đều có nội-hoạn như nên nguyên-thủ luôn cả Đức-thế, cho nên Hitler làm xong Ao, chỉ khéo ở một cái trở bàn việc tay dính em ru.

tay chớ không nhều một giọt máu. Mặt trận cộng-hòa tự yếu Chỉ có Hitler mới có thủ đoạn phát xít được thể bay bổng

Chắc có người hỏi sao Ý lên như con điều thuận gió. Thời cuộc Âu-châu còn ngập không xen vô cản trở? Vì ai ngập không yên, và Hitler sẽ cũng nhớ trước kia Mussolini liệng trái bom thứ 7, thứ 8, cho vẫn coi sự bao học Ao-quốc độc tới thứ mấy nữa chưa biết, lập như phân sự thiêng-liêng chớ đã hết đầu. Người ta lo của mình. Cho nên hồi Doll-cho thân - phận nước Tiệp-khắc fuss bị bạo sát, Hitler muốn nay mai trước hết.

thừa cơ thôn-tính Ao-quốc ngay Dầu sao cũng mặc, người ta từ hồi đó, nhưng Mussolini nên thân phục Hitler là đương phải mấy sư-đoàn hờm sẵn ở thể đại-anh-hùng.

T. V.

Bán viết máy y giá các xưởng chế tạo bên Âu Mỹ, có đủ đồ phụ tùng thay vào các thứ viết máy. Có khắc tặng (không tính tiền) tên họ các ngài vào viết máy. Viết máy ngòi verre từ 2p.50 tới 3p.50, ngòi vàng có từ 3p.50 tới 20p.00.



Sửa và cho mượn các thứ máy đánh chữ, có máy khắc chữ rất thần tình và mau lẹ

TRAN-NGUYEN-CAT

81, Boulevard Charner SAIGON Tél. 21.289

Không có thứ sà-
bông nào tốt hơn

SAVON VIỆT-NAM

dùng ở tôn
mà lại sạch
sẽ và thơm

PHẢI CHĂNG NGÀY CHỨA NHỰT

Saigon-Cholon là Châu-thành chết

HỒI nào, xừ mình đã quen lịch 30 Décembre 1936 và 24 cái cảnh tượng vui vẻ sầm Février 1934, cốt binh vực những uất với những tiệm buôn bán mở thầy thợ làm công và những cửa suốt ngày cho tới 9, 10 giờ người tập việc, cho họ mỗi ngày đêm, dầu sao đi nữa, người ta chỉ làm 8 giờ và mỗi tuần lễ được còn ngó thấy châu thành có vẻ nghỉ trọn một ngày ; luật lệ ấy chỉ sống, có vẻ vui. thi hành với thầy thợ làm công mà thôi, chớ không ăn nhập chi với người làm chủ.

Từ đầu năm có luật xã - hội ban hành, trừ lại ở Saigon hay Cholon cũng vậy, hầu hết các tiệm buôn của annam và khách trú đóng cửa sát rạt, ngó thật là buồn. Nhứt là ngày chúa nhựt, ai đi vô Cholon ngó hai bên đại lộ Thủy-bình, tiệm nào tiệm nấy cửa đóng then gài, cảnh tượng bày ra tiêu điều, lãnh đạm, không còn có chút vẻ hoạt động nào, xem dường như châu thành chết vậy.

Hỏi các chủ tiệm thì họ nói rằng sở Thanh-tra Lao-động chiếu luật xã-hội bắt buộc họ phải đóng cửa ban trưa và trọn ngày chúa nhựt như thế, chớ bôn tám họ không muốn. Họ than sự bó buộc ấy làm họ mua bán thiết thời trong thời giờ đó, có can phạm hết bọn, vì phong tục người Á-đông, xưa nay phần nhiều người ta đi mua sắm buổi trưa buổi tối và ngày nghỉ chúa nhựt.

Họ hiểu lầm. Kỳ thiết những đạo luật xã-hội ban hành ở đây do theo mạng ra quang cảnh buồn quá.

Vì mình đề cửa buổi trưa và mở cửa chúa nhựt như thường, mà chính mình và vợ con anh em làm việc trong tiệm với nhau hoặc là mượn người làm riêng trong thời giờ đó, có can phạm đến luật xã hội ở chỗ nào đâu.

Chính sở Lao - động cũng đã thông tư như thế, vậy các ông chủ tiệm lại cứ chiếu thường đề cửa buổi trưa và trọn ngày chúa nhựt mà mua bán, kéo châu-thành bày

Kính cáo

N

GUỒI v à
Người là một
bô tiểu-thuyết
xã-hội rất hay,
sẽ khởi đăng trong một số
lời đây.



Chúng tôi giới thiệu

Thuốc trị bệnh Huế-Liêu không thiếu gì, mà chỉ có hiệu Đinh-Thành-Song là thiết hạ cên mới được hoan-nginh hơn hết và xđ danh là Vua Thuốc Lậu.

Thuốc đại hạ, điều kinh, thì được bà đầm Fabry Clairet viết thư khen ngợi.

Lục Súc Hồi Sanh Hoàn

Cứu vô số trâu, bò, heo, ngựa, được cha già Ignatio Bùi-công-Thích viết thư khen là linh được.

Thuốc Bô Á-phiện ai hỏi sẽ gởi 1 tờ cái nghĩa.

Nhà thuốc

ĐINH-THÀNH-SONG

112, Rue d'Espagne Saigon

Chi nhánh : Trương-Long-Bào 47, Rue Ok-Nga-Oum, PNOMPENH.

« MAI » thể thao

Nam-kỳ có nên tranh Coupe Saint-Pol không ?

SAU những trận đã làm cho mà thôi, ngay như con một nhà khăn giã chán-nản về cách chơi quá dữ tợn trong khi tranh cũng vì ghê họ mà phải rút cúp Lambert, bây giờ lại sửa tên ra khỏi làng túc-cầu trên soạn tới phiên gặp gỡ của cầu đó thì biết. Vả lại gần đây Auto-Hall bị họ cho ăn-đòn trời cái cúp Saint-Pol nữa.

Liên-đoàn thể-thảo Cao-miền quên. Đứng trước sự tàn nhẫn của hội C.S. Royal, chúng tôi và không chừng những người yêu mến hội Jean Comte không bao giờ đành chịu cho hội vô-địch Namkỳ ta đem mình lên trên đó làm mồi cho họ « lụi ».

Mùa rồi vô-địch Nam-kỳ là Stade giữ cúp ấy, năm nay Jean-Comte được trở nên vô-địch lãnh cái cúp ấy đi, chúng tôi nên chỉ tổng cuộc ở đây mời Jean-Comte dự tranh.

Hay tin này có người muốn biết coi hội của ông Thomas có nên tranh cái cúp ấy, hay là chịu forfait đăng đưa cái cúp này cho hội C.S. Royal cho rồi.

Các đội banh trên Namvang chỉ có hội C.S. Royal là chơi đỡ hơn hết, vì cầu tướng ý mình có « chun đứng », nên họ lối khi Namkỳ đã đi Tinh - Châu, lắm. Không những hội này hay « cựa » với hội banh xứ khác

Những trận đấu cầu ngày chúa nhật 20 Mars 1938

VƯỜN ÔNG THƯỢNG
U. S. Phunhuan Port de Commerce
Police A Thudaumot

SÂN B. I. S.
B. I. S. Baader

SÂN MARINE
Marine Nga-sau Lucia Distamy

SÂN PHÚ-NHUẬN
E. Phunhuan Khoa-hoc
Thái-binh Faci

SÂN STELLA
Verdun Brigade
Stella B Journal

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

SÂN AN-NHON
Cho-dau Paul Blanchy

Tin văn thể thao

CHÚA nhật rồi, có cuộc đua xe đạp để lấy văn-bằng 50 cây số. Có cả thầy trên 40 cua-rơ dự đua. Người chạy ít giờ hơn hết là anh Lưu-Đô chạy 50 cây số chỉ phí có một giờ 28 phút, tính hồ đồng cứ một giờ là 34 cây số.

LƯU-Đô mới ra mặt mà được thành tích như vậy làm cho nhiều tay chạy khá lâu nay đều phải phục tãi.

Vì thường viết bài kỹ thuật không đúng hay là thêm bớt mất sự thành thật đi, nên chỉ Tổng cuộc bóng tròn vừa rồi đã nhứt định thầu giấy vở của thường trực của hai đồng nghiệp Populaire và ban Sporting.

NGÀY chúa nhật 20 Mars này tại Mytho sẽ có một trận đá banh giữa hội « cứng cựa » (Vétérans) ở Saigon với một hội banh ở tỉnh đó.

MUỐN binh vực quyền lợi của mình nên vừa rồi có nhiều anh em cua-rơ có tên tuổi hiệp nhau trong một buổi tiệc trà định tổ chức một hội anh em cua-rơ xe đạp.

HAI chiếc vợt cao su vô địch hoàn-cầu là Kelen và Szabados sang đây như chúng tôi đã có báo tin hôm rày họ gặp gỡ đủ mặt anh hùng vô địch xứ này trong những trận đánh đơn và đánh đôi mà lần nào họ cũng đều thắng hết.

TRANH vô-địch nhà nghề bóng tròn bên Pháp Sochaux vẫn còn dần dần kể đó là Marseille.

CHÚA nhật rồi cuộc đua xe đạp lãnh văn-bằng 50 cây số đã xong chúa nhật này tới phiên cuộc đua 100 cây số. Đường chạy do theo ngõ đi Cap tới cây số 50 trở lại.



PROFESSEUR AMIL

Chuyên-môn coi tay, đoán số, làm của phép bí tàng bên Ấn - độ



Le 20 Decembre 1937
Monsieur H. H. A. AMIL
Professeur 164 rue Mac-Mahon
SAIGON

Thưa ông,
Tôi lấy làm cảm ơn ông coi chỉ tay và đoán vận mạng cho tôi thật không sai một mảy.
Thật đáng khen sự màu nhiệm của ông.
Nay kính
LÀM-NGỌC-BÌNH
Propriétaire Baclieu

Muốn vừa lòng công chúng đến xem, từ nay xin tính giá 3p.00 coi suốt đời.

MỘT PHƯƠNG LẬP BỀN

ô-bảo đảm chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng, có hy vọng trúng một số vốn lớn đây là về mới cách thức P mà

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Hội tư bản chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1940

vốn đã đóng tất : 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp

Hội quán : 7, Đại-lô Edouard VII ở THƯỢNG-HẢI

Hàng chánh ở Đông-pháp : 26 đường Chaigneau SAIGON

Sở thương mại Saigon 20

giúp cho qui ngài đóng góp ra số vốn

400 \$	mỗi tháng đóng	1 \$ 00	5 000 \$	mỗi tháng đóng	12 \$ 50
500	—	1 25	6 000	—	15 00
1 000	—	2 50	7 000	—	17 50
1 500	—	3 75	8 000	—	20 00
2 000	—	5 00	9 000	—	22 50
2 500	—	7 50	10 000	—	25 00
3 000	—	10 00			

Về này đóng lãnh vốn mục-dịch (từ 400 \$ tới 1.000 \$) bởi cuộc xổ số hằng tháng này là khi mùng hạn (25 năm) nếu về không đóng may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hằng tháng.

HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Về tiết kiệm cách thức P đăng dự cuộc xổ số hằng tháng từ tháng đầu mới mua này vậy nên người mua về, chẳng những chắc chắn sẽ được lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng được lập tức một số lợi to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu về trúng ra trong tháng đầu).

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-KIỆM của Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

ĐÔI CHỮ ĐỀ DĂNG, khỏi tốn hao rắc rối chỉ hết CỎ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm. ĐĂNG VAY 90 %, số giá chuộc về. ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp trẻ và tiền lãi hay là gán ký hạn ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỢI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số bảo kiết ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRẺ MỘT THÁNG

SỐ VỐN hườn lại bởi cuộc xổ số tới ngày 31 Dec. 1937 gần..... 554 000 \$
TIỀN LỢI đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-Pháp tới ngày 31 MAI 1937, gần..... 65 000 \$

SỰ BẢO ĐẢM CHO VÉ TIẾT KIỆM của Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Số vốn đã đóng tất cả : Đông-sau và bất-động-sản ở Đông-Pháp tới ngày 1.700.000 \$ 31 DECEMBRE 1936..... 2.839.121 \$ 43

MUA VÉ HAY HỘI ĐIỀU-LỆ XIN DO NƠI :

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Chi nhánh : SAIGON, 26 đường Chaigneau ;
HANOI, 8 ter Phố Tràng thi ;
và nơi Đại-lý khắp cõi Đông-Pháp.

MỖI PHÁT MINH ĐÔI HÌNH NGƯỜI

HÓA-THÂN-CHÍ-BỮU-HOÀN : Là một phương thuốc mới phát minh, trị tuyệt bịnh phong, đơn cùi.

HÔI-HOA-TÊ Có cho thí-nghiệm mấy chục người đều lành mạnh cả. Tôi có đấng bịnh phong ở nơi báo Điện-Tin rồi. Quý vị không tin xin mời đến nhà sẽ thấy sự kết quả của chúng tôi. Thuốc này tôi dám cam đoan, hề uống từ 1 tháng tới 4 tháng thấy đổi hình, không sai. Từ 4 tới 10 tháng thì lành mạnh như xưa, uống lâu mau tùy theo bịnh nhẹ.

SƯU-PHONG BỒ-HUYẾT : Trị tuyệt bịnh : đau gân, đau xương, đau lưng, Tê, Bai, Nhức mỏi. Đêm nằm tay chơn để đầu tê đó, mặt mày tay chơn nó làm như kiến bò. Dùng đến thuốc này thì hết tuyệt.

VẠN LINH ĐẠI BỔ : Chuyên trị : đàn ông đàn bà ăn uống không đặng. Tinh thần suy kém, hay đau lưng, mệt nhọc, ái tình, da xanh vàng mề, đầu hay chán vụng, ngồi làm việc thận hư, hề uống vô thì thấy khoẻ và công hiệu liền.

ĐÔI SẮC NGƯỜI : Thuốc NGUYỄN-ĐỨC bỏ á-phiện có thí-nghiệm tại Laboratoire Identité Saigon. Là một phương thuốc đại bổ, không phá không hành, không di tinh, không nhọt, không nhức mỏi, không thêm á-phiện, dám cam đoan. Uống vô từ 15 ngày thấy cân nặng thêm một hai kilos. Lục-châu và Saigon quý ông đều có dùng nhiều rồi. Ai ai cũng đều khen tặng là một phương thuốc thần.

Hóa Thân Chí Bửu hoàn : mỗi hộp giá 1p.20 Vạn Linh Đại Bổ : mỗi hộp giá 0p.40
Sưu Phong Bồ Huyết : mỗi hộp giá 0p.80 Thuốc bỏ Á-phiện : mỗi hộp giá 1p.00

Nhà thuốc NGUYỄN-ĐỨC-ĐƯỜNG

số 17 đường HUỖNH-QUANG-TIỀN (Cầu Rạch Bần) SAIGON
NGUYỄN-VĂN-VANG BẢO CHẾ

“TIẾNG LÒNG”

hay là

Về chuyện vợ một lương y bốn-quốc
lây 10.000 \$ tròn đi theo trai

TRẢ LỜI BÀI ĐĂNG TRONG BÁO T. T.



hàng hóa chất đầy, hành khách ồn ào như buổi chợ mai, chen lấn mãi, mới đem đồ lên xe được.

Tôi vừa bước lên toa hạng ba, thấy hành khách đông quá, đang định trở lại đổi giấy hạng nhì, mới vừa xoay mình ra cửa, bỗng gặp một cô, tay xách valy đang chen lấn bước lên xe. Tôi ngạc nhiên kêu:

— Chị Tâm.

Tôi nói ngạc nhiên là phải, vì tôi mới xem một tờ báo, thấy có nói về chuyện chị ấy, tôi trông gặp dạng hời sao bỗng đứng bở nhà ra đi; nay thật tình cờ không hẹn mà nên... Tâm hỏi tôi:

— Chị đi Hanoi?

— Không, tôi đi Thanh-hóa, còn chị, chị đi đâu?

Tâm không đáp, cặp mắt đắm đắm nhìn ra cửa sổ.

Xe bắt đầu chạy, hành khách đã ngồi yên, tôi lặng lẽ dòm Tâm, không khác 2 năm trước bao nhiêu, có khác chăng, là mình chị hơi gầy, mà cũng vẫn bộ đồ lãnh tây đen ôm sát vóc mai yêu-điệu, da mặt hơi xanh, mắt hơn có quầng thâm, in một vẻ xinh tươi lãng-mạn, trên khuôn mặt mơ buồn.

Một lúc, tiếng còi xe hóa vang lên, như phá tan không-khí yên-lặng. Gió thổi hơi lạnh, làm kéo khăn quàng cổ, cái khăn màu đen. Sao chị Tâm lại thích màu đen như thế? Đời chị gay go âm-đạm như màu sắc chị vẫn ưa dùng, có lẽ thế chăng?

Tôi nhắc lại câu tôi vừa hỏi:

— Chị Tâm, chị đi đâu?

— Tôi ra thăm bà con ở Trung-kỳ lâu nay không gặp, bây giờ chị được mấy cháu rồi?

— Tôi sanh được 3 cháu, nhà tôi đòi làm việc ở ngoài mới đánh giấy thép kêu tôi ra, tình cờ chị em ta gặp nhau trên một chuyến xe, thật may. Mấy ngày nay tôi có ý kiếm chị hỏi thăm, chị em ta tuy là bạn học, mà thương nhau như ruột. Vậy chị nói cho tôi nghe, đầu đuôi thế nào, tại sao người ta đăng báo nói vu cho chị, chờ theo sự hiểu biết của tôi, thì đầu tiên muôn bạc vạn, chị cũng không cần, có lý nào, chị đi mà ôm cả số tiền lớn-lao to-tát của người ta, mà tiền đâu nhiều vậy? Vô lý thật! Sao, chị Tâm? Người ta vu oan mà chị không một lời nào phân giải, chị làm thinh để rước cái nhục « ăn cắp của

chồng bỏ nhà đi theo trai » thế ư? Chị đầu đề hèn quá đời. Tâm hơi mỉm cười đáp:

— Tôi không cần phân giải, chị à, kể nào đó đăng báo không dám ký tên, hay ít nữa là biệt - hiệu. Vậy tôi cần minh oan, với kẻ nặc-danh ấy làm gì? Có chăng, là tôi minh-oan với chị đây, vì chị là một người có học thức, người hiểu tôi, biết tôi, chị là người có giọng văn viết báo...

— Thôi mà, chớ nhạo mãi, chuyện dài đường ngắn, chị cho tôi hiểu thêm đời chị một chút nào? Làm gì cứ dăm dăm nhin ra cửa sổ.



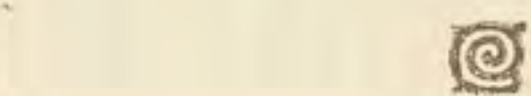
— Tôi nhìn cái yên-lặng của bạn đêm.

— Yên lặng quái gì, xe chạy rầm rầm, như xe tan màn sương đen mờ-mịt...

Tâm ngắt lời:

— Thôi đi, nhà văn sĩ của tôi ơi! Nói giọng văn-chương vừa vừa chứ!

Hai chúng tôi nhìn nhau cười.



DƯỚI đây là lời bạn tôi, chị Tâm thuật lại.

« Sáu năm nay, từ hồi chúng ta thôi học, em phải tuân theo mạng lệnh gia-đình, sánh duyên với nhà em bây giờ, nhưng theo chị đã biết, sự yêu-đương, đã tắt hẳn lòng em... Em chỉ biết thương biết kính người ấy là người bạn gia-đình của em, chỉ có thế thôi!

« Em cũng nguyện đời em được êm-đềm mãi mãi. Nhưng, chị Lan ơi! mà hồng với tóc bạc, trắng già độc địa làm sao! Thương nhau, kính nhau, ấy là đều em mong mỗi phút. Ngày tháng êm-đềm trôi qua... em đếm trời qua như giòng sông nước lờ-lờ chảy, em cố nhẫn nại, mà yên vui với số phận mình. Song người ta lại không chịu hiểu em, người ta tưởng có quyền có trước thì thiếu gì duyên!...

« Nhiều khi họ bạc đãi em, đánh chửi em thậm tệ, nhưng em biết giữ danh vọng nhà em lắm, có nhiều người hỏi em như vậy: « Tại sao, cô trẻ, cô đẹp, mà người ta chẳng kính yêu cô? Tại sao cô không tìm cách thoát ly? Có lẽ má hồng vui sâu bề hạn như thế được? » Chị Lan, chị còn lạ gì, mấy chàng trai trẻ đời này, họ thật thương hại cũng có, mà ganh ghét cũng có, họ muốn xui em đi đường quấy, rồi họ trông nhau cười chơi, nhưng em, em thừa hiểu tâm lý họ, em chỉ trả lời vắn tắt: « Xin cảm ơn, đời tôi, tôi phải lo ».

Tuy em nói như vậy, nhưng khi trăng trong dọi cửa, gió thổi bên màn, em không khỏi băng khuâng suy nghĩ! Ta có thể

Triết-lý nào, ngán cấm hay khuyên nhủ được? Em, trước kia có nói với chị, sự yêu đương tắt hẳn, tấm lòng như đám tro tàn mà nay bỗng đứng tự mình nhen nhúm cho mình mới khổ.

« Tuy nhiên tấm lòng em hơi gợn vậy thôi, chưa có gì có thể cháy bùng lên được. Vì em với người ấy tuy không nói ra, chớ vẫn định - ninh rằng: sẽ cùng nuôi chung một mối tình tuyệt-vọng để chờ thời-gian hàn-kim vết thương lòng; mỗi người yên lặng chịu cho tình yêu nó dày vò trái tim mình tan-nát. Nhưng người đời không hiểu cho mình như thế. Họ cho hề đã có tình yêu nhau, thì tất phải có tình nhục dục mới được. Thế rồi vì đó, em chịu một trận vùi hoa dập liễu, có lẽ xưa nay trong tấn-kịch đôn ghen ở đời, có một mình em chịu hành-phạt nặng-nề hơn hết. Em, mím miệng chưa cay, cổ nuốt nổi hờn nổi oán, yên lặng chịu đau chịu khổ, vì theo luân-lý ngàn xưa để lại buộc mình phải vậy.

« Nhưng chị Lan ơi! chúng ta sanh ra đời nay kia mà, chị hiểu thêm em một chút, con người không phải là một cái máy, và đời người những nỗi éo le khuất-khắc khổ sở chưa cay, theo ý em đời người có vậy mới là có nghĩa; bằng không, chỉ là một con vật thọ động mà thôi.

« Phải chỉ nhà em cứ để thông thả, bớt hành-hạ dày vò em thì có lẽ em suy nghĩ lại mà xúc cảm về nghĩa mấy năm ân-ái, rồi lần lần em thu lại mối tình vãn vỡ kia, em có thể làm một người mẹ hiền, vợ ngoan lắm chứ. Vì em đã nói, lòng em hơi gợn vậy thôi, chưa thể nói trọn tiếng « yêu » được, bề nào em cũng còn chút đỉnh lương-năng, nếu nhà em khéo cư-xử.

« Huống chi, người ấy có học thức, có tâm địa tốt, dầu yêu em hết cả tấm lòng yêu, cũng hiểu cho em có địa vị rất khó, hoàn-cảnh rất khó, không nỡ nào phá hoại gia-đình của em. Song đến khi nghe em chịu khổ sở dập vùi, có lẽ khó nén lòng căm tức, nên có gởi cho em một bài thi yên ỉu mà mấy câu đầu em quên.

«

« Anh ưà mặt, nhưng em, anh biết làm thế nào?

« Dầu bị ràng buộc, tâm hồn em vẫn thông-thả.

« Mà cùng anh say đắm mãi trong giấc mộng-đào-hoa. »

CHị nghĩ xem người ta có dám cầu xin điều gì, có hứa hẹn chuyện gì đâu nào, người như thế chẳng là đáng kính lắm ru!

Lúc ấy sự oán hận gia-đình của em càng tăng lên, tấm lòng em căm thêm lên nữa, nhưng em vẫn cố gắng, chờ trí em vẫn còn trấn định, chưa dám liều-lĩnh quá, nên em có mấy câu thơ phúc-đáp, để gởi cho người, trong đó giải tỏ tâm sự bấy lâu. Với người, mấy câu thơ em gởi đây là lần thứ nhứt:

Bấy lâu, vắng bật yêu, thương, nhớ.

Tâm đã hầu thành sắt, đá, gang. Tự hẹn với lòng như thế mãi: Hăng-hờ để mặc cái thời-gian

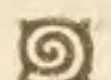
Gặp anh, hôm ấy em thêm căm. Nhưng tiếc vì em đã có đôi. Em cố van anh xin chớ tưởng. Tuy rằng em cũng vẫn yêu đời.

Tình yêu khổ lắm ai ơi! Yêu nhau chớ để thiệt-thời cho nhau.

Đời còn lắm khách má đào. Thôi thôi anh nhé, đừng giàu lắm si...

Nếu có yêu nhau, ai nán đợi. Dời ngày sau hết của đời ta. Ngày ấy là ngày... Ôi! khổ nhĩ? Là ngày tuyệt-vọng đó, anh à!

« Tình yêu tuyệt - vọng! có khổ lòng người ta không chị Lan ơi!



TÂM nói đến đây, ngừng lại, đôi mắt lại nhìn ra cửa, hình như muốn ôn trong trí nhớ thời khắc đã qua, thời-khắc đau thương khổ não, hay là thời khắc mơ-mộng nên thơ.

Đến sáng xe ghé một ga kia, Tâm đứng dậy bắt tay tôi mà nói:

— Thôi em chào chị, chúng ta hãy tạm biệt nhau ở đây, câu chuyện của em nói hồi nãy, hình như chị có vẻ nghi-ngờ, mà nghi-ngờ là phải. Song em để chị muốn hiểu sao thì hiểu, thôi em đi, nghe, chị Lan.

Tâm bước xuống sân ga, tôi dòm theo, thấy Tâm tha-thuột đi giữa một bọn đàn mọi đen đúa xấu xa, tôi có cảm tưởng hay hay, nhớ lại trong tưởng chớp bóng: một cô gái phương Tây đi lạc vào làng Mọi, được chúng nó tôn trọng như một bà hoàng... Giờ Tâm đi tìm cảnh ấy chăng? Vì sống với người rừng rú, mà chung quanh người ta kính mến, trọng hậu mình, còn hơn hạng người ở giữa xã hội văn-minh, có học-thức mà họ dành lòng dày-đập một đoá hoa...

TỔ-LAN

asia

ĐĨA ASIA MỚI RA BẮN LUẦN RỒI

Vọng cổ

1. Sau khi em đã thác đi rồi (Đờn Guitare).

Cô Ngọc-Lan ca tiếng thanh tao muôn mầu đờn rất ăn rập và vẫn rất hay làm cho ai nghe cũng phải muỗm lòng.

2. Thích-Ca tâm đạo (Đờn Violon, kim, và cò) M. Năm Nghĩa và M. Chín Hòa ca tỏ vẻ đời ông Thích-Ca làm vua bỏ trao đi tu. Trong đĩa này M. Nghĩa ca muỗm hơn các lần khác.

Đĩa Asia có bán khắp nơi.

Hãng chánh: 37, rue COLONEL GRIMAUD (Trước chợ Saigon)



Các ngài làm việc suốt tuần
đã mệt nhọc, các ngài phải bổ
dưỡng sức lực lại bằng 1 viên
Cửu-long-hoàn.

VÔ-ĐÌNH-DÂN
323 MARINS Cholon
118 ESPAGNE Saigon.
4 OHIER P. Penh.

Chỉ có **CỬU-LONG-HOÀN** là thứ thuốc có
đủ tinh chất bổ dưỡng sức lực hơn hết

Chỉ có **CỬU-LONG-HOÀN** là vừa trị được
các chứng lật vật và làm cho huyết mạch chuyển vận tốt

Chỉ có **CỬU-LONG-HOÀN** làm cho người
ăn được ngũ ngon, khoẻ khoắn và mau lên cân

Chỉ có **CỬU-LONG-HOÀN** là thuốc đại bổ
không có thứ thuốc Á-đông nào bằng. Mười thang
thuốc chưa chắc hiệu nghiệm bằng 1 VIÊN CỬU-LONG

Chỉ có **CỬU-LONG-HOÀN** là được các nhà
cao sang quyền quý trọng dụng và xem như là một
món thực phẩm phải có thường bữa

Người chưa uống **CỬU-LONG-HOÀN**,
phải uống **CỬU-LONG-HOÀN**

Đã uống **CỬU-LONG-HOÀN** rồi, thì không
còn tin thuốc bổ nào khác nữa

HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH !

TRONG GIA-ĐÌNH MẠNH MỀ VUI VÈ LÀ TRONG KHI ĐAU ỚM DÙNG THUỐC CỦA



Nhà thuốc Annam

VỎ-VẮN-VÂN

Đanh tiếng và lớn nhất trong cõi Đông-Pháp, tinh chế đủ các thứ cao, đơn, huân, tán, trị đủ bệnh, linh nghiệm phi thường. Đã được thưởng ~~trên~~
médaille vàng bạc và nhiều bằng danh dự trong các kỳ đấu xảo; trên lại được Đức Đại Nam Hoàng-Đế ân tứ cấp bằng tài năng và nhất hạng ngân-tiền

Tổng cuộc : THUDAUMOT — COCHINCHINE — Số điện thoại : 4

C H I - C U O C :

SAIGON: 229, RUE D'ESPAGNE, Tél. 21.442

HANOI: 86, RUE DU COTON

HAIPHONG: 75, AVENUE PAUL DOUMER

TOURANE: AVENUE DU MUSÉE

HUÉ: 87, RUE PAUL BERT

QUINHON: AVENUE GIALONG

Hai phương thuốc đã được Đông-bào hoan nghênh

Số 1. — BÃ ĐÀ SƠN QUÂN TÁ — Trị bệnh từ cung và bạch đới khỏi căn bôm rữa

Số 2. — TAM TINH HẢI CẦU BỒ THẬN HOÀN. — Trừ tuyệt bệnh mộng-tinh, di-tinh và huột-tinh



IV

NHƯNG một anh chàng bỗng ném bỏ ly rượu, tiến đến trước người đàn bà, cúi vào một góc rồi vật ngửa người đàn bà ra đằng sau...

Lúc ấy chỉ còn nghe tiếng rên khẽ của thiếu phụ trần truồng và tiếng ọ ọ của anh chàng say rượu. Thiên hạ vẫn cốc chú, cốc anh như thể vừa rồi chẳng có xảy ra chuyện gì hết thấy.

Triết lấy làm lạ về sự cử tọa hoan lạc một cách thần nhiên và thú vật. Nhưng liếc mắt thấy ai cũng chẳng có cái ý nghĩ gì như mình cả nên chàng lại nâng cốc rượu uống đã hết lên cùng với họ để tỏ ra mình cũng là người từng xem thường những công cuộc dâm hoan.

Bỗng người đàn bà vừa rồi ọ ọ ra khác, nấc lên từng tiếng to. Một ông bác-sĩ say rượu bảo:

— Thôi! nó đã nổi crise (1) rồi đó! Nói xong ông ta vội vã lấy một chai sâm banh vừa mới khai, lão đảo chạy lại dội vào người của thiếu phụ. Quả nhiên hiệu nghiệm như thần, người đàn bà ấy rùng mình nấc lên mấy cái rồi nằm im dưới suối bọt.

Người ta trở về uống rượu với nhau.

Tiếng nút chai lại nổ bắn phụt lên trần nhà. Mặt người nào người nấy đều đã trắng nhợt muốn tranh màu với bọt rượu. Hai người trong bọn lại nín lấy nhau nhảy một bản fox rồi cuối cùng nín lấy nhau mà hôn hít như một cặp tình nhơn chân chính.

— Đứa nào muốn đi «bắn khỉ» để giả rượu thì đi theo tao! Một vài người bám lấy nhau chênh choáng đi ra... Trong xô tới thần thể nồn nà của người đàn bà trần truồng, vẫn còn nằm chinh-inh và cứng đờ như thể một cái thây ma vô thừa nhận. Triết sức nhớ để ý tìm mình nhưng nàng đã biến đi đâu mất. Cả Song cũng thế. Ở mấy phòng bên thỉnh thoảng có tiếng cười ngọt hơi tiếp theo những tiếng rên rỉ nào nùng.

Lúc bấy giờ cái không khí của thể - giới dâm lạc ấy là một cái không khí đầy hơi thở của Dâm Thần. Triết không còn thấy mình bị kích thích xúc động nữa mà trái lại còn cảm thấy một ghê tởm nó chặn ngang ở cổ.

Đèn có người vặn lại vút thay màu đỏ. Bấy giờ không

còn ai cười nói nữa. Mấy cái thân thể quý phái nằm sóng sượt mê mang như bị một cái yên lặng ghê gớm đè lên. Thỉnh thoảng mới nghe tiếng nột người đàn bà cầu nhàu.

Bỗng có tiếng chai cốc chạm nhau rơi loảng choảng và tiếng một người bị thương kêu rú lên. Quay lại Triết thấy ở ngưỡng cửa, hai người đàn ông đang đánh lộn. Một người mặt mày đầy cả máu. Hẳn người kia đã xáng chai vào đầu người anh em.

Người ta với can hai đằng ra rồi đem người bị thương qua phòng bên để rửa ráy và xử thuốc.

Triết ngao ngán đứng lên ra về.

Chàng vẫn thấy người đàn bà trần truồng nằm ngủ say, mặt mày bạc phếch và đôi vú phập phồng theo hơi thở.

Chàng đi ra. Anh trắng mớ ở bên ngoài như muốn từng đảng với cảnh bên trong. Chàng tưởng như vừa lạc vào một thế giới nào đầy cả âm khí.

Từ ấy trở đi, Triết lần lần quen với những cuộc vui thâu đêm và mê mải theo Song chơi bởi một cách dáo dể. Nhưng ruộng đất còn lại chàng cũng đã nhờ mỗi lần bán sạch trơn mà chẳng thêm suy nghĩ gì nữa và cũng chẳng thêm biết rồi sau này chàng sẽ ra sao. Sự buông thả cái máu hương hỏa cuối cùng ấy đem lại cho chàng một số bạc độ trên một ngàn đồng. Cầm món tiền ấy trong tay chàng cũng chẳng thấy ngậm ngùi gì cả. Những vật kỷ niệm của cha mẹ để lại nay không làm cho chàng cảm động nữa. Mà trái lại, chàng còn khoan khoái một cách dễ tiện. Nghỉ đến những cuộc vui mà chàng có thể mua được với của ấy, chàng phớt phớt trong lòng.

Đã hai hôm nay, Song không lại chơi. Tự nhiên chàng bâng khuâng nhớ bạn. Chàng mang máng hồi tưởng lại rằng lúc xưa trông đợi tình nhơn, chàng cũng đã có những cảm giác bâng khuâng ấy. Chàng ăn mặc sửa soạn xong xuôi rồi cả, chỉ còn đợi Song đến là đi chơi. Bởi vậy hề có tiếng động ở cửa là chàng vội chạy ngay ra xem, nhưng không phải, chàng lại thất vọng trở vào đi bách bộ nên mạnh gót giày xuống xi-măng để đỡ nóng ruột. Chàng lấy sách ra đọc, nhưng tâm trí bất định thành đọc mà chẳng hiểu gì cả...

Đến lúc Triết ngán ngẩm không thêm trông đợi và toan cời đồ ra thì bỗng cánh cửa vút mở và Song bước vào. Triết

mừng rỡ như trút được cả một gánh nặng gì đè ở ngực mình. Chàng vui vẻ hỏi chuyện lằng xằng và nhìn Song với đôi mắt âu yếm. Những bạn bè ăn chơi thường dễ mến yêu nhau lắm.

Họ có khi như một đôi tình nhân chính thức, đối với nhau hay có những tình cảm đậm đà. Song rồi Triết cùng nhau thả xuống chợ củ chơi. Nhưng ra đường Triết mới nhận thấy hôm nay Song, bộ mặt không được vui. Con người thường nói chuyện như pháo ran, nay ngậm cầm như một con cá chép. Và thỉnh thoảng anh ta còn ngập những cái thiết dài nửa.

Triết cứ nhìn xuống mũi giày, có giọng bức tức và phàn nàn, trách móc:

— Hôm nay sao trông bộ mặt như làm tuần vậy vậy? Nếu có buồn ngủ thì ở nhà ngủ chứ đi làm chi cho tao buồn lây!

Song lại ngập một cái nữa và Triết thoáng thấy nước mắt long lanh ở mí bạn, anh ta nói trong lúc ngập:

— Đã ngủ suốt cả một buổi chiều rồi, còn buồn ngủ khi khó họ nữa!

— Hế sao mày ngập đến gần sếu hàm đi vậy?

— A, ngập ấy à? Có lẽ cơ thể tao đòi một sự cần dùng.

Triết giương mắt nhìn bạn và không hiểu. Hồi lâu, chàng đã lĩnh hội được, chàng liền chụp hời:

— Vậy mày ghiền á-phiện à?

Vẫn một giọng lém lỉnh pha chút lạnh lùng, Song đáp:

— Ghiền thì cũng chưa hẳn là ghiền, nhưng đêm nay và có lẽ ngay bây giờ đây tao cần phải hút.

Triết vụt nhớ đến những lần đương đi chơi, có lúc Song cáo đi có việc riêng mà bây giờ chàng mới hiểu là anh ta trốn mình để đi hút.

Vừa thương vừa khinh bạn, Triết ngao ngán:

— Trời ơi! mày mà cũng sa vào cái chứng hại người ấy!

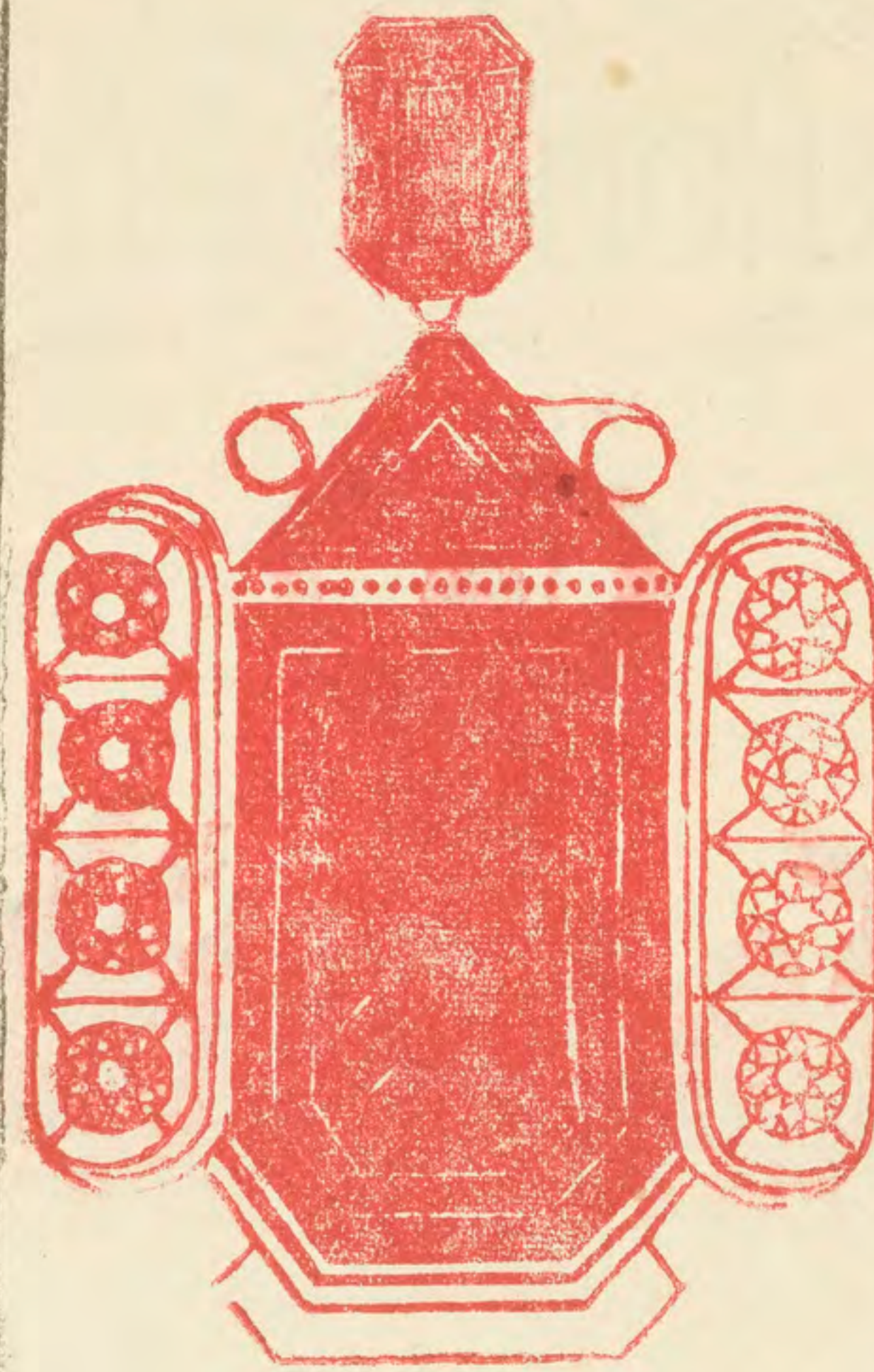
— Sao lại gọi là hại người vậy? Theo tao, á-phiện là một thứ giải thoát thiêng - liêng và công hiệu như thần. Không có nó thì tao và vô số thiên hạ tự tử đã ngàn lần rồi. Thiên hạ nói độc giải độc là chí phải, ở xã-hội khốn khổ này, cái chứng khốn khổ ấy tao nhận thấy rằng nó làm cho ta bớt khổ được đôi chút.

Không bằng lòng, Triết lại hỏi:

— Thế bây giờ mày định dẫn tao vào chốn hời hám bắn thiêu ấy chẳng?

— Tùy. Mày muốn biết thêm đời chút nữa, biết tìm cách đó

GIẢI HOA-KHÔI VÀ CH?



Nhơn dịp hội chợ bài lao Saigon, Sadec và Huế chúng tôi có chế nhiều kiểu Pen-sentifs đa den nước nhận hột xoàn mới thật đẹp vô vàng tây và vàng trắng có giấy riêng bảo kiết hột xoàn và vàng tây pha cao.

Nhiều đồ nữ-trang khác: bông tai mặt bạc vác lạ, nĩa, cà rá, vòng nửa mặt, giày chugên. Muốn kiểu nào viết thư chúng tôi sẽ gửi catalogue hân ông bà. Gửi lãnh hóa giao ngân.

QUẦN - CHUÁ
chế đồ nữ-trang lạ
Chợ An Ninh Saigon
— 34503 —

Thêm: cách kiến trúc quan hàng Quần-Chúa tại hội chợ bài lao Saigon bề cao 16 thước, bề ngang 8 thước, bề vó 10 thước, bề mặt 80 thước. Kỳ tới xem báo « MAI » nói về cách trưng bày trong gian hàng.

20 NĂM DANH TIẾNG

NAM THẢO ĐƯƠNG

59, Quai de Belgique. — SAIGON

TRUNG-NAM Y-SĨ NGUYỄN-VĂN-BÁU

Chuyên trị các chứng bệnh của Phụ-nữ và Nhi-dòng

Giờ coi mạch: Sáng từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ giờ 3 tới 7 giờ.

DOCTEUR
TA-VAN-DU
de la Faculté de Médecine de Paris
276, Rue des Marins — CHOLON, Tél. 30.883
Diplôme de Vénéro-Dermatologie. Diplôme d'Urologie
de l'Université de Paris — Médecine générale
Maladies vénériennes — Maladies de la peau et des voies urinaires
• Tri bá chứng: Ban, Kiết v. v...
Chuyên trị: Bệnh phong tình và bệnh ngoài da
GIỜ KHẨN BỊNH: Sớm mai: Từ 7 giờ tới 12 giờ
Chiều: Từ 2 giờ tới 7 giờ. Rước đi giờ nào cũng được

tự giải buồn khi cần phải giải thì hãy theo tao. Cái đó tao không ép vì nếu sau này có sao mày sẽ đổ lỗi cho tao được. Nhưng tao nói thiệt, đã ăn chơi mà không nếm mùi á-phiện thì tha đừng ăn chơi. Anh em, tao nói ngay, mày còn thiếu sút rất nhiều, và nhơn tiện, tao cũng tỏ luôn sự lấy làm lạ của tao về chuyện mày chưa nếm á-phiện lần nào. Mày quả là một hiện tượng của cái xã-hội hư hỏng này đó?

Bị khích, Triết suy nghĩ một hồi rồi buồn thủng:

— Thôi, vậy thì tao cũng theo mày thử một lần để coi mày ghiền gặp ra thế nào?

Nghe bạn chịu nhận đi với mình, Song mừng như bắt được của. Thế là mặt mày sáng quắc lên, Song hi hớn đưa Triết đến một tiệm hút đường Lefèvre. Theo bạn. Triết nhìn trước nhìn sau rụt rè. Thoạt tiên, mùi thuốc phiện nồng nặc đã làm cho hơi thở chàng trở nên nặng nề. Nghe tiếng giày cồm cộp, nhiều người trong tiệm đương

mắt lên nhìn làm cho Triết khó chịu. Tiệm hút ấy là một căn phố lâu nhưng chỉ có bán thuốc ở dưới. Thẳng qua phòng bên kia, Song tự nhiên đi lấy chổi lông quét sạch một miếng ván, rồi tháo giày cỡi áo và luôn cả quần dài, đoạn lên nằm kê đầu vào gối sành, đương hoàng như đã quen thuộc lắm rồi vậy. Rồi anh ta nhòm giây kều ba ngao thuốc đỏ.

Triết nhìn bạn nhún vai, ngao ngán cười:

— Mày còn đợi gì nữa mà không làm như tao?

Triết bỗng thấy thiên hạ trong tiệm quay lại nhìn mình như nhìn một hiện tượng. Chàng thên thên nên ngồi yên. Tuy nhiên cuối cùng chàng cũng lằng lằng tháo giày mà cỡi áo ngoài nhưng đến khi sờ đến cái gối sành chàng thấy nó trơn như bôi mỡ. Chàng không hiểu sao những chỗ bẩn thỉu, hôi hám và thiếu khí thở như vậy mà thiên hạ lại có thể vui nằm một cách nê. Nghe tiếng giày cồm cộp, nhiều người trong tiệm đương

(Còn nữa)

cf con diên vì dục tánh.